

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển
Trọn bộ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh Tây Ninh

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển

Trọn bộ

Ấn bản năm Đinh Mão 1927

Hội Thánh giữ bản quyền

Lời tựa

C uối Hạ Nguyên này, hơn loại phần nhiều dụng hết tinh thần xu hướng vào lối văn minh vật chất, món ăn đủ sơn trân hải vị, chỗ ở lại nguy nga đài các, y phục tiện dùng gấm nhiều che thân, ra một tác đường thì có ngựa xe đỡ gót. Cái lạc thú hiện thời trên cõi tạm này làm cho con người mê mẩn, rồi đua chen nhau tranh giành phúc lộc, lằng xằng xạo xự trên chốn võ đài, mạnh dạn, yếu thua, khôn còn, dại mất.

Phần đông bậc thông minh, lại đem cả trí khôn làm món binh khí hại người, kẻ tước trọng lại dùng thể quyền mà đè ép dân đen ra bạc trắng. Quanh năm cứ lo cho xác thân hưởng điều khoái lạc, vợ ảm con no, được ngày nào vui ngày ấy, cho kiếp chết là kiếp mất, gọi Thiên Đường, Địa Ngục là câu chuyện hoang đàng. Bậu bạn lối câu tín nghĩa, vợ chồng quên đạo tào kưong, mắng vạ chữ kim thời mà phong đời tục đổi.

Than ôi! Lượng sóng văn minh tràn dập tới đâu thì nền luân lý ngửa nghiêng tới đó. Nếu Đạo Trời không sớm mở lần ba, nền phong hóa mỗi cang thường, sau này phải vì đó mà hư hoại.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế vì đức háo sanh, không nỡ ngồi xem nhân sanh sa vào nơi tội lỗi nên dụng huyền diệu Tiên Thiên giảng cơ giáo Đạo, hơn một năm trường tỏ vẽ biết bao lời châu tiếng ngọc. E dụng văn từ cao xa người thường không rõ lý, rồi ra dạy cũng như không nên Đấng Chí Tôn tiện dùng quốc âm cho dễ hiểu.

Chư Đạo Hữu nhập môn trong thời kỳ ngưng cơ bút này, không đặng hữu hạnh mà nghe đến lời vàng tiếng ngọc của Đức Đại Từ Bi. Nay Hội Thánh nhơn công trích lục những Thánh Ngôn giảng cơ dạy Đạo, in làm hai bản để truyền bá cho mọi người thông hiểu. Thiết tưởng, trong Đạo Hữu, dầu xưa dầu mới, ai có Đạo tâm mà tiếp được Thánh Ngôn này lại không hết dạ hoan nghinh?

Vậy xin chư Đạo Hữu, chư Thiện Nam, Tín Nữ, khi thỉnh được Thánh Ngôn rồi khá hết lòng trân trọng vì là lời vật vô giá bửu, lại là lời châu ngọc của Phật Trời. Con nhàn rảnh, nên lưu tâm đọc đến, trước là rõ thông mỗi Đạo nhiệm mầu, sau để trau dồi đức hạnh cùng bố hóa cho gia thân mình.

Nhà nào có Thánh Ngôn là nhà đó treo được ngọn đèn thiêng liêng tỏ rạng vậy.

Hội Thánh cẩn từ

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 21.10.Đinh Mão (1927)

Ngày 09.11.Ất Sửu (24.12.1925)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên
Đạo màu rưới khắp nơi trần thế
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay, 24 Décembre phải vui mừng vì là ngày
của ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây (Europe).

Ta rất vui lòng mà thấy đệ tử kính mến ta như
vậy. Nhà này sẽ đầy ơn Ta (Nhà Ngài Cao Quỳnh Cư).

Giờ ngày gần đến, đờn lệnh nơi Ta. Ta sẽ làm cho
thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa.

Chiêu Kỳ Trung độ dẫn Hoài sanh
Bản đạo khai Sang Quý Giảng thành
Hậu Đức Tắc Cư Thiên Địa cảnh
Hườn Minh Mân đảo thủ đài danh.

(Mười hai chữ lớn trong ba câu trên là tên của
mười hai người môn đệ trước hết của Đức Chí Tôn,
còn ba chữ lớn trong câu chót là tên ba vị hầu đàn.)

Ngày 19.11.Ất Sửu (03.01.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Thủ cơ, chấp bút là gì?

Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thần, tâm tịnh mới xuất chơn thần ra khỏi phách, đứng đến hầu Thầy nghe dạy. Khi chấp thủ thì tay tuân theo chơn thần nói lại mà viết ra, mừng tượng như con đặt đẽ, con hiểu dạng vậy.

Chơn thần là gì?

Là nhị xác thân (périspité), là xác thân thiêng liêng. Khi còn ở nơi xác phàm thì rất khó xuất riêng ra dạng, bị xác phàm kéo níu.

Cái chơn thần ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất diệt. Bậc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đấng Đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái chơn thần ấy mới được phép đến trước mặt Thầy.

Như chấp cơ mà mê, thì chơn thần ra trọn vẹn khỏi xác. Thầy mới dạy nó viết chữ chi đó, nó đi theo. Thầy nói tên chữ, xác nó cảm cơ viết ra. Ngoài nói tên chữ trật, nó nghe dạng, không chịu, Thầy buộc viết lại và rầy kẻ đọc trật ấy.

Còn chấp bút, khi Thầy đến thì làm cho thần con bất định một lát, cho thần xuất ra nghe Thầy dạy, còn tay con tuân theo mà viết. Ấy là một phần của con, một phần của Thầy hiệp nhứt, mới thấu đáo Càn Khôn, tinh thông vạn vật đang.

Trước khi thủ cơ hay là chấp bút, thì phải thay y phục cho sạch sẽ, trang hoàng tắm gội cho tinh khiết, rồi mới đăng đến trước Bửu Điện mà hành sự, chớ nên thiếu sót mà thất lễ.

Nếu chấp cơ phải để ý thanh bạch không đăng tưởng đến việc phàm. Tay chấp cơ cũng phải xông hương khử trừ, tịnh tâm một lát, rồi phải để tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại xác đến hầu dạy việc.

Phải có một chơn linh tinh tấn mới mau nhiệm huyền diệu, phải trường trai mới đăng linh hồn tinh tấn. Phải tập tánh Chí Thánh, Tiên, Phật mới phò cơ dạy Đạo cả chúng sanh.

Kẻ phò cơ chấp bút cũng như tướng soái của Thầy để truyền Đạo cho thiên hạ. Các con đừng tưởng việc bút cơ là việc tầm thường.

Còn việc truyền thần lấy điển quang, thì ai ai cũng có điển trong mình, nó tiếp điển ngoài rồi thần của nó viết ra, có khi trúng, có khi trật. Vậy khi nào chấp cơ phải đợi linh Thầy rồi sẽ thi hành.

Ngày 08.01.Bính Dần (20.02.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Bửu tòa thơ thới trở thêm hoa
Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà
Chung hiệp ráng vun nền đạo đức
Bền lòng son sắt đến cùng Ta.

Nguồn Tiên tầm Đạo dễ gì đâu?
Quyền phép Càn Khôn một túi râu
Thoát xác xưa tăng tu vạn kiếp
Độ hồn nay gọi khắp năm châu
Tìm hiền lắm lúc gieo nguồn Đạo
Cải dữ đòi phen cỗi mạch sầu
Trần khô dầu ai chơn muốn lánh
Ngày thành Chánh Quả có bao lâu?

Cái nhánh các con là nhánh chính mình Thầy
làm chủ, sau các con sẽ hiểu. Thầy vui muốn cho các
con thuận hòa cùng nhau hoài, ấy là lễ hiến cho Thầy
rất trân trọng.

Phải chung lo cho danh Đạo Thầy. Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy, phải làm cho nhau đặng thể lực, đừng ganh gổ nghe!

Các con giữ phận làm tùy ý Thầy muốn, ngày sau sẽ rõ thấu ý muốn của Thầy.

Vào vòng huynh đệ khá thương nhau
Một đức trời hơn một phẩm cao
Quyết chí Thiên Đường mau bước tới
Phải nhiều máu thịt mới đồng bào.

Các con phải hiểu rằng, Thầy là huyền diệu thế nào?

Cách dạy, Thầy buộc tùy thông minh mỗi đứa mà dạy. Dầu cho Thầy phạm tục cũng phải vậy, nếu đứa dở mà dạy cao kỳ, nó biết đâu mà hiểu đặng.

Thầy cấm không cho dị nghị việc người, nhưt là Đạo Hữu của các con thì đừng phạm đến kéo tội nghiệp, chi chi cũng phải nhớ quyết rằng có Thầy trong đó.

Chẳng quản đồng tông mới một nhà
Cùng nhau một Đạo tức một cha
Nghĩa nhân đành gởi thân trăm tuổi
Dạy lẫn cho nhau đặng chữ hòa.

Thầy dặn các con một điều, nhứt nhứt đều đợi lệnh Thầy chẳng nên lấy tứ riêng mà phán đoán chi hết. Phận sự trách nhiệm các con, Thầy đã định trước, song giờ ngày chưa đến, phải tuân theo lời Thầy, nghe! Từ đây Thầy khởi sự dạy Đạo cho.

Trên Bạch Ngọc Kinh có đủ nam và nữ, các con chớ lầm tưởng là phân biệt. Có các Đấng Nữ Tiên, Nữ Phật còn lớn quyền thế hơn nam nhiều.

Trung đã thọ mạng nơi Thầy, con đi đâu Thầy theo đó. Lời đạo đức trong miệng con nói ra, ấy là lời của Thầy bố hóa tâm trí con đặng đi truyền Đạo, tùy cơ mà dạy kẻ, một mình con đâu đủ sức mà phục người.

Chẳng luận là nam hay nữ, bất kỳ là nước nào, nó muốn biết Đạo lý con phải độ. Biểu chúng nó đến nghe Thầy dạy, mới có thể nó tu hành đặng, trước con không nên buộc chúng nó lắm.

Thầy nói một lần từ đây nhớ lấy. Dầu cho đá, sắt, cây cỏ mà nghe đến Thánh Ngôn nơi Thầy mà con nói ra, cũng hoan nghinh, hưởng lựa là người, con nhớ và an lòng.

Đã thấy ven mây lộ mặt dương
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường
Đạo cao phó có tay cao độ
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.

Thầy đã hàng ngày nói với con rằng, muôn việc chi Thầy đã bỏ hóa vào lòng con. Như con tính điều chi, tức Thầy đã định rồi, con không cần nặng lòng lo lắng.

Đạo cốt để cho kẻ hữu duyên. Những kẻ nào đã làm môn đệ của tà thần tinh quái thì không thể gì làm môn đệ Thầy đặng.

Lẽ chánh tự nhiên có lẽ tà
Chánh tà hai lẽ đoán sao ra
Sao ra Tiên Phật người trần tục
Trần tục muốn thành phải đến Ta.

Những kẻ đã hưởng hết phúc hậu từ mấy đời trước, nay lại còn phạm Thiên Điều, thì tội tình ấy thế chi giải nổi. Mấy con biết luật hình thế gian còn chưa tư vị thay, huống là Thiên Điều thì tránh sao cho lọt?

Dẫu các con như vậy, thì Thầy cũng lấy oai linh ấy mà trừng trị chớ không tư vị bao giờ.

Phải lo sợ tội tình cho lắm, phải có sợ mới có giữ mình. Phải biết sợ, phải biết giữ mình, phải hiểu rõ rằng Thiên Địa vô tư, đừng ý là có Đại Từ Phụ mà lờn oai nghe các con.

Ngày 11.01.Bính Dần (23.02.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Dạy trẻ con toan trước dạy mình
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh
Đạo đời tua biết đời rằng trọng
Một điểm quang minh một điểm linh.

Thi Hứa Giáo Tập

Nghĩa là:

Sắp nhỏ của con dạy, sau cũng nên người ở đời.
Ấy là đời. Nếu biết trọng đời thì gắng dạy nó
nên hiền.

Một điểm quang minh là một hồn người, là vật
tối linh của Thầy trân trọng. Nếu con muốn làm lành
thì gắng dạy mấy hồn ấy đặng hiền.

Ngày 13.01.Bính Dần (25.02.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Trung vô giữa bái lễ cho Thầy coi...

Con làm lễ trúng, song mỗi gặt, con nhớ niệm
câu chú của Thầy:

“Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma
Ha Tát.”

Đại Lễ là làm lễ ba lần:

Lần đầu dâng hương và hoa,

Lần giữa dâng rượu,

Lần chót dâng trà.

Phải chính mình con dâng các lễ ấy.

Khi bái lễ, hai tay con chấp lại, song phải để tay
trái ấn Tý, tay mặt ngửa ra nằm dưới, tay trái chụp
lên trên.

Từ đây 13 tháng giêng năm Bính Dần, con phải
may riêng một bộ áo lễ, tay rộng, cổ trịch, như áo
Đạo, nhưng phải gài chín mối, màu xanh da trời. Con
nhớ mang giày gai đặng hầu Thầy, còn nhứt nhứt đều
để căng không hết.

Lạy là gì?

Là tỏ ra bề ngoài, lễ kính trong lòng.

Chấp hai tay lại là tại sao?

Tả là Nhứt, hữu là Nguyệt, vị chi Âm Dương.
Âm Dương hiệp nhứt phát khởi Càn Khôn, sanh sanh
hóa hóa. Tức là Đạo.

Lạy kẻ sống thì 2 lạy là tại sao?

Là nguồn cội của nhơn sanh lưỡng hiệp Âm
Dương mà ra. Ấy là Đạo.

Vong phạm 4 lạy là tại sao?

Là vì hai lạy là của phần người, còn một lạy
Thiên, một lạy Địa.

Lạy Thần lạy Thánh thì 3 lạy là tại sao?

Là lạy Đấng vào hàng thứ ba của Trời, và cũng
chỉ rằng lạy Tinh Khí Thần hiệp nhứt. Ấy là Đạo.

Lạy Tiên lạy Phật thì 9 lạy là tại sao?

Là lạy các Đấng Cứu Thiên Khai Hóa.

Còn lạy Thầy 12 lạy là tại sao?

Các con không biết đâu. Thập Nhị Khai Thiên là
Thầy, Chúa cả Càn Khôn Thế Giới, nắm trọn Thập
Nhị Thời Thần vào tay. Số 12 là số riêng của Thầy.

Chưa phải hỏi các con biết tại sao về Thánh Tượng Con Mắt mà thờ Thầy, song Thầy nói sơ lược cho hiểu chút đỉnh.

Nhân thị chủ tâm
Lưỡng quang chủ tể
Quang thị Thần
Thần thị Thiên
Thiên giả Ngã dã.

Thần là khiếm khuyết của cơ mầu nhiệm từ ngày Đạo bị bẻ. Lập Tam Kỳ Phổ Độ này duy Thầy cho Thần hiệp Tinh khí đặng đủ Tam Bửu là cơ mầu nhiệm siêu phàm nhập Thánh.

Các con nhớ nói vì có nào thờ Con Mắt Thầy cho chư Đạo Hữu nghe.

Phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật từ ngày bị bẻ Đạo, thì luật lệ hời còn nguyên, luyện pháp chẳng đổi, song Thiên Đình mỗi phen đánh tẩn Thần không cho hiệp cùng Tinh Khí. Thầy đến đặng hoàn nguyên Chơn Thần cho các con đặng đắc Đạo.

Các con hiểu Thần cư tại Nhân. Bố trí cho chư Đạo Hữu con hiểu rõ. Nguồn cội Tiên Phật do yếu nhiệm là tại đó.

Thầy khuyên con mỗi phen nói Đạo hằng nhớ đến danh Thầy.

Ngày 29.01.Bính Dần (13.03.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Thầy cho các con biết trước đặng sau đừng trách rằng quyền hành Thầy không đủ mà kèm thúc trọn cả môn đệ.

Các con đủ hiểu rằng, phạm muôn việc chi cũng có thiệt và cũng có dối. Nếu không có thiệt thì làm sao biết đặng dối, còn không có dối, làm sao phân biệt cho có thiệt. Cười...

Thầy nói cho các con hiểu rằng, muốn xứng đáng làm môn đệ Thầy là khổ hạnh lắm. Hễ càng thương bao nhiêu thì Thầy lại càng hành bấy nhiêu. Như đáng làm môn đệ Thầy thì Bạch Ngọc Kinh mới chịu rước, còn ngã thì cửa Địa Ngục lại mời.

Thương thương ghét ghét, ai thấu đáo vậy ôi!

Bởi vậy cho nên Thầy chẳng vì ghét mà không lời khuyên dụ, cũng chẳng vì thương mà không sai quỵ dỗ dành.

Thầy nói trước cho các con biết mà giữ mình. Chung quanh các con, dầu xa, dầu gần, Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn với các con. Thầy hằng xúi chúng nó thừa dịp mà cắn xé các con, song trước

Thầy đã cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy nặng là đạo đức của các con.

Vậy ráng gìn giữ bộ thiết giáp ấy hoài cho tới ngày các con hội hiệp cùng Thầy.

Nghe và ráng tuân theo.

Ngày 25.02.Bính Dần (07.04.1926)

Vĩnh Nguyên Tự, Cần Giuộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Niên Đăng Cổ Phật thị Ngã,
Thích Ca Mâu Ni thị Ngã,
Thái Thượng Nguyên Thủy thị Ngã,
Gia Tô Giáo Chủ thị Ngã,
Kim viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma
Ha Tát.

Ngày 26.02.Bính Dần (08.04.1926)

Thích Ca Mâu Ni Phật

Thích Ca Mâu Ni Phật,
Chuyển Phật Đạo,
Chuyển Phật Giáo,
Chuyển Phật Tăng,
Quy nguyên Đại Đạo,
Tri hồ chư chúng sanh?

Khánh hỷ! Khánh hỷ!
Hội đắc Tam Kỳ Phổ Độ, chư Thần, Thánh,
Tiên, Phật đại hỷ phát đại tiểu.
Ngã vô lự Tam Đồ chi khổ.
Khả tùng giáo Ngọc Đế Viết Cao Đài Tiên Ông
Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Lịch, con nghe Phật Như Lai nói chưa?
Tam Kỳ Phổ Độ là gì?
Là phổ độ lần thứ ba.
Sao gọi là phổ độ? Phổ độ nghĩa là gì?
Phổ là bày ra.
Độ là gì?

Là cứu chúng sanh.

Chúng sanh là gì?

Chúng sanh là toàn cả nhơn loại, chứ không phải lựa chọn một phần người như các con tính rồi.

Muốn trọn hai chữ Phổ Độ phải làm thế nào?

Phải bày bửu pháp chứ không đặt giấu nữa. Các con phải luyện cho thành, nội trong tháng 5 này về theo Trung đạo đi truyền Đạo.

Nghe và phải tuân theo. Phải mặc y phục như Trung, mà màu hồng.

Ngày 12.03.Bính Dần (23.04.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Ba con nghe dạy cuộc sắp Thiên Phong. Các con có vui không?

Đạo phát triển một ngày là một ngày hại nhơn sanh. Thầy nôn nóng nhưng mà Thiên Cơ chẳng nghịch đặng, nên phổ thông trắc trở, vậy thì ba con Trung, Cư, Tắc cứ sắp đặt thế này.

Trung nghe. Con dời bài vị của Lý Bạch để dưới tượng Thầy. Con dọn dẹp trong hết, để một cái ghế, kê một bên trang thờ, rồi để trên một cái ghế lớn đặng làm ngôi Giáo Tông, ba cái nữa để sắp hàng theo ở dưới, đặng làm ngôi cho ba vị Đầu Sư.

Con phải bao bốn cái ghế ấy cho tinh khiết, con đem Thiên Phục Giáo Tông mà để nơi ghế ở trên. Còn bộ Thượng Thanh thì để giữa, bộ Ngọc Thanh bên hữu, còn ghế bên tả con phải viết một miếng giấy đề chữ Thái cho lớn mà dán lên chỗ dựa.

Ngay chỗ bàn ngự của Thầy, phải để một cái ghế. Trước ngôi ba vị Đầu Sư, vụng một bài vị, biểu Lịch viết như vậy “Cửu Thiên Cảm Ứng Lôi Thịnh

Phổ Hóa Thiên Tôn”. Lại vẽ thêm một lá bùa Kim Quang Tiên để thòng ngay ở giữa, ai ai ngó vào cũng đều thấy đặng.

Bàn Thầy giáng cơ thì để trước bàn vọng Ngũ Lôi, khi giáng cơ rồi thì dời đi cho trống chỗ đặng nhị vị Đầu Sư quỳ mà thề. Con lại để thêm một cái bàn giữa bên cửa sổ, đặng trước ngó vô.

Cư, nghe dặn. Con biểu Tắc tắm rửa sạch sẽ, xông hương cho nó, biểu nó lựa một bộ quần áo tây cho sạch sẽ, ăn mặc như thường đội nón.

Cười... Đáng lẽ nó phải sấm khôi, giáp như hát bội, mà mắc nó nghèo, Thầy không biểu. Bắt nó lên đứng trên, ngó mặt vô ngay ngôi Giáo Tông, lấy chín tấc vải điều đắp mặt nó lại.

Lịch, con viết một lá phù Giáng Ma Xử đưa cho nó cầm.

Các con, phải cho thanh tịnh kể từ ngày nay, diệt tận phàm tâm chớ nhớ một điểm, thì ngày ấy thề mới đặng.

Cư, khi đem ba bộ Thiên Phục đến vọng trên ba cái ngai thì con phải chấp bút bằng nhang như mọi lần đặng Thầy trấn trong ba bộ Thiên Phục và ba ngai ấy, rồi mới kêu hai vị Đầu Sư đến quỳ trước Bửu Ngai của nó, đặng Thầy vẽ phù vào mình.

Khi hai vị Đầu Sư vái rồi, phải đến trước Bửu

Điện của Thầy mà làm lễ (12 lạy) và trước ngôi Giáo Tông (9 lạy) rồi biểu Giảng xướng lên “Phục vị” thì hai người leo lên ngôi.

Cả hết thầy môn đệ phân làm ba ban, đều quỳ xuống biểu Tắc leo lên bàn, con chấp bút bằng nhang, đến bàn Ngũ Lôi đặng Thầy triệu nó đến rồi mới tới trước mặt Tắc đặng Thầy trục xuất chơn thần nó ra. Nhớ biểu Hậu, Đức xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thì đỡ.

Rồi biểu hai vị Đầu Sư xuống ngai, quỳ đến trước mặt Ngũ Lôi, hai tay chấp trên đầu quỳ ngay bùa Kim Quang Tiên mà thề như vậy:

“Tôi là Lê Văn Trung tự Thiên ân là Thượng Trung Nhựt, và Lê Văn Lịch tự Thiên ân là Ngọc Lịch Nguyệt, thề Hoàng Thiên, Hậu Thổ, trước Bửu Pháp Ngũ Lôi rằng làm trọn Thiên Đạo mà diu dặt cả mấy em chúng tôi đều là môn đệ của Cao Đài Ngọc Đế. Nhứt nhứt do lệnh Thầy phân định chẳng dám chuyên quyền mà lập thành Tả Đạo. Như ngày sau hữu tội thì thề có Ngũ Lôi tru diệt.”

Đến bàn Vi Hộ Pháp cũng quỳ xuống, vái y vậy đều câu sau như vậy:

“Như ngày sau phạm Thiên Điều, thề có Hộ Pháp đọa Tam Đồ bất năng thoát tục”.

Rồi mới biểu Giảng xướng lại nữa “Phục vị” thì nhị Đầu Sư trở lại ngôi trên ngai, chư môn đệ đều đến

lạy mỗi người hai lạy. Tới phiên các môn đệ, từng người đến bần Ngũ Lôi mà thề rằng:

“Tên gì... Họ gì...

Thề rằng: Từ đây biết một Đạo Cao Đài Ngọc Đế, chẳng đổi dạ đổi lòng, hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thì Thiên tru, Địa lục”.

Tới trước bàn Hộ Pháp, cũng thề như vậy, rồi mới đến lạy nhị vị Đầu Sư.

Ngày 13.03.Bính Dần (24.04.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Vốn từ trước Thầy lập ra Ngũ Chi Đại Đạo là Nhơn Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật Đạo. Tùy theo phong hóa của nhân loại mà gầy Chánh Giáo, là vì khi trước Càn vô đắc khán, Khôn vô đắc duyệt, thì Nhơn loại duy có hành Đạo nội tu phương mình mà thôi.

Còn nay thì Nhơn loại đã hiệp đồng. Càn Khôn dĩ tận thức, thì lại bị phần nhiều Đạo ấy mà Nhơn loại nghịch lẫn nhau, nên Thầy mới nhứt định quy nguyên phục nhứt.

Lại nữa, trước Thầy lại giao Chánh Giáo cho tay phạm, càng ngày lại càng xa Thánh Giáo mà làm ra cuộc Phạm Giáo. Thầy lấy làm đau đớn, hằng thấy gần trót mười ngàn năm, nhân loại phải sa vào nơi tội lỗi, mặt kiếp chôn A Tỳ.

Thầy nhứt định đến chính mình Thầy độ rồi các con, chẳng chịu giao Chánh Giáo cho tay phạm nữa. Nhưng mà buộc phải lập Chánh Thể, có lớn nhỏ đẳng để thể cho các con diu dắt lẫn nhau, anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo.

Vì vậy Thầy mới lập ra có một phẩm Giáo Tông nghĩa là anh cả, ba phẩm Đầu Sư, nghĩa là Giáo Hữu. Chẳng đặt một ai dưới thế này còn đặt phép nói rằng thế quyền cho Thầy mà trị phần hồn của nhơn loại.

Ai có đức hạnh lớn thì mới ngồi đặt địa vị Thầy ban thưởng. Còn cả ai cũng như ai, không đặt gây phe, lập đảng, những kẻ nào phạm tội thì Thầy trục xuất ra ngoài, cho khỏi điều rối loạn.

Ngày 15.03.Bính Dần (26.04.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Kim triều dĩ đáo Thiên Trung Quang
Ám hiểu thể tình tánh đức nan
Chỉ đãi thời lai quang minh tự
Tả ban thiếu đức, hữu ban mang.

Đức, Hậu, phong vi Tiên Đạo Phò Cơ Đạo Sĩ.
Cư, phong vi Tá Cơ Tiên Hạc Đạo Sĩ.
Tắc, phong vi Hộ Giá Tiên Đồng Tá Cơ Đạo Sĩ.
Trung, Lịch, đã thọ sắc, cứ tước vị mà theo lệnh
sắc mạng Ta.

Kỳ, phong vi Tiên Sắc Lang Quân Nhậm Thuyết
Đạo Giáo Sư.

Bản, phong vi Tiên Đạo Công Thần Thuyết
Đạo Sư.

Cư, tuân theo lời Thầy truyền mà thi hành.

Ngày 19.04.Bính Dần (30.05.1926)

Trường Sanh Tự, Cần Giuộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Thầy chẳng hiểu thế nào chư môn đệ ám muội đường ấy?

“Chiêu Kỳ Trung độ dẫn Hoàì sanh” là nghĩa gì?

Dầu cho trẻ con trong bụng cũng phải độ, sao các con lại đuổi các thiện nam tín nữ?

Hứa nhập - Khai môn.

Chư chúng sanh nghe.

Từ trước Ta giảng sanh lập Phật Giáo gần 6000 năm thì Phật Đạo Chánh Truyền gần thay đổi. Ta hằng nghe chúng sanh nói “Phật giả vô ngôn”. Nay nhứt định lấy huyền diệu mà giáo Đạo, chớ không giảng sanh nữa, đặng chuyển Phật Giáo lại cho hoàn toàn.

Dường này, từ đây chư chúng sanh chẳng tu bị đọa A Tỳ, thì hết lời nói rằng “Phật Tông vô giáo” mà chối tội nữa. Ta nói cho chúng sanh biết rằng, gặp Tam Kỳ Phổ Độ này mà không tu, thì không còn trông mong siêu rồi.

Tại đây là một nơi Ta khởi chế sự Tế Lễ Thờ Phụng lại. Bồn hội nghe.

Giữa chùa gần hai trang thờ Quan Âm Bồ Tát và Quan Thánh Đế Quân, phải lập ra một điện để Thánh Tượng Ta ở giữa. Bên mặt Ta để tượng Quan Âm, bên trái thì tượng Quan Đế. Còn chư Tiên, chư Thánh, chư Phật để hàng dưới.

Xưng hiệu chùa là Ngọc Hoàng Tự.

Ngày 20.04.Bính Dần (31.05.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Trung con phải lên nhà G bây giờ mà xem sóc sắp đặt sự thờ phượng theo bây giờ, cho tới ngày tác thành Tân Luật.

G, Thầy khen con đó.

Thánh tâm dầu phải chịu khổ trần đi nữa, thì chất nó cũng vẫn còn. Các con khác hơn kẻ phàm là duy tại bấy nhiêu đó mà thôi.

Kẻ phàm dầu ly hương thuở ấu xuân đi nữa, lòng hằng hoài vọng. Chí Thánh dầu bị đọa trần, lòng hồi còn nhớ hoài nơi Tiên Cảnh. Nếu chẳng vậy, ai có dám ra ưng thuận hạ thế cứu đời?

Con chỉ có tu mà đắc Đạo. Phải ngó đến hằng ức, thiên, vạn kẻ nhơn sanh chưaặng khỏi luân hồi, để lòng từ bi độ rỗi, kéo tội nghiệp.

Ngày 25.04.Bính Dần (05.06.1926)

Hội Phước Tự, Cần Giuộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Cư, đọc Thánh Ngôn.

Tắc, tụng Nhơn Quả.

Thích Ca Như Lai thị Ngã, dục cứu chúng sanh,
tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát. Nhữ tri hồ?

Hữu ngã độ Thái Đầu Sư tại thử, nhĩ vô thức
luyện Đạo, Ngã phái Ngọc Đầu Sư chi giáo thọ
bửu pháp.

Tam thập tứ vị chúng sơn bất tri chơn lý luyện
thành. Ngã vi Chủ Khảo giáo hóa.

Khả tuân Ngã mạng.

Nhữ đẳng tu thọ pháp, tu thọ pháp.

Khâm tai.

Thích Ca Như Lai Kim Viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Chư sơn nghe dạy.

Vốn từ Lục Tổ thì Phật Giáo đã bị bế lại, cho nên tu hữu công mà thành thì bất thành. Chánh Pháp bị nơi Thần Tú làm cho ra mất Chánh Giáo, lập riêng pháp luật buộc mỗi Đạo Thiên.

Ta vì luật lệnh Thiên Mạng đã ra, cho nên cam để vậy, làm cho Phật Tông thất chánh có gần 3000 năm nay. Vì Tam Kỳ Phổ Độ, Thiên Địa hoàng khai, nơi Tây Phương Cực Lạc và Ngọc Hư Cung mật chiếu đã truyền siêu rồi chúng sanh. Trong Phật Tông Nguyên Lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay rồi, tại tăng đồ không kiểm chơn lý mà hiểu.

Lắm kẻ đã chịu khổ hạnh hành Đạo...

Ôi! Thương thay! Công có công mà thưởng chưa hề có thưởng, vì vậy mà ta rất đau lòng.

Ta đến chẳng phải cứu mình chư tăng mà thôi, vì trong thế không hiếm bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật phải đọa hồng trần, ta đương lo cứu vớt.

Chư tăng, chư chúng sanh hữu căn, hữu kiếp, đặng gặp kỳ phổ độ này là lần chót, phải ráng sức tu hành, đừng mơ mộng hoài trong giả luật. Chư sơn đắc Đạo cùng chẳng là do nơi mình hành Đạo.

Phép hành Đạo Phật Giáo, dường như ra sái hết,

tương tự như gần biển Tả Đạo Bàn Môn. Kỳ truyền đã thất. Chư sơn chưa hề biết cái sai ấy do tại nơi nào, cứ ôm luật Thần Tú thì đương mong mõi về Tây Phương mà cửa Tây Phương vẫn cứ bị đóng, thì cơ thành Chánh Quả do nơi nào mà biết chắc vậy.

Ta đã đến với huyền diệu này, thì từ đây ta cũng cho chư tăng dùng huyền diệu này mà học hỏi, ngày sau thì đừng đổ tội rằng vì thất học mà thất kỳ truyền. Chư tăng từ đây chẳng đặng nói “Phật giả vô ngôn” nữa.

Ngày 28.04.Bính Dần (08.06.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

(Hai người Langsa hầu đàn.)

Ce n'est pas ainsi qu'on se présente devant Dieu.
Thăng.

Tái cầu.

Cao Đài, Le Très Haut.

Ô! Race bénite!

Je vais satisfaire ta curiosité. Humains, savez vous d'où vous venez?

Parmi toutes les créatures existant sur ce globe terrestre, vous êtes les plus bénis, je vous élève jusqu'à Moi en esprit et en sagesse. Vous avez toutes preuves pour vous reconnaître par promotion céleste.

Le Christ est venu parmi vous. Il versait son saint sang pour la rédemption. Que profit avez vous pendant presque deux mille ans de son absence?

Vous prêchez son Évangile sans même le comprendre. Vous dénaturez la signification de sa sainte doctrine. L'humanité souffre des vicissitudes de tous ses apôtres.

Ils n'ont pas su suivre le même chemin du calvaire de leur Maître.

Le trône le plus précieux du monde est celui du premier de ses disciples. Cette doctrine, au lieu d'apporter à l'humanité la paix et la concorde, lui apporte la dissension et la guerre.

Voilà pourquoi je viens vous apporter moi-même la paix tant promise. Le Christ ne revient qu'ensuite.

Au revoir. Vous apprendrez encore beaucoup de choses après de mes disciples.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát Giáo Đạo Nam Phương

(Hai người Langsa hầu đàn.)
Không phải cách chầu Trời như thế.
Thăng.

Tái cầu.
Cao Đài, Đấng Cao Cả.
Hỡi này dân tộc có diễm phúc!
Thầy sẽ làm thỏa mãn tánh hiếu kỳ của con. Là
loài người, các con có biết tự đâu các con đến chăng?

Trong vạn vật hiện hữu trên quả địa cầu này, các con là kẻ được ban ân huệ nhiều hơn cả. Thầy đem các con đến tận Thầy, bằng cả tinh thần lẫn trí huệ. Các con có đủ bằng chứng để tự biết mình do sự thăng phẩm vị thiêng liêng.

Chúa Cứu Thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích?

Các con truyền bá Đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất tôn chỉ của nền Thánh Giáo. Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông Đồ.

Chiếc ngai quý báu nhứt trên thế gian này hiện là chiếc ngai của vị đệ nhứt cao đồ của Người. Giáo lý ấy đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh.

Bởi thế, nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hoà bình đã từng hứa hẹn. Rồi đây Chúa Cứu Thế sẽ trở xuống sau.

Thầy già từ các con. Các con sẽ còn học hỏi nhiều việc khác nữa với mấy vị môn đồ của Thầy.

Ngày 18.05.Bính Dần (27.06.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Nhơn, con phải khởi sự kể từ ngày nay cho tới ngày Ngọc Đản Vĩnh Nguyên Tự, tập nhạc đủ lại hết.

Như nhập lễ thì dùng đánh trống Bát Nhã, mà đánh Ngọc Hoàng Sám, nghĩa là mỗi hồi 12 tiếng, đổ xuống đủ 12 hồi, 3 lần như vậy. Bạch Ngọc Chung cũng động ấy.

Khi nhập lễ xướng Khởi Nhạc, thì phải đánh trống và đờn bảy bài cho đủ. Chùng hiến lễ, phải đờn Nam Xuân ba bài, vị Lễ Sanh phải hiến lễ bảy lá, đi chữ Tâm. Tới khi thái, thì đờn Đảo Ngũ Cung, rồi con lại bắt đầu đờn lại, cho chư môn đệ tụng kinh.

Lịch, Tân Luật con lập, có Thầy giảng đủ lễ hết, vậy con truyền cho chư môn đệ, đặng chúng nó y theo mà hành lễ. Nghĩa, con phải học xướng cho thuộc lâu. Biểu Đức cũng vậy.

Ba con phải nhớ lời Thầy dặn cho kỹ nghe.

Mấy đứa con là Nghĩa, Hậu, Đức, Tràng, Cư, Tắc, Sang đều mặc đồ trắng, hầu theo thứ lớp như vậy: Nghĩa, Đức đứng xướng ngoài, là tại bàn thờ Hộ

Pháp, rồi Hậu, Tràng đứng cặp kế đó, kế ba con, sau rốt hết, Tắc giữa, Cự mặt, Sang trái.

Còn ba bàn thờ trong thì biểu Lịch lập lại như vậy: giữa Thượng Đàn, hữu Ngọc Đàn, tả Thái Đàn. Còn Thánh Vị của chư môn đệ đã dĩ vãng thì tùy theo phái nó mà sắp xếp theo bàn thờ Thầy.

Kỳ, Kim hầu xướng nội, là tại bàn thờ trong, biểu chúng nó đứng như vậy: Kỳ bên mặt, Kim bên trái. Còn Bản, Giới, một cặp Lễ Sanh đầu, đi giữa với một cặp nữa, là Tỷ với Tiếp. Tả thì Nhơn với Tương, hữu thì Giảng với Kinh.

Lập ngoài cho đủ ba bàn vọng đều để chư Lễ Sanh hầu. Chùng nào nội xướng, thì để cho Lễ Sanh điện lễ, cúng vật thì để sẵn ngoài ba bàn, chùng Lễ Sanh xướng, thì đem vô cho mấy vị chức sắc hiến lễ.

Trung, con phải cậy hai vị Lão Thành Minh Đường hầu trong, đặt tiếp lễ Thượng Đàn. Ngọc Đàn thì Kính và Chương. Còn Thái Đàn, ngày ấy Thầy lựa. Cười...

Ba bàn ngoài, thì mỗi bàn phải có hai viên chức sắc hiến lễ. Tương và Tươi tại giữa Thượng Đàn. Muối và Vân, bên Ngọc Đàn. Còn Thái Đàn ngày ấy Thầy định. Cười...

Bản đứng dậy, Thầy vẽ đi chữ Tâm là sao, rồi Thầy mới dạy tiếp đặt.

Phết trước mấy dấu ngón chơn mặt, giơ lên, phết qua một cái, đặt làm cái chấm. Đứng hai chơn cho ngang nhau. Con phết đi, đứng thụt lại.

Cư, con đi cho nó coi con.

Các con coi Thầy đi đây nè. Con đi thế nào thành hai chữ Tâm lộn ngược như vậy.

Cư đi trúng, đi lại nữa con.

Cư giỏi con, phải vậy. Như con muốn cho ra bộ lịch sự, thì khi chấm gót, con nhún bộ xuống một chút.

Cười... Giỏi, Bản.

Thầy tiếp. Như Ngoại xướng điện “Trà”, “Quỳ”. Chúc sắc đồng quỳ dung trà lên khỏi đầu. Một cặp Lễ Sanh đầu ở giữa hầu, hầu đặt cầm song đăng bước lên. Khi xướng “Quỳ”, thì cũng phết chơn trái, đá chơn mặt, quỳ xuống cho đều với ba cặp Lễ Sanh kia, chừng trống nhạc đổ thì lần lần đứng dậy cho đều, day mặt vào Bửu Điện.

Hễ đứng dậy rồi, xoay mặt vào Chánh Điện, để song đăng và cúng vật xuống ngay ngực. Chừng trống đổ lần thứ nhì, cung lên, nhạc lại khởi, thì xem nhịp mà đi bảy lải. Chừng ấy Thầy dặn Nhon nó nhịp lại cho các con đi.

Con Trung, con phải giữ y như Tân Luật mà hành lễ.

Ngày 26.05.Bính Dần (05.07.1926)

Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Kinh, nghe Thầy dạy con.

Người ở dưới thế này, muốn giàu có phải kiếm phương thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc Đạo phải có công quả.

Thầy đến độ rồi các con là lập thành một trường công đức cho các con nên Đạo. Vậy đắc Đạo cùng chẳng là nơi các con muốn cùng chẳng muốn.

Thầy nói cho con nghe. Kinh, ôi! Nếu chẳng đi đến trường Thầy lập mà đoạt thủ địa vị mình, thì chẳng đi nơi nào khác mà đắc Đạo bao giờ.

Kinh, con ôi! Cửa Bạch Ngọc Kinh ít kẻ, chớ chôn A Tỳ vốn nhiều người. Con liệu mà hành Đạo. Thầy thương con chừng nào, ngày sau con càng ăn năn, tiếc chừng này.

Thầy đã hiểu lòng con ăn năn sám hối, nên Thầy đã tha tội trước cho con rồi. Phận sự con rất lớn, tại Ngọc Đàn con sẽ thọ lĩnh.

Ngày 06.06.Bính Dần (15.07.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Cư, Tắc, con phải đem bốn đứa nhỏ theo, rồi kiếm thêm tám đứa nữa, chia ra mỗi hướng là ba đứa. Con để An - Đông, Bích - Tây, Tri - Nam, Hoàng - Bắc.

Biểu chúng nó cầm mỗi đứa một cây cờ nhỏ, phải làm thế này: xanh, đỏ, trắng, vàng, đen, mỗi hướng ba cây. Trung ương ba đứa con cầm.

Như làm cờ vải chẳng kịp, thì mua giấy màu, bề dài cờ chín tấc Tây, bề ngang ba tấc Tây, cắt xéo xuống. Nghe và tuân theo.

Khi sắp đặt rồi, Cư, con chấp bút bằng nhang cho Thầy trấn. Con biểu Vân, khi trấn rồi, nó ở trong cho tới mãn lễ, nếu bước ra ngoài, về đền đi mà chớ. Biểu sắp nhỏ đại tịnh.

Tắc nghe, con phải ngó chừng chúng nó luôn luôn. Biểu Lịch phát cờ cho sắp nhỏ, vì nó phải có đọc câu chú.

Ngày 08.06.Bính Dần (17.07.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Đường thị!

Thầy giao phái Nữ cho con lập thành. Chẳng phải vì đờn bà mà sớm nổi cơn, chiều trả cháo hoài.

Phần các con truyền Đạo Kỳ Phổ Độ này cũng lắm nặng nề, bao nhiêu nam tức bao nhiêu nữ. Nam biết thành Tiên Phật, chứ nữ lại không sao?

Thầy đã nói Bạch Ngọc Kinh có cả nam và nữ, mà phần nhiều nữ lấn quyền thế hơn nam nhiều.

Vậy con phải tuân lệnh Thầy mà lập thành Nữ Phái. Nghe và tuân.

Thầy hằng ở bên con, lo chung cùng con, chứ ngại.

Huê, Thầy giao Nữ Phái cho con rộng quyền dạy dỗ làm chủ, chờ Thầy thấu đến mà giao cho con, trách nhiệm con Thầy sẽ chia bớt với.

Ngày 08.06.Bính Dần (17.07.1926)

Vĩnh Nguyên Tự, Cần Giuộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.

Đại hỷ! Đại hỷ!

Ngọc Đầu Sư khả tu truyền Pháp, thuyết Đạo.
Kẻ nào trai giới đặng mười ngày đổ lên, thọ bửu pháp đặng.

Chư môn đệ phải trai giới. Vì tại sao?

Chẳng phải Thầy còn buộc theo Cự Luật, song luật ấy rất nên quý báu, không giữ chẳng hề thành Tiên, Phật đặng.

Thầy cắt nghĩa:

Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel, còn một thiêng liêng gọi là spirituel. Mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra, nên gọi nó là bán hữu hình, vì có thể thấy đặng mà cũng có thể không thấy đặng.

Cái xác vô hình huyền diệu thiêng liêng ấy do nơi Tinh Khí Thần mà luyện thành. Nó nhẹ nhàng hơn không khí. Khi nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập.

Còn khi đắc Đạo mà có Tinh, Khí, không có Thần, thì không thể nhập mà hằng sống đặng. Còn có Thần không có Tinh, Khí thì khó hoàn đặng Nhị Xác Thân. Vậy ba món báu ấy phải hiệp mới đặng.

Nó vẫn là chất tức hiệp với không khí Tiên Thiên, mà trong khí Tiên Thiên thì hằng có điện quang. Cái chơn thần buộc phải tinh tấn, trong sạch mới nhẹ hơn không khí ra khỏi ngoài Càn Khôn đặng. Nó phải có bốn nguyên Chí Thánh, Chí Tiên, Chí Phật mới xuất Thánh, Tiên, Phật đặng. Phải có một thân phàm tinh khiết mới xuất chơn thần tinh khiết.

Nếu như các con còn ăn mặn luyện Đạo rủi có ần chứng thì làm sao mà giải tán cho đặng. Như rủi bị hoàn, thì đến khi đắc Đạo, cái trọc khí ấy vẫn còn, mà trọc khí thì lại là vật chất tiếp điện (bon conducteur d'électricité) thì chưa ra khỏi lần không khí đã bị sét đánh tiêu diệt. Còn như biết khôn thì ần núp tại thế mà làm một bậc Nhân Tiên, thì kiếp đọa trần cũng còn chưa mãn.

Vì vậy Thầy buộc các con phải trường trai mới đặng luyện Đạo.

Ngày 12.06.Bính Dần (21.07.1926)
Tư gia Ngài Cao Thượng Phẩm, Sài Gòn

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Chư như, chư tín nữ khá nghe.

Nếu cả thế gian này biết tu thì thế gian có lẽ cải lý Thiên Đình mà làm cho tiêu tai tiêu nạn nặng, hưởng lựa mỗi cá nhân biết tu thì Thiên Đình cảm bộ Nam Tào cũng chẳng ích chi.

Tu là chi?

Tu là trau dồi đức tính cho nên hiền, thuận theo ý Trời định trước. Nếu thế gian dữ thì thế nào đặt bảo toàn, còn mong mỗi gì đặt bền vững. Cá nhân dữ thì thế nào bảo toàn tánh mạng.

Đã bị tội cùng Thiên Đình thì bị hành phạt. Nơi kiếp sống này, nếu không biết tu, buổi chung quy sẽ mắc tội nơi Thiên Đình.

Phẩm vị Tiên, Phật để thưởng cho kẻ lành mới đáng phẩm vị, chứ chẳng phải của để treo tham cho thế gian phòng toan đoạt đặt. Tuy luật lệ siêu phàm nhập Thánh thì vậy mặc dầu, chứ cũng do cơ thưởng phạt của Thiên Đình mới đặt phẩm vị ấy đặt.

Của vô vi chưa chắc ai muốn lấy thì lấy tùy ý.

Nếu làm Tiên, Phật đặt dễ dàng thì cả thế gian, miễn có học chút ít thì đã đặt làm Tiên, Phật rồi, vì luân hồi đâu có phòng sanh sanh tử tử.

Kinh điển giúp đời siêu phàm nhập Thánh, chẳng khác chi bữa ăn cơm, chẳng có bữa, kẻ có cơm bốc tay ăn cũng đặt. Các con coi kinh điển lại, rồi thử nghĩ lại sự công bình thiêng liêng mà suy gẫm cho hay lẽ phải.

Thầy khuyên các con theo sau Thầy mà đến phẩm vị mình thì hay hơn tuông bờ lướt bụi, đi quanh kiếm quất, nghe à.

Thăng.

Ngày 13.06.Bính Dần (22.07.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Sự chết, thường thế gian gọi chết là hết, là vì không biết Đạo nên tưởng lầm.

Khấp trong nhân loại trong mặt địa cầu này, phần đông kính thờ tà quái, mà tà quái vốn chứa sự chết thì tức nhiên chúng nó ở trong vòng sự chết là phải tiêu diệt, thì bao giờ biết đặng sự hằng sống là gì.

Cười... Nếu Thầy không đến kịp, thì các con cũng vẫn bị trong vòng sự chết.

Tà mị cũng như một hạt lúa bị hằm mà thôi, thì thế nào mọc đặng mà sanh bông trở trái. Còn bậc chơn tu tử như một hạt giống tốt, hễ gieo xuống thì cây lên, cây lên thì trở bông, trở bông rồi sanh trái, mà biến biến sanh sanh càng tăng số.

Vì vậy mà các con phải bỏ xác trần, mà bông trái thiêng liêng các con sanh hóa chơn thần, chơn thần lại biến hằng muôn thêm số tăng lên hoài. Ấy là Đạo.

Bởi vậy một chơn thần Thầy mà sanh hóa thêm chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, chư Thần và toàn cả

nhon loại trong Càn Khôn Thế Giới, nên chỉ các con là Thầy, Thầy là các con.

Như kẻ bên Phật Giáo hay tặng Nhiên Đăng là Chưởng Giáo, Nhiên Đăng vốn sanh ra đời Hiên Viên Huỳnh Đế.

Người gọi Quan Âm là Nữ Phật Tông, mà Quan Âm vốn là Từ Hàng Đạo Nhân biến thân. Từ Hàng lại sanh ra lúc Phong Thần đời nhà Thương.

Người ta gọi Thích Ca Mâu Ni là Phật Tổ. Thích Ca vốn sanh ra đời nhà Châu.

Người ta gọi Lão Tử là Tiên Tổ Lão Giáo, thì Lão Tử cũng sanh ra đời nhà Châu.

Người gọi Jesus là Thánh Đạo Chưởng Giáo, thì Jesus lại sinh nhằm đời nhà Hớn.

Thầy hỏi vậy chớ ai sanh ra các Đấng ấy?

Khí Hư Vô sanh có một Thầy.

Còn mấy Đấng Thầy kể đó, ai sanh?

Ấy là Đạo.

Các con nên biết. Nếu không có Thầy thì không có chi trong Càn Khôn Thế Giới này, mà nếu không có Hư Vô Chi Khí thì không có Thầy.

Ngày 16.06.Bính Dần (25.07.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Cười... T, con coi mặt Thiên Phục có xấu gì đâu con?

Một ngày kia sắc phục ấy đòi sẽ coi quý trọng lắm. Con ôi, con có biết những điều ấy bao giờ!

Cười... Máy đưa Lễ Sanh cốt để sắp đặt sự nghiêm trang trong đàn cầu Thầy, chớ chẳng phải duy để đi lễ mà thôi, mỗi Đại Đàn phải đủ mặt. Chúng nó phải ăn mặc trang hoàng, hai đứa trước, hai đứa sau, xem sắp đặt sự thanh tịnh.

Thầy dặn các con như đàn nội chẳng nghiêm, Thầy không giáng, ba con nhớ nghe!

Trung, Lịch, Kinh, Tương nghe. Bốn con đã mang nơi mình mỗi đứa một trách nhiệm chẳng phải nhỏ. Thử nghĩ lập một nước còn dễ hơn dạy một người dũ đặng hiền, hướng chỉ trong Tam Kỳ Phổ Độ này các con phải độ rồi cả nhơn loại khắp cả năm châu, thì trách nhiệm ấy lớn lao là bậc nào?

Cái hạnh và đức của các con nó phải phù hợp với cái trách nhiệm mới đặng. Các con là đèn và gương

soi của nhơn loại, phải tập cho mình xứng đáng. Các con có đặng hạnh phúc ấy là do học đặng mảy mún nơi Thầy, mà Thầy dạy các con chẳng nghe, Thầy sai các con chẳng tuân...

Tu thân còn chưa xong thì thế nào mong mỗi thành Tiên Phật đặng?

Tu thân chưa xong thì thế nào mong mỗi trị quốc và bình thiên hạ đặng?

Các con ôi! Dưới thế này, biết bao nhiêu là môn đệ của Thầy mà sao Thầy buộc mình lựa cho đặng Trung, Lịch, Minh, Kinh, Tương.

Các con chưa biết sự quý trọng ấy, mà đến ngày biết lại ăn năn đã muộn. Các con phải gẫm những Thánh Ngôn của Thầy cho lắm và liệu lấy mà xét mình.

Ngày 26.06.Bính Dần (04.08.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ chư nhu. Nghe dạy.

Sự chơn thật và sự giả dối, mắt phàm các con đâu có thể phân biệt đặng. Một trường thử Thánh, Tiên, Phật vì vậy mà phải lập nơi thế gian này.

Nếu buổi sanh tiền dẫu cho một kẻ phạm tục tội lỗi biết đặng cơ quan mầu nhiệm của Đấng Chí Tôn là Trời đã sắp đặt, thì cũng chẳng dám gây ra tội lỗi mà thôi, lại có thể đắc Đạo mà ngấp nghé phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật đặng nữa. Huống lại là các Đấng ấy, phải bị đọa trần mà biết mình hằng giữ thì mầu nhiệm thử Thánh, Tiên, Phật chẳng có nghĩa lý gì hết. Vì vậy mà Thầy hằng nói cùng các con rằng một trường thi công quả, các con muốn đến đặng nơi Cực Lạc thì phải đi tại cửa này mà thôi.

Thầy lại khuyên nhủ các con rằng Thầy đã đến chung cùng với các con, các con duy có tu mà đắc Đạo, phải đoái lại bá thiên vạn ức nhơn sanh còn phải trầm luân nơi khổ ải, chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng từ bi mà độ rồi.

Nay tuy các con chẳng thấy đặng hành vi mầu

nhiệm, mà chính mình Thầy đã đến nói, các con cũng nên tin nơi Thầy mà cho rằng lời Thầy dạy là chơn thật. Nếu các con đợi đến buổi chung quy, hồn ra khỏi xác mới thấy cơ mầu nhiệm đặng, thì chừng ấy đã muộn rồi.

Vậy các con khá tuân lệnh dạy.

Ngày 27.06.Bính Dần (05.08.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ. Thầy muốn các con hội hiệp
đặng nghe dạy.

Thơ nghe dạy. Thời kỳ Mạt Pháp này, khiến mới
có Tam Kỳ Phổ Độ, các sự hữu hình phải hủy phá
tiêu diệt.

Thầy đến chuyển Đạo, lập lại vô vi. Các con coi
thử bên nào chánh lý: Hữu hình thì bị diệt đặng, chớ
vô vi chẳng thể nào diệt đặng.

Thơ, Thầy đã khiến con đi Đế Thiên Đế Thích
đặng xem cho tạt mặt hữu hình. Nội thể gian này
ngày nay, ai cũng nhìn nhận cho là tối đại, mà con đã
thấy nó còn bền vững đặng chăng?

Lòng đạo đức con, Thầy thấy rõ, nhưng thời giả
dối đã qua, thời kỳ chân thật đã đến. Thầy không
muốn cho con hao tài tốn của mà gìn giữ sự giả dối.

Chẳng cần chi con lập Thánh Thất của Thầy và
sùng tu Phật Tượng chi hết. Con hiểu bốn nguyên
Bảo Sanh là bốn nguyên Thánh chất Thầy. Thầy
khuyến con để dạ lo cho nhơn sanh mà thôi, phần hồn
về Thầy.

Con có biết sự chơn thật nơi nào mà phải khổ thân lo lắng. Con có phận sự rất lớn, Thánh danh con cũng lớn. Thầy dặn con, nhứt nhứt phải do mạng lệnh Thầy mà thôi.

Con phải lập cho thành một nền tư bản, chung lo cùng môn đệ Thầy, ngày ngày hằng góp nhóp, tùy sức mỗi đứa lo lập một sở trường học, một sở dưỡng lão ấu, và một nơi tịnh thất. Còn chùa chiền thì ngày sau e cho con không đủ sức cai quản cho hết. Ấy vậy, đừng lo lắng đến nữa. Nghe và tuân theo.

Con phải đi công quả với Trung mà độ rồi như sanh. Con có thể giúp phương tiện cho mấy đứa nhỏ đi truyền Đạo, thì chung lo với nhau mà định liệu.

Con khá nghe theo lời Thầy.

Thăng.

Ngày 29.06.Bính Dần (07.08.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Màng mấy con. Mấy con nghe.

Những sự phạm tục đều là mưu kế của tà mị yêu quái cốt để ngăn trở bước đường Thánh Đạo của các con. Những mưu quỷ quyết ấy do linh Thầy dùng để thử các con.

Thầy đã nói Thầy thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, nó hằng thừa dịp mà cắn xé các con. Song trước Thầy đã cho con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy đáng là đạo đức của các con.

Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ thiết giáp ấy cho tới ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy vậy Đạo là vật rất hữu ích như giáp hữu ích cho thân các con. Nếu các con bỏ giáp thì thân các con ra trần lổ, còn bỏ Đạo thì các con ở dưới phép Tà Thần.

Cư, Tắc, Sang, con ôi! Lập Đạo thành chẳng tại nơi ba con. Con đã nghe quyền hành của yêu quỷ, Thầy cho lớn đến bậc nào.

Chẳng phải là cơ thử Thánh, Tiên, Phật mà thôi, lại là công bình thiên liêng của Tạo Hóa. Nếu hai đầu cân chẳng song bằng thì tiếng cân chưa đúng lý.

Tự nơi các con làm thế nào cho bên Thánh đức nặng hơn tà mưu thì làm mới ra công quả.

Các con chớ ngại.

Ngày nay Đạo đã khai tức là tà khởi. Vậy thì các con phải hết lòng, hết sức mà gìn giữ lấy thân mình. Đã chẳng phải giữ mình cho các con mà thôi, lại còn gìn giữ cả môn đệ Thầy nữa.

Nội Nam Phương này, như có mặt cho Tà Thần yêu quái sợ thì duy có ba con. Vậy ráng giữ gìn cho thanh khiết.

Thầy nói cho các con hiểu trước rằng, cả môn đệ Thầy đã lựa chọn lọc lựa, còn lỗi nữa phần vì Thầy cho yêu quái lấy danh Thầy mà cám dỗ.

Cười... Đi bao nhiêu đều mất bấy nhiêu.

Các con chớ buồn vì Thiên Cơ phải vậy, thi nhiều đau ít là lẽ hằng. Các con liệu phương thức mà nâng đỡ đức tin của môn đệ cao lên hàng ngày, ấy là công quả đầu hết.

Ngày 01.07.Bính Dần (08.08.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Lần 1 cầu lúc 12 giờ trưa

Thầy mừng các con.

Thơ, con dắt mấy em đi Cần Giuộc, vì tà mị muốn nhiều hại môn đệ Thầy ở dưới.

Quan Thánh và Quan Âm đang đợi các con xuống... Đi lập tức.

Còn Trung chẳng hề gì, để nó lo việc gấp của gia đình nó.

(Thơ, Hậu, Nghĩa, Tràng, Cư, Tắc, Sang xuống tới Cần Giuộc hồi 1 giờ rưỡi, vì không thấy sự chi động tĩnh cần kíp, nên trì hoãn tới 3 giờ chiều mới cầu Thầy mà nghe dạy.)

Lần 2 tái cầu lúc 3 giờ chiều

Mấy đứa nhỏ chơi hoài há?

Thầy biểu xuống đây đặng có việc cần, mà các con trì hoãn, thì không biết có phải nghịch với Thánh ý Thầy không há?

Thơ, không phải lỗi nơi con đâu.

Tương, con tức cấp cho đòi cả mấy em con là môn đệ Thầy hội cho đủ mặt.

Thơ, con ngồi đại tịnh, đợi tới nay nghe Thầy dạy việc.

Lần 3 tái cầu

Hỷ chư môn đệ. Các con nghe dạy.

Tương, con không hiểu ngày nay là thế nào?

Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cả thầy đều náo động cũng vì các con.

Quỷ Vương đến trước Bạch Ngọc Kinh xin hành xác và thử thách các con. Thầy chẳng chịu cho hành xác, chúng nó hiệp Tam Thập Lục Động toan hại các con, nên Thầy sai Quan Thánh và Quan Âm đến gìn giữ các con, nhưng phần đông chưa lập minh thệ nên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật không muốn nhìn nhận.

Vì vậy Thầy sai mấy đứa nhỏ xuống đợi chung hiệp cùng con, mà tức cấp lập thành, và luôn dịp phong Thiên ân cho Tương, Kim và Thơ. Vậy con phải kêu chúng nó hội cho đủ mặt nội đêm nay.

Lần 4 tái cầu lúc 12 giờ khuya

Trong Tam Kỳ Phổ Độ và Quy Tam Giáo này, Phật thì có Quan Âm, Tiên thì có Lý Thái Bạch, Thánh thì có Quan Thánh Đế Quân khai Đạo.

Vậy con lập cho đủ Ba Trấn chứng đàn, con phải lập bàn Ngũ Lô, như Thầy dạy lúc trước, phải có bùa Kim Quang Tiên, còn con viết bùa Giáng Ma Xử để bàn vọng Hộ Pháp. Rồi Cư chấp bút nhang cho Thầy triệu Ngũ Lô đến, rồi nó xuống đứng gần bàn Hộ Pháp với Tắc và Sang, còn mấy đứa phò loan đứng vòng theo đó.

Con biểu Tương, Kim, Thơ thề y như buổi trước, chư môn đệ thề như buổi Thiên Phong. Con phải nhớ dặn chúng nó tịnh tâm mới đặt, vì có cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật chứng đàn.

Các con nghe Tịch Đạo thi:

Thanh Đạo tam khai thất ức niên
Thọ như Địa quyền thanh hòa Thiên
Vô hư quy phục nhơn sanh khí
Tạo vạn cổ đàng chiếu Phật duyên.

Thanh là tịch các con. Vậy thì Tương là Thượng Tương Thanh, Kim là Thượng Kim Thanh, Thơ là Thái Thơ Thanh. Phải dùng tên ấy mà thề.

Tái cầu lần 5 lúc 1 giờ rưỡi sáng

Tương, bốn đứa Lễ Sanh đâu con?

Lập nghi, Thầy cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến chứng đàn.

Tái cầu lần 6 lúc 3 giờ sáng

Lịch, chư môn đệ thiếu mặt nhiều lắm con há?

Vậy nội ngày mai, con phải lên thiết đàn tại Chợ Lớn, nhà Trung, cho cả môn đệ Thầy lập minh thệ đủ mặt hết nghe!

Lý Thái Bạch giảng cơ:

Thái Thượng vô ngôn hữu Đạo thành

Bạch Vân hữu nhĩ kiến nhơn sanh

Kim Quang đắc kiếp tu tâm thiện

Tĩnh đầu nan tri ngã độ thành.

Quan Âm giảng cơ:

Quang Minh Nam Hải trần thiên môn

Âm cảnh năng tri độ dẫn hồn

Bồ đoàn mặt hám liên huê thất

Tác thể tâm ưu khởi Đạo Tông.

Quan Thánh giáng cơ:
Quan thành tái hiệp Hồn Triều phong
Thánh đức mạc vong hám thể trần
Đế thất nhứt tâm trung khí đồng
Thanh y xích diện hảo vinh phong.

Ngày 14.07.Bính Dần (21.08.1926)

Vĩnh Nguyên Tự, Cần Giuộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Lịch, mời cả chư môn đệ Minh Đường của Thầy ra nghe dạy. Cười...

Các con đừng tưởng quấy rằng, vì chia phái mà riêng Đạo. Thầy rắng cắt nghĩa cho các con nghe.

Nguyên từ buổi bé Đạo, tuy Chánh Pháp ra cũ mặc dầu, chớ kỳ trung thọ đắc kỳ truyền. Luật lệ tuy cũ chớ Đạo vẫn như nhiên, do công đức mà đắc Đạo cùng chẳng. Nhưng mà có một điều là Ngọc Hư Cung bác luật, Lôi Âm Tự phá cổ, nên tu nhiều mà thành ít.

Vì vậy cho nên các con coi thử lại, từ hai ngàn năm nay, bên Á Đông này đã đặng bao nhiêu Tiên, Phật. Các con duy biết có một mình Huệ Mạng Kim Tiên mà thôi.

Mạng đôi chớ luật lệ chưa hề đổi. Vì vậy Thầy buộc các con tùng Cự Luật đặng quy phục Tam Giáo làm một.

Các con nghĩ sự tu hành khổ hạnh dường nào. Đời mạt kiếp này dữ nhiều lành ít. Nếu Thầy không

chuyển pháp lại thì chưa ai tuặng trọng Đạo, nên Thầy lựa Ngọc Đầu Sư trong hạng thiếu niên mới có đủ công phổ độ.

Trong phần nhiều các con chưa vừa lòng cho Lịch ngồi địa vị ấy, cho nên có điều cản trở trong sự truyền Đạo. Thầy cũng nhìn như vậy, song vì tiền kiếp Lịch và nhơn đức Tiêng, nên Thầy mới phú thác cái trách nhiệm tối đại ấy cho nó.

Các con đều có chức sắc chẳng lớn thì nhỏ, đều thọ Thiên Phong nơi Thầy. Cứ giữ phẩm vị các con, nhưng Thầy có một điều yếu thiết là cầu các con lập nhiều công quả nơi trường Thầy sáng tạo cho khỏi phé hủy nửa chừng.

Các con khá gìn luật lệ cho tới ngày Thầy lập thành Tân Luật. Thành cùng chẳng thành cũng do nơi Thầy. Đương lúc đầu Thầy khai Đạo thì luật pháp rỏ rúng dặng dụ kẻ biếng nhác. Các con đừng phé phạm.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 15.07.Bính Dần (22.08.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Đ nghe dạy.

Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lô Âm Tự lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ, Quỷ Vương đã khởi phá quấy Chơn Đạo. Đến danh ta nó còn mượn, duy ngài Ta nó chẳng dám ngồi mà thôi.

Lại còn hiểu rõ rằng, Ta đến với huyền diệu này mượn cơ mầu nhiệm, hiệp Tam Thập Lục Động đổi gọi Tam Thập Lục Thiên. Các tên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật bị mạo nhận mà lập nên Tả Đạo.

Người đâu hiểu rõ làm ra lẽ Trời Phật vốn con buôn. Tội tình ấy lớn là thể nào, người hiểu chẳng?

Tam Đồ tội khổ, bất năng thoát tục là tội người. Phải ăn năn sám hối, sau ta sẽ trọng dụng, độ rồi nhơn sanh, lấy công chuộc tội. Nghe à!

Ngày 20.07.Bính Dần (27.08.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Chư môn đệ nghe dạy:

Trong ba phái có Tam Thập Lục Thánh, tuy nay chưa đủ số ấy, nhưng đã đặng tám, chín người rồi.

Vậy phải chiếu y Bạch Ngọc Kinh, chư Thánh lập họ cho mình. Tỷ như Lịch, Trung, Minh là chủ trưởng chương quản đầu hết các phái thì là quyền hành thay mặt Thầy dạy dỗ các con, thì chẳng nói chi. Còn Trang, Kinh, Kỳ ba đứa phải lập họ là Trang Thanh, Kỳ Thanh, Kinh Thanh.

Hễ bao nhiêu môn đệ độ rồi của mỗi đứa thì là họ hàng của mỗi đứa, hiểu à. Chừng ấy về đến Bạch Ngọc Kinh thì gia tộc mỗi đứa đều phân biệt, nếu chẳng độ rồi thì về với hai tay không. Còn chư môn đệ đã lập mình thệ rồi ngày sau tùy âm chất mỗi đứa mà thăng hay là tội lỗi mà giáng, song buộc mỗi đứa phải độ cho đặng ít nữa là mười hai người.

Hàng phẩm Nhơn Tước đạo đức của các con nó trùng với hàng phẩm Thiên Tước của các con. Ngồi thứ Thầy đã sắp sẵn, các con ráng đoạt thủ địa vị mình. Trước qua, sau tới, liệu mà tu hành.

Thầy khuyên các con một điều là:

Đừng tưởng làm tước phẩm Thiên Đạo Thầy đem cho ai cũngặng. Cửa Bạch Ngọc Kinh chẳng phải ai vô cũngặng. Mỗi đứa con đều có tên trong Thiên Thơ cả, chức phận cũng đã tiền định, chớ chẳng phải tước hàm trần thế dâng cho kẻ lẽ nhiều.

Nếu Thầy làm đặng vậy, Đạo phổ thông rất lạ, ngặt gia tài mỗi đứa đều có phần. Thầy không phép lấy cho kẻ khác, trừ ra đứa nào chê bỏ mới đặng tùy ý Thầy định đoạt mà thôi.

Trang, Thầy khen con.

Kinh, Thầy khen con.

Bản, Thầy thương yêu con.

Giỏi, Thầy sắp đặt ngôi thứ cho con.

Tương, Thầy trông cậy nơi con.

Tạ, Thầy giao khổ bịnh nhơn sanh cho con. Thầy lấy nhà con làm Thánh Thất của Thầy.

Học, con khá nghe lời dạy dỗ của mấy anh con mà hành bốn phận.

Hương, con phải ráng hết sức con. Thầy vừa giúp con.

Trước, con đừng mờ hồ hoài vậy nghe.

Nghĩa, Thầy sẽ trọng dụng con.

Đức, Thầy sẽ giao Trung Kỳ cho con mở Đạo.

Tràng, từ đây con phải nhớ hoài hình phạt con đã chịu rồi đó nghe.

Các con phải giữ hạnh mà truyền Đạo ra cho chóng, con thế nào, Thầy cũng thế ấy. Khi thị các con, tức là khi thị Thầy, mà khi Thầy thì chưa phải dễ.

Các con nói Đạo cho mỗi kẻ, nghe không tùy ý. Thầy nói cho các con nghe, nếu kẻ nào biết hiểu Thánh Ngôn của Thầy nơi miệng các con mà tỉnh ngộ, thì số hằng sống nó vốn còn, còn chẳng thì thôi, để chúng nó theo tà quái.

Đạo là quý, của quý chẳng bán nài, các con đừng thối chí. Thầy ban ơn cho phái Phụ Nữ.

Các con cũng vậy, ráng lo phận sự. Thầy ban ơn cho mỗi đứa.

Ngày 05.08.Bính Dần (11.09.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư nhu.

Các con nghe.

Các con coi bậc Chí Tôn như Thầy mà hạ mình độ rồi nhơn sanh là thế nào, phải xưng là một vị Tiên Ông và Bồ Tát, hai phẩm chót của Tiên, Phật. Đáng lẽ thế thường phải để mình vào phẩm tối cao tối trọng, còn Thầy thì khiêm nhường là thế nào?

Vì vậy mà nhiều kẻ môn đệ cho Thầy là nhỏ.

Cười...

Hạnh khiêm nhường là hạnh của mỗi đứa con, phải noi theo gương Thầy mới độ rồi thiên hạ đặng. Các con phải khiêm nhường sao cho bằng Thầy.

Thầy lại nói, buổi lập Thánh Đạo, Thầy đến độ rồi kẻ có tội lỗi. Nếu đời không tội lỗi đâu đến nhọc công Thầy. Ấy vậy các con ráng độ kẻ tội lỗi, là công lớn làm cho Thầy vui lòng hơn hết.

Lự và Hiếu tập một lũ Nữ Đồng Nhi chừng 36 đứa đặng mỗi khi Đại Lễ nó tụng kinh cho Thầy, bên Nam cũng vậy. Cư, Tắc, Sang, Phú mấy con cũng phải dạy 36 đứa Nam Đồng Nhi nữa.

Cư, Thầy đã nói với con phải tập nhạc lại, nhớ không con?

Ráng lo nghe... Phú cũng vậy nữa.

Ngày 06.08.Bính Dần (12.09.1926)

Sài Gòn

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Mừng mấy con.

Đặng một việc chi chớ vội mừng, thất một việc chi chớ vội buồn, vì sự mừng vui và buồn tủi thường pha lẫn kế cận nhau.

Còn sự gì phải đến cho con, ấy là tại nó phải vậy. Chớ cưỡng cầu mà nghịch Thánh ý Thầy. Hãy xem dò theo đây mà dạy trở trong bước đường Đạo.

Mối Đạo từ đây ráng vịn gìn
Tu là khổ hạnh khá đình ninh
Lòng thành một tấm Trời soi xét
Gương rạng nghìn thu nguyệt chiếu minh
Gai góc lần đường công trước gắng
Thảnh thơi có lúc buổi sau dành
Vòng trần chìm nổi từ đây dứt
Công quả tua bền độ chúng sinh.

Ngày 11.08.Bính Dần (17.09.1926)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Kiệt, con phải giúp Thơ trong việc lập Thánh Thất. Thầy giao cho con phải sẵn sóc, mượn thợ làm bảy cái ngai: một cái trọng hơn cho Giáo Tông, ba cái cho ba vị Chương Pháp, ba cái cho ba vị Đầu Sư.

Nhứt là cái ngai của Giáo Tông phải làm cho kỹ lưỡng, chạm trổ Tứ Linh, nhưng chỗ hai tay dựa phải chạm hai con Rồng. Còn của Chương Pháp chạm hai con Phụng, của Đầu Sư chạm hai con Lân.

Nghe à!

Bính, Thầy giao cho con lo một Trái Càn Khôn, con hiểu nghĩa gì không? Cười...

Một trái như Trái Đất tròn quay, hiểu không? Bề kính tâm 3 thước 3 tấc (3m30), nghe con. Lớn quá, mà phải vậy mới đặt, vì là cơ mầu nhiệm Tạo Hóa trong ấy, sơn mầu xanh da trời, cung Bắc Đẩu và tinh tú vẽ lên Càn Khôn ấy.

Thầy kể Tam Thập Lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không trên không khí, tức là không phải tinh tú, còn lại Thất Thập Nhị Địa và Tam Thiên Thế Giới

thì đều là tinh tú. Tính lại 3072 ngôi sao, con phải biểu vẽ lên đó cho đủ.

Con giở sách thiên văn Tây ra coi mà bắt chước. Tại ngôi Bắc Đẩu, con phải vẽ hai cái bánh lái cho đủ và sao Bắc Đẩu cho rõ ràng. Trên vì sao Bắc Đẩu, vẽ Con Mắt Thầy, hiểu chăng?

Đáng lẽ trái ấy phải bằng chai, đút trong một ngọn đèn cho nó thường sáng, ấy là lời cầu nguyện rất quý báu cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới đó. Nhưng mà làm chẳng kịp thì con tùy tiện, làm thế nào cho kịp Đại Hội. Nghe à!

Thơ, nghe dạy.

Thầy giao trọn quyền cho con lo liệu. Con phải nhớ, khi Bính đem Trái Càn Khôn ấy về, con làm một cái cột xây, để trái ấy lên Đại Điện, nhớ dạy Con Mắt ra ngoài.

Rồi con lại lên tượng Phật Thích Ca, Lão Tử và Khổng Tử, mà đặt dựa dưới. Kế ba vị ấy thì là Quan Thế Âm, Thái Bạch, Quan Thánh Đế. Kế nữa, ngay dưới Lý Thái Bạch thì là Jesus de Nazareth. Kế Jesus thì là Khương Thượng Tử Nha.

Còn chư Phật, chư Tiên, Thánh, Thần đã lên cột thì để dài theo dưới, hiểu không con?

Ngày 12.08.Bính Dần (18.09.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Thầy có việc nói cùng chư môn đệ. Thầy mời chư nhu xuất ngoại, một giây phút Thầy sẽ kêu vào.

Các con, Thầy đã lập thành Thánh Thất, nơi ấy là nhà chung của các con, biết à! Thầy lại quy Tam Giáo lập thành Tân Luật, trong rằm tháng mười có Đại Hội cả Tam Giáo nơi Thánh Thất. Các con hay à!

Sự tế tự sửa theo Tam Kỳ Phổ Độ cũng nơi ấy mà xuất hiện ra, rõ à! Thầy nhập ba chi lại làm một là chủ ý quy tụ các con trong Đạo Thầy lại một nhà, Thầy làm cha chương quản, hiểu à!

Từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập cho các con, gọi là Quốc Đạo, hiểu à!

Thầy phải buộc các con hiệp chung trí mà lo vào đó, nghe à! Từ đây các con sẽ cực nhọc hơn, vì Thầy phân phát phận sự cho mỗi đứa, vì chẳng vậy các con sanh nạnh nhau, tựa hồ chia phe, phân phái là điều đại tội trước mắt Thầy vậy, nghe à!

Các con phải ngưng mọi việc mà chung lo trong Đại Hội.

Ngày 15.08.Bính Dần (21.09.1926)

Chùa Giác Hải, Sài Gòn

**Thích Ca Mâu Ni Phật Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Chuyển Phật Giáo Nam Phương**

Như Nhãn, con nghe Thầy.

Khi giảng trần Chí Tôn Phật Tổ, Thầy duy đăng có bốn môn đệ, chúng nó đều chối Thầy.

Khi giảng lập Đạo Tiên, Thầy có một trò là Nguyên Thủy.

Khi lập Đạo Thánh thì đăng mười hai môn đệ, song đến khi bị bắt và hành hình thì chúng nó đều trốn hết, lại còn bán xác Thầy nữa.

Còn nay, Thầy đã sắm sẵn môn đệ cho con cũng đã nhiều, con đừng thôi chí.

Thầy thường than rằng Đạo phát trễ một ngày là một ngày hại nhơn sanh, nên Thầy nôn nóng nhưng Thiên Cơ chẳng nghịch đăng. Ma quỷ hằng phá chánh mà giữ tà, chư Tiên Phật trước chưa hề tránh khỏi.

Còn cái địa vị cao trọng, nó làm cho nhơn tâm ganh gổ. Con phải lấy Phật tâm con mà dòm ngó đám sanh linh bị phạt, luân hồi chưa dứt, thì tưởng đến Thầy mà cam chịu nhục nhã, lòng từ bi có vậy mới xứng đáng là tôi con Thầy.

Nếu Thầy dùng quyền pháp Chí Tôn thì mất lẽ công bình thiêng liêng Tạo Hóa. Con cứ lo lập luật, để công phổ độ cho chư Đạo Hữu con hưởng chút ít.

Lâm Thị Ái Nữ, nếu Thầy phải đổ tội cho ai thì Thầy phải nói vì con phổ độ trễ, con nêu ra sự ngăn cản ấy, con hiểu tại sao chẳng?

Tại lời dèm pha của phái Phụ Nữ mà ra nổi ấy. Các con phải gắng sức, Thầy hằng ở bên các con, chẳng hề bỏ các con buổi nào, thì tưởng chưa ai phá Đạo đặng.

Như Nhãn, con nhớ lời tiên tri của Thầy, đọc Thánh Ngôn lại.

Thăng.

Ngày 16.08.Bính Dần (22.09.1926)

Thầy

Các con. Trung, con biết rằng Thầy thương yêu hơn loại là dương nào chưa?

Những điều ngăn trở đều do nơi tiền khiên của cả chúng sanh. Đã vào trọn một thân mình nơi ô trược thì Thầy đây cũng khó mà rửa với một gáo nước mà đặng trong sạch. Hơn loại đã thâm nhiễm vào tình luyến ái tà mị trên mười ngàn năm, thì thể nào cõi Thánh đức trong một lúc chẳng tới một năm cho trọn lành đặng.

Rất đổi Thầy là bậc Chí Tôn đây mà còn bị chúng nó mưu lén cho qua Thánh ý Thầy thay, một đảng trì, một đảng kéo, thăm thay! Các con chịu ở giữa.

Thầy dạy các con một điều là biết tranh đấu cùng Thầy, hễ nó tấn thì mình chống, cân sức cho bằng hay là trôi hơn mới đắc thắng. Các con chịu nổi thì Đạo thành, các con ngã thì Đạo suy. Liệu lấy.

Cầm cả quyền hành vô lượng nơi tay, Thầy ngó một cái cũng đủ tiêu diệt nó đặng. Nhưng mà phép công bình thiêng liêng chẳng phải nên vậy, ấy cũng là cơ mầu nhiệm cho các con có thể lập thành công quả.

Trung, Lịch, hai con phải hội chư Thánh mà xin khai Đạo. Phải làm đơn mà dâng cho Thầy xem xét sửa trước nghe.

Ngày 23.08.Bính Dần (29.09.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Thầy dạy chư môn đệ một lần cho mà hiểu và nhớ hàng ngày.

Nhiều đũa truyền Đạo mà trong lòng kính sợ kẻ thọ giáo. Thầy hỏi, phải nghịch chơn lý chăng?

Phải, các con há! Kẻ dốt mà dạy người dốt thì cả hai đều nói tới tận thế cũng còn dốt.

Lại thấy kẻ dốt ấy khích bác trở lại chịu thiệt rằng: Đạo mình là lầm lạc. Người truyền Đạo đường ấy có sai chánh lý chăng?

Phải, các con há! Chẳng khác nào người ngồi nhà thấy kẻ mắc mưa ướt mình, nhảy ra che cho ướt, lại khen rằng mát thì muội lắm đó.

Vậy Thầy lại thấy một đám môn đồ, khi đến nói Đạo với kẻ nào, thì then thùng ái ngại, phải nghịch chánh lý chăng?

Phải, thiếu tư cách đã đành. Mình vì chữ thiện mà dạy người thì giá trị mình đã cao thượng rồi, mà còn then nổi gì?

Chẳng khác nào một đứa bé bị chửi, sợ nhục lại ráng chửi lại cho bằng, té ra bị nhục hơn nín lặng nghe luôn nữa.

Thầy lại thấy nhiều đứa chưa hiểu thấu huyền diệu là gì, bị người chê rồi còn biếm nhẽ nữa. Phải nghịch chánh lý chăng?

Trong phần đông các con nhiều kẻ ấy. Thầy khuyên các con nhớ hoài rằng: Thầy của các con là ông Thầy Trời, nên biết một ông mà thôi thì đủ, nghe à.

Ngôi vị Bạch Ngọc Kinh chẳng ưa chứa kẻ hung hăng, mà lạ một điều là kẻ hung hăng đạo đức thường phá cửa lún dặng vào, địa vị phần nhiều đoạt bởi kẻ ấy.

Các con hiền mà dữ, các con yếu mà mạnh, các con nhỏ nhoi mà là quyền thế, các con nhịn nhục mà các con hành phạt. Cử chỉ các con khá tập sao cho nghịch với cử chỉ thế tình, thì gần ngôi Tiên, Phật đó.

Ngày 24.08.Bính Dần (30.09.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư nhu.

Mỹ Ngọc, không chuyện chi cần, Thầy không muốn làm nhọc chư Tiên và chư Thần, mỗi vị đều có trách nhiệm riêng, con hiểu à!

Xem đó thì các con khá dè dặt kính Thần, Thánh cho lắm. Vì Thầy là bậc Chí Tôn, lòng hay quảng đại mà tha thứ, chớ Thần, Thánh hễ các con có lỗi thì cứ Thiên Điều mà quả phạt các con, nghe à!

Con hiểu ý bài thi này chăng?

Âm mã đầu tiên Hạng Trọng Sơn
Chung quy hữu phước hạnh tao phùng
Hậu lai mạc tín đa phi thị
Hữu ngoại thành tâm tái vận cung.

Sao? Nói Thầy nghe.

Chư nhu đăng tọa vị hầu Thầy.

(Mỹ Ngọc cất nghĩa sái Thánh ý).

Không đâu con!

Con có hiểu hai câu này chăng?

Hớn Lưu Khoan trách dân bồ tiên thị nhục,
Hạng Trọng Sơn khiết kỷ ẩm mã đầu tiên.

Nghĩa là:

Đời Hớn, người Lưu Khoan làm quan, hễ dân có tội thì đánh bằng roi lát cho biết nhục vậy thôi.

Còn nước Hạng, người Trọng Sơn sạch mình đến đổi cho ngựa uống nước rồi vãi tiền xuống sông mà trả, trong sạch đến đổi của Trời Đất cũng không như bọn. Con hiểu à.

Thầy muốn dạy con, phải ở và dạy nội gia quyền con cho chánh đáng, phải lấy lòng trong sạch đối đãi với người, dầu việc nhỏ mọn cũng vậy.

Con khá đọc Thánh Ngôn và cất nghĩa Thánh ý Thầy cho mọi người biết. Hạnh ngay thật là nét yêu dấu của Thầy, con nghe!

Thăng.

Ngày 25.08.Bính Dần (01.10.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Dieu Tout Puissant

G, vos deux époux trouvent bizarre que je vienne en cette façon. Savez vous que le monde est à ce jour tellement méchant que l'ère de destruction approche. L'humanité s'entretue. Bien mal servie par la science, elle provoque la dissension et la guerre.

La saint doctrine du Christianisme ne sert qu'à envenimer l'ambition des forts contre les faibles, et arme les premiers les derniers.

Il faut une nouvelle doctrine capable de maintenir l'humanité dans l'amour des créatures.

Seule la nation Annamite conserve religieusement le culte millénaire des morts, quoique cette nation ne connaisse depuis sa création que la servitude, elle reste telle que je le désire.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát Giáo Đạo Nam Phương

Đấng Thượng Đế Toàn Năng

G, có lẽ vợ chồng con lấy làm kỳ lạ mà thấy Thầy đến như thế này. Các con có biết chẳng hiện nay vì thế gian rất hung bạo nên thời kỳ tận diệt đã hầu kề. Nhơn loại tàn sát lẫn nhau, bởi không biết dùng khoa học vào việc phải, nên nó mới biến thành chia rẽ và chiến tranh.

Thánh Đạo của Chúa Cứu Thế (vì sự hiểu lầm) làm tăng gia dục vọng của kẻ mạnh đối với người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiếp dưới.

Phải có một giáo lý mới mẻ đủ khả năng kèm chế nhơn loại trong sự thương xót chúng sanh.

Chỉ có xứ Việt Nam còn duy trì được sự tôn sùng Tổ Phụ theo tục lệ cổ truyền, mặc dầu xứ ấy chỉ biết chịu ở dưới quyền lệ thuộc từ ngày được tạo lập tới giờ. Ý Thầy muốn nó được giữ nguyên thể như vậy mãi.

Ngày 28.08.Bính Dần (04.10.1926)

Thầy

Chúng nam nghe.

Thầy Khổng Tử trước có Tam Thiên Đồ Đệ truyền lại còn Thất Thập Nhị Hiền.

Thầy Lão Tử trước đặt một trò là Nguyên Thủy.

Thầy Jesus trước đặt mười hai người, chừng bị bắt, còn lại một Pierre mà thôi.

Thầy Thích Già đặt bốn người, ba người bỏ Thầy còn lại một.

Còn nay Thầy giảng thế thì chọn đến:

Nhứt Phật,

Tam Tiên,

Tam Thập Lục Thánh,

Thất Thập Nhị Hiền,

Tam Thiên Đồ Đệ.

Các con coi đó mà hiểu rằng, các con có sự mà thiên hạ từ Tạo Thiên đến chừ chưa hề có chẳng?

Nơi Bạch Ngọc Kinh hơn sáu chục năm trước chừ Thần, Thánh, Tiên, Phật thấy đại nạn Thầy, nên ra tình nguyện hạ thế cứu đời. Thầy coi bọn ấy lại còn làm tội lỗi hơn kẻ phạm xa lắm. Vậy vì có chi các con biết chẳng?

Các con có cả ba Chánh Đạo là Tam Giáo các

con biết tôn trọng, ngày nay lại thêm Chánh Đạo nữa, các con biết ít nước nào đang vậy?

Bị hàng phẩm Nhơn Tước phải phù hợp với hàng phẩm Thiên Tước, đáng lẽ Thầy cũng nên cho các con phải chịu số phận bản hàn, mà không nở, nên ngày nay mới có kẻ như vậy.

Thầy nói cho các con biết, dầu một vị Đại La Thiên Đế xuống phạm mà không tu, cũng khó trở lại địa vị đặng.

Các con nghe à.

Ngày 06.09.Bính Dần (12.10.1926)

Thầy

Các con, vì tại sao Thầy muốn cho các con mặc đồ bô vải chằng?

Vì bô vải là tấm gương đạo đức, các con đã rõ Đạo thì phải biết đức cần kiệm là đức hạnh đầu trong lúc các con còn ở thế gian này.

Như sự lãng phí se sua ở đời này Thầy cũng cho là một việc tổn đức vậy.

Ngày 09.09.Bính Dần (15.10.1926)

Thầy

Các con nghe.

Thầy hằng nói với các con rằng, thà là các con lỗi với Thầy thì Thầy vì lòng từ bi mà tha thứ, chớ chẳng nên động đến oai linh chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, vì họ chẳng tha thứ bao giờ.

Thầy lại cũng đã nói, mỗi khi chơn linh Thầy giảng đàn thì cả vàn vàn muôn muôn Thần, Thánh, Tiên, Phật theo hầu hạ. Các con nếu mắt phàm thấy đặng phải khùng khiếp kinh sợ vô cùng, nhưng thấy chẳng đặng, nên tội cũng giảm nhẹ đó chút.

Thất lễ là đại tội trước mắt các Đấng chơn linh ấy. Thầy phải thăng cho các con khỏi bị hành phạt.

Thầy chẳng buổi nào chấp trách các con, bởi lòng thương yêu hơn chấp trách rất nhiều, sợ là sợ cho các con mất đức với chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thăng.

Ngày 15.09.Bính Dần (21.10.1926)
Tư gia ông Hồ Quang Châu, Phan Thị Lân

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư nhu.
Châu, nghe dạy.

Từ đây nòi giống chẳng chia ba
Thầy hiệp các con lại một nhà
Nam Bắc cùng rời ra ngoại quốc
Chủ quyền Chơn Đạo một mình Ta.

Thầy sẽ giao trách nhiệm trọng hệ cho con truyền
Đạo Trung Kỳ, ráng tập tành đạo hạnh.

Thơ, con phải khai rộng Thánh Thất cho chúng
sinh cầu Đạo, đừng phân sang hèn, ai ai đều cũng
con Thầy. Con khá khuyên chư nhu đến Thánh Thất
cầu Đạo nghe!

Tái cầu

Thầy

Các con.

Đạo Quang, con cứ khai đàn cho chúng nó, và chỉ cách thờ Thầy theo Tân Luật. Cần chi chúng nó phải cầu Đạo, vốn là môn đệ của Thầy rồi. Cười...

Chẳng hiểu đến chừng nào các con mới biết rõ Thầy là ai?

Thảm thay! Thương thay!

Trung, mặc kệ nó, chúng nghỉ cho các con lo quốc sự. Thầy vì các con xin lắ mới ép lòng chịu vậy, chớ chánh trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau.

Thầy nói ít, các con hiểu nhiều.

Ngày 18.09.Bính Dần (24.10.1926)

Phước Linh Tự

**Thích Ca Mâu Ni Phật Tá Danh
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Vì Tân Luật chưa ra nên Thầy phải giải.

Đã có Thánh Tượng Thầy, thì là cốt Ngọc Hoàng còn để lại chẳng có nghĩa chi hết. Thầy nói cho các con rõ, vì có nào trước từ Nhứt Tổ chí Lục Tổ thì thờ Thầy ngồi trước, vì trước là lớn phải vậy.

Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên, Phật cũng Thầy, Thầy đã nói một chơn thần mà biến Càn Khôn Thế Giới và cả nhơn loại.

Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy.

Các con là chư Phật, chư Phật là các con.

Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy khai Bát Quái mà tác thành Càn Khôn Thế Giới nên mới gọi là Pháp, Pháp có mới sanh ra Càn Khôn vạn vật rồi mới có người, nên gọi là Tăng.

Thầy là Phật chủ cả Pháp và Tăng, lập thành các Đạo mà phục hồi các con hiệp một cùng Thầy.

Thầy lập Phật Giáo vừa khi khai Thiên lập Địa, nên Phật Giáo là trước, kế Tiên Giáo, rồi mới tới Nho

Giáo. Nay là Hạ Nguyên hầu mãn, phải phục lại như buổi đầu, nên phải phản tiền vi hậu.

Tỷ như lập Tam Giáo quy nhứt thì:

Nho là trước,

Lão là giữa,

Thích là chót.

Nên Thầy phải ngồi sau chư Phật, Tiên, Thánh, Thần mà đưa chúng nó lại Vô Vi Chi Khí, chính là Niết Bàn đó vậy.

Còn cổ lễ cúng thì:

Rượu là Khí,

Bông là Tinh,

Trà là Thần.

Ngày 21.09.Bính Dần (27.10.1926)

**Dieu Tout Puissant quy vient sous le nom de Cao
Dai pour dire la Vérité en Annam**

L'humanité souffre de toutes sortes de vicissitudes. J'ai envoyé Allan Kardec, j'ai envoyé Flammarion comme j'ai envoyé Elie et Saint Jean Baptiste, précurseurs de l'avènement de Jesus Christ, l'un persécuté, et l'autre tué. Et par quy?

Par l'humanité. Mon fils est aussi tué par vous, vous ne le vénerez qu'en Esprit et non en Sainteté.

Je voulais causer avec vous en une seule fois au temps de Moïse sur le Mont Sinai, vous ne pouviez me comprendre. La promesse que j'ai faite à vos ancêtres pour votre rédemption, la venue du Christ est prédite, vous ne voulez pas en tenir compte.

Il faut que je me serve moi même maintenant d'un moyen plus spirituel pour vous convaincre. Vous ne pourrez pas nier devant le Grand Jugement Général que je ne sauve pas l'humanité par tous moyens plausibles. Quelque indulgent que je sois, je ne pourrai effacer tous vos péchés depuis votre création. Le monde est dès maintenant dans les ténèbres. La vertu de Dieu est détruite, la haine universelle s'envenime, la guerre mondiale est inévitable.

La race Francaise et la race Annamite sont mes deux bénites, Je voudrais que vous soyez unis pour toujours. La nouvelle doctrine que j'enseigne a pour but de vous mettre dans une communauté d'intérêt et de vie. Soyez donc unis par ma volonté et prêchez au monde la paix et la concorde.

En voilà assez pour vous ce soir.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

Nhơn loại hiện chịu đau khổ bởi nhiều cuộc tai biến. Thầy đã sai Allan Kardec, Flammarion cũng như Elie và Thánh Jean Baptiste là những bậc tiền Thánh báo tin ngày giáng sinh chấn động của Chúa Cứu Thế Jesus Christ, nhưng chúng nó đưa thì bị hành hạ, đưa khác bị giết chết bởi ai?

Cũng bởi loài người. Chính con của Thầy cũng bị các con giết mất. Các con chỉ biết tôn sùng Người bằng tinh thần chứ không bằng Thánh chất.

Thầy đã muốn nói với các con chỉ một lần mà thôi, hồi thời kỳ Thánh Moise trên ngọn núi Sinai, nhưng các con không hiểu được ý Thầy. Lời hứa của Thầy với tổ tiên các con về việc xin chuộc tội cho các

con và ngày giáng sinh của Chúa Cứu Thế là việc đã có lời sấm tiên tri rồi, mà các con không chịu quan tâm đến.

Nay Thầy phải tự tìm lấy một phương pháp huyền diệu hơn để thu phục các con. Các con sẽ không còn chối cãi nữa được trước tòa phán xét chung rằng Thầy không cứu vớt nhơn loại bằng những phương pháp công hiệu.

Dầu Thầy có khoan dung cách mấy đi nữa, Thầy cũng không thể bỏ xóa được những tội lỗi của các con đã làm từ lúc tạo thành nhơn loại. Từ nay thế giới phải chịu trong vòng hắc ám. Tinh thần đạo đức đã tiêu mất, sự thù hận tràn ngập khắp hoàn cầu, chiến tranh thế giới không thể tránh khỏi.

Dân tộc Pháp Việt là hai dân tộc được nhiều huệ phúc nhất, Thầy muốn sao cả hai được hòa hiệp nhau mãi mãi. Giáo lý của Thầy có mục đích dạy dỗ các con hòa hợp nhau trong sự sống chung cộng đồng quyền lợi và sinh hoạt. Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo ý muốn của Thầy và hãy truyền bá khắp hoàn cầu thuyết hòa bình tương thân tương ái.

Thôi, có bấy nhiêu đó cho các con đêm nay.

Ngày 22.09.Bính Dần (28.10.1926)

**Dieu Tout Puissant quy vient sous le nom de Cao
Dai pour dire la Vérité en Annam**

Monet et Vidal, venez après d'ici.

Croyez vous qu'il est impossible à Dieu de faire ce qu'il veut faire?

Monet, Tu es désigné par moi pour accomplir une tâche ingrate mais humanitaire. Tu relèves par tes nobles sentiments la décadence d'une race millénaire quy a sa civilisation.

Tu te sacrifies pour lui donner une vraie morale.

Voilà une toute faite pour ton oeuvre. Lis toutes mes saintes paroles, cette doctrine sera universelle. Si l'humanité la pratique, ce sera la paix promise pour toutes les races. Tu feras connaître à la France que l'Annam est digne d'elle.

Tu as assez pour ce soir.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

Monet và Vidal, các con hãy lại gần đây.

Các con tưởng rằng ông Trời không thể làm cái gì mà ông muốn sao?

Monet, Thầy chỉ định cho con lãnh một vai trò bạc bẽo mà nhân đạo. Con vì tâm tình cao thượng mà cứu vãn sự sụp đổ của một dân tộc đã hấp thụ một nền văn minh tối cổ. Con tự hy sinh để đem lại cho dân tộc ấy một nền Đạo lý chơn chánh, đó là công nghiệp dành sẵn cho con.

Hãy đọc các Thánh Ngôn của Thầy, giáo lý của Thầy sẽ là đại đồng. Nếu như loại biết tu hành thì đó sẽ là nền hoà bình hứa hẹn chung cho tất cả các dân tộc. Con sẽ tỏ cho nước Pháp biết, nước Việt Nam là nước xứng đáng đối với Pháp.

Thôi có bấy nhiêu cho con hôm nay.

Ngày 23.09 Bính Dần (29.10.1926)

Chợ Lớn, Sài Gòn

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư nhu, chư ái nữ.

Các con nghe. Thầy buộc phải nói rõ cho các con
đừng lầm mà trách Thầy.

Cha hiền chẳng biết hành hạ con cái bao giờ.
Thầy đã đến mà diu dắt từng đứa, thì lẽ nào lại đành
lòng xua đuổi. Thầy thấy các con bị phép thử thất Ba
Trần lập thành, thì đã hiểu nhiều đứa bị hành. Thầy
ngậm đau nuốt thảm ngồi nhìn.

Thầy chẳng để thử thất, Ba Trần trách Thầy vì
yêu mến quá lẽ mà làm mất hết công bình, nhưt là Lý
Thái Bạch kêu nài hơn hết. Dầu Quan Âm và Quan
Thánh xin cũng chẳng đặt.

Nhưt là buổi thử thất ấy, lại nhằm vào ngày
khai Thánh Thất, thì các con đủ hiểu là hại đường
nào, song phải dẫn lòng chịu vậy. Các con ngã thì
tại nơi Thầy.

Nếu Thầy biết các con nhẹ tính, thì thế nào
cũng chẳng chịu. Lại để lời tiên tri mà dặn trước,
nào dè Thánh Ngôn các con không đọc, lời Thầy nói

cũng như không, mới ra tội lỗi các con phạm thượng thế ấy.

Vậy từ đây, quyền thưởng phạt đã giao vào tay Lý Thái Bạch. Các con liệu mình mà cầu rỗi nơi Người. Thầy dạy dỗ các con không nghe, đợi có hình phạt thì các con chịu lấy.

Cười... Đạo Quang, cả môn đệ Thầy duy có biết một chữ không biết hai, kẻ nào cưu tâm chia phe, phân phái là đứa thù nghịch của Thầy. Con hiểu à!

Con biết rằng Thầy hằng dạy cả môn đệ, nhưt sự chi cũng phải đợi lệnh Thầy. Thầy có cho phép con cầu Đạo và mọi phép bí tích chi chi cho mẹ T chẳng? Vì xảo trá ấy mà làm cho T phải mất đức tin nhiều lắm, con hiểu à!

Cái kho bạc ấy nó giục lòng con lắm há?

T, con phải định tánh mà xét nét lấy. Thầy chẳng cần nói.

Trung, Trang, Tương, ba con phải nhớ những điều Thầy phú thác. Thầy đã dạy, hiểu à?

Tái cầu Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu Thiên Phong bình thân.

Từ đây Thầy đã giao quyền thưởng phạt về nơi tay Bàn Đạo, vậy các Đạo Hữu khá hết lòng lo lắng, vun đắp nền Đạo cho vững vàng, hiệp ý với Thiên Cơ mà bước lên địa vị cao thượng. Chớ sứt sè ôm thói mờ hồ, thì đã uổng công trình cực nhọc từ bấy lâu nay, lại thêm chẳng đặng theo Thánh ý của Thầy là bậc Chí Tôn đã hết sức nhọc nhằn vì sanh chúng.

Mở một mối Đạo chẳng phải là sự thường tình, mà sanh nhằm đời gặp một mối Đạo cũng chẳng phải là dễ. Muốn lập thành, tất phải có điều nghiêm chánh thưởng phạt.

Có thưởng mới dục lòng kẻ có công. Có phạt mới răn đặng lòng tà vạy. Thưởng phạt tuy chẳng phải hữu hình, nhưng là một sự mừng vui, chưa có bậc cao thượng ở thế nào bằng, và một sự buồn bã nào sánh đặng.

Dầu có ăn năn hối hận mấy kiếp ngày giờ đã qua rồi. Ngôi Cực Lạc vẫn có người choán hết.

Phần nhiều các Đạo Hữu dày công mà xây đắp nền Đạo, nhưng sự ham muốn còn bôn chôn theo tình thế. Công đã nhiều mà bước tới nửa đường như ngán bước, gặp sự gay go đã mòn lòng.

Than thay! Tiếc thay! Đặng bậc Chí Tôn cầm quyền thế giải, dìu dắt rửa lỗi mà chẳng buông chãi cho kịp thì, để đua nhau nghĩ tính về miếng đỉnh chung, nếu Thầy chẳng đại từ đại bi thì công quả đã chảy theo dòng nước.

Từ đây Bàn Đạo phải để ý dìu dắt bước đường cho các Đạo Hữu, phải gắng công hơn nữa cho hợp với cơ Trời. Ai hữu phước thì địa vị đặng cao thêm, ai vô phần thì bị đọa Tam Pháp. Phước phần cũng khó lượ người, rủi rủi, may may, đừng trách nơi Bàn Đạo.

Bàn Đạo xin chào các Đạo Hữu.

Bàn Đạo kiếu.

Ngày 07.10.Bính Dần (11.11.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.
Ng, nghe Thầy:

Nghiệp thành trước đã có Ôn Trên
Công quả độ sanh khá vẹn đền
Đạo đức thìn soi gương trí huệ
Nguồn Đào đoạt vị mới hầu nên.

Hai con đã có lòng vun nền đạo đức, phải khổ tâm thêm nữa mà giữ cho tròn phận sự. Mùi chung đỉnh, bả vinh hoa có khác chi ngọn cỏ phơi sương, vùng mây giữa gió. Nét hạnh đức là phương hay để diu dắt các con bước lên con đường Cực Lạc, tránh khỏi đọa Tam Đồ.

Thầy vì đức háo sanh, nên chẳng kể bực Chí Tôn cầm quyền thế giới, đến lập Đại Đạo Tam Kỳ trong lúc Hạ Nguyên này mà vớt sanh linh khỏi vòng khổ hải. Ai biết Đạo tức là có duyên phần, ai vô Đạo tức là số chịu hình khổ luân hồi. Phải mau chơn, bằng luyện ái sự thể thì sau ăn năn rất muộn.

Than ôi! Thầy đã là Đấng lập khổ hình, chiếu theo phép công bình của Tạo Hóa, nhưng thấy nhơn sanh càng ngày càng bước vào con đường hắc ám, để đem số phận buộc vào đó, thì Thầy cũng bắt đầu lòng, nhưng chẳng lẽ bỏ phép công vì sanh chúng.

Ấy vậy, Đại Đạo Tam Kỳ chẳng khác chi một trường thi công quả. Nếu biết ăn năn trở bước lại con đường sáng sửa, dồi tâm trau đức, đứng đến hội diện cùng Thầy, thì mới đạt được địa vị thanh cao trong buổi chung quy cho.

Chúng sanh khá nghe và xét mình cho lắm.

Ngày 08.10.Bính Dần (12.11.1926)

Ô Môn, Cần Thơ

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

K, nếu các con hiểu rõ huyền diệu của kiếp luân hồi con người, chẳng phải như thói thường định liệu, thì con không buồn và cũng không trách Thầy. Nơi Bạch Ngọc Kinh cả thầy đều là con cái của Thầy, tức là anh em của nhau.

Cái phẩm vị của các con phải buộc tái sanh nhiều kiếp mới đến địa vị tối thượng là nơi Niết Bàn. Một lời nói với nhau, cũng đủ cả hai xuống thế mà khuyên giúp lẫn nhau. Con chẳng nên gọi oan nghiệt.

Còn Đạo mới khai lập tuy xuất hiện chưa đầy một năm chớ chư Tiên, chư Phật đã lập cùng cả năm châu.

Chẳng khác nào trước khi Nhơn Đạo chưa mở, thì đã có Châu Công truyền trước.

Thánh Đạo Jesus chưa ra đời, thì đã có Moise, Elie, Gêrimie, Saint Jean Baptiste.

Đạo Tiên Nguyên Thủy chưa ra đời, thì đã có Hồng Quân Lão Tổ, Lão Tử, Thông Thiên Giáo Chủ truyền Đạo.

Phật Thích Ca chưa ra đời, thì đã có Nhiên Đăng Cổ Phật và Brahma truyền Đạo.

Thầy chưa giảng cơ lập Đạo tại nước Nam, chớ chư Thần, Thánh, Tiên, Phật dùng huyền diệu này mà truyền Đạo cùng vạn quốc.

Ngày 14.10.Bính Dần (18.11.1926)
Khai Đạo tại Từ Lâm Tự, Tây Ninh

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.
Nữ Phái nghe Thầy khai Tịch Đạo.

Hương tâm nhứt phiến cận Càn Khôn
Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn
Nhứt niệm Quan Âm thùy bảo mạng
Thiên niên đẳng phái thủ sanh tồn.

Lâm thị phong vi Giáo Sư, lấy Thiên ân Hương Thanh. Ca thị phong vi Phó Giáo Sư, lấy Thiên ân Hương Ca. Đường thị, đã thọ mạng Thiên Sai, cứ giữ địa vị mình.

Còn cả chư ái nữ, Thầy sẽ lập Đại Hội cho đủ mấy vị rồi sẽ phong sắc một lần.

Thầy ban ơn cho các con, cứ hành lễ theo lời dạy.

Thăng.

Ngày 16.10.Bính Dần (20.10.1926)

Từ Lâm Tự, Tây Ninh

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Giáo Tông nghĩa là anh cả của các con, có quyền thay mặt Thầy mà diu dắt các con trong đường Đạo và đường Đời.

Nó có quyền về phần xác chứ không có quyền về phần hồn. Nó đăng phép thông công cùng Tam Thập Lục Thiên và Thất Thập Nhị Địa Giải đăng cầu rỗi cho các con, nghe à.

Chư môn đệ tuân mạng.

Chương Pháp của ba phái là Đạo, Nho, Thích.

Pháp luật Tam Giáo tuy phân biệt nhau, song trước mặt Thầy vốn coi như một. Chúng nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành, hoặc là nơi Giáo Tông truyền xuống, hay là nơi Đầu Sư dâng lên. Như hai đảng chẳng thuận thì chúng nó phải dâng lên cho Hộ Pháp đến Hiệp Thiên Đài cầu Thầy giảng xuống mà sửa lại, hay là tùy ý mà lập luật lại.

Vậy chúng nó có quyền xem xét kinh điển trước khi phổ thông. Như thoảng có kinh luật chỉ làm hại phong hóa thì chúng nó phải trừ bỏ, chẳng cho xuất bản. Buộc cả tín đồ phải vùa sức mà hành sự trước mặt luật đời. Thầy khuyên các con rắng xúm nhau vùa giúp chúng nó.

Mỗi Chương Pháp có ấn riêng. Ba ấn phải có trên mỗi luật, mới đăng thi hành.

Chư môn đệ tuân mạng.

Đầu Sư có quyền cai trị phần Đạo và phần Đời của chư môn đệ. Nó đăng quyền lập luật, song phải dâng lên cho Giáo Tông phê chuẩn.

Luật lệ ấy phải xem xét một cách nghiêm ngặt, coi phải có ích cho nhơn sanh chẳng. Giáo Tông buộc phải giao cho Chương Pháp xét nét trước khi phê chuẩn.

Chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo Tông, làm y như luật lệ Giáo Tông truyền dạy. Như thoảng luật lệ nào nghịch với sự sanh hoạt của nhơn sanh, thì chúng nó đăng phép nài nỉ hủy bỏ.

Thầy khuyên các con phải thương yêu và giúp đỡ chúng nó. Thầy lại dặn các con như có điều chi cần yếu thì khá nài nỉ xin nơi nó.

Ba chi tuy khác nhau chớ quyền luật như nhau, như luật lệ nào Giáo Tông đã truyền dạy, mà cả ba

đều ký tên không tuân mạng, thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo Tông, Giáo Tông truyền lệnh Chương Pháp xét nét lại.

Chúng nó có ba cái ấn riêng nhau, mỗi tờ giấy chỉ chỉ phải có ấn mới thi hành, nghe à.

Chư môn đệ tuân mạng.

Phối Sư mỗi phái là 12 người, cộng là 36 người, trong 36 vị ấy có 3 vị Chánh Phối Sư.

Ba vị ấy đăng thế quyền cho Đầu Sư mà hành sự, song chẳng quyền cầu phá luật lệ, nghe à.

Chư môn đệ tuân mạng.

Giáo Sư có 72 người, trong mỗi phái 24 người.

Giáo Sư là người để dạy dỗ chư môn đệ trong đường Đạo và đường Đời. Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em, chúng nó cảm sở bộ của cả tín đồ. Chúng nó phải chăm nom về sự tang hôn của mỗi đứa.

Như tại châu thành lớn, thì mỗi đứa đăng quyền cai quản cúng tế Thầy như thể Đầu Sư và Phối Sư. Chúng nó đăng quyền dâng sớ cầu nài về luật lệ làm hại nhơn sanh, hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy. Chúng nó phải thân cận với mỗi môn đệ như anh em một nhà cần lo giúp đỡ, nghe à.

Chư môn đệ tuân mạng.

Giáo Hữu là người đề phổ thông Chơn Đạo của Thầy. Chúng nó đăng quyền xin chế giảm luật lệ Đạo.

Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi phái là 1000, chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt. Chúng nó đăng phép hành lễ khi làm chủ các chùa trong mấy tỉnh nhỏ.

Lễ Sanh là người có hạnh, lựa chọn trong chư môn đệ mà hành lễ. Chúng nó đăng quyền đi khai đàn cho mỗi tín đồ. Thầy dặn các con hiểu rõ rằng Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó.

Như vào đăng hàng Lễ Sanh, mới mong bước qua hàng chức sắc. Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng, mới đi khỏi ngã ấy mà thôi nghe à.

Chư môn đệ tuân mạng.

Đầu Sư muốn lên Chương Pháp thì nhờ ba vị công cử nhau. Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì nhờ 36 vị kia công cử.

Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì nhờ 72 vị kia xúm nhau công cử. Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì nhờ 3000 vị kia xúm nhau công cử.

Lễ Sanh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sanh xúm nhau công cử. Môn đệ muốn lên Lễ Sanh thì nhờ cả môn đệ xúm nhau công cử. Kỳ dư Thầy giảng cơ phong cho người nào thì mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Còn Giáo Tông thì hai phẩm Chương Pháp và Đầu Sư tranhặng, song phải chịu cho toàn môn đệ công cử mớiặng. Kỳ dư Thầy giảng cơ, ban thưởng mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Chư môn đệ tuân mạng.

Thầy ban ơn cho các con.

Ngày 19.10.Bính Dần (23.11.1926)

Từ Lâm Tự, Tây Ninh

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Các con chớ nên phiền hà, chuyện Thánh Thất xảy ra, ấy cũng một bước trắc trở trong đường Đạo của Thầy. Thầy còn phải đau lòng thay, nhưng cũng là nơi Thiên Cơ vậy.

Thầy hằng biết công của các con, nhưng Thầy phải cực lòng chiều ý của mỗi đứa mà xây đắp nền Đạo, vì vậy mà nhiều sự xảy ra đều do nơi tâm trí của nhiều đứa.

Thầy hằng dùng tâm trí của các con mà ban bố mọi điều thiết yếu trong đạo đức.

Sự xảy ra nơi Thánh Thất, tuy là nơi mỗi Đạo chậm trễ, nhưng cũng do nơi lòng tà vạy của nhiều đứa mà ra. Vì tâm trung chánh đáng thì là làm cốt cho Tiên Thánh, còn tâm chí vạy tà là chỗ của tà quái xung nhập.

Chi chi cứ tưởng có Thầy giúp mà lập xong nền Đạo cho các con là đủ.

Thầy cũng có phép răn trị kẻ vạy tà, các con duy có trông cậy nơi Thầy, bước đường cứ thẳng thẳng đi

tới, đừng gấp quá, mà cũng chớ thối lui, thì một ngày kia sẽ đặt toại kỳ sở nguyện.

Thầy ban ơn cho các con.

Thầy thăng.

Ngày 20.10.Bính Dần (24.11.1926)

Thầy

Các con, Thầy nghĩ lại việc hôm nọ tại Thánh Thất biến ra một trường tà quái mà Thầy bắt đau lòng đó các con. Các con thiết nghĩ ra lẽ nào?

Đó là bước Đạo, đó là Thiên Cơ, các con hiểu sao được, nhưng Thầy buồn vì nổi có nhiều đứa xàm biện về việc ấy. Thầy cũng muốn phạt chúng nó một cách nặng nề, nhưng Thầy nghĩ lại mà thương đó chút.

Môn đệ của Thầy nhiều đứa muốn bỏ đạo y, ném dép cỏ, lột khăn tu mà mong hồi tục thế. Bởi bước Đạo gập ghình khó tới nên mới ra có đổi. Bởi còn vương bụi trần, ham mê phú quý, mê chữ vinh sang mà ngán Đạo.

Các con hiểu Thầy buồn, nhưng ấy là máy Trời đã định, chạy sao cho khỏi. Thầy biết bao lần vì các con mà chịu nhọc nhằn. Từ Khai Thiên Lập Địa, Thầy cũng vì yêu mến các con mà trải bao nhiêu điều khổ hạnh, mấy lần lao lý, mấy lúc vang mây, nuôi nấng các con, hầu lập nên Đạo, cũng tưởng cho các con lấy đó làm đuốc soi mình đặt cái tà quy chánh.

Mấy lần vun đắp nên Đạo, Thầy đều cũng bị các con mà hư giềng Đạo cả. Thầy buồn đó các con.

Thầy ban ơn cho các con. Thầy thắng.

Tái cầu

Các con nghe Thầy.

Sự biến xảy ra đến nay đã thành một trường ngôn luận, có khi cũng náo nhiệt đến nền Đạo. Kẻ gọi tà, người nói chánh, nơi Thiên Thơ đã có dấu ràng ràng, các con có đi tranh luận cũng nhọc công vô ích.

Kẻ hữu phần, người vô phước, tin tin, không không cũng chẳng sửa cơ Trời đặt. Đường càng dài, bước càng nhọc, thì nền Đạo càng cao, công trình càng rõ.

Ồi! Thầy đã nhọc nhằn vì bày con đại, muốn ra tay tế độ, vớt trọn cả chúng sanh thoát vòng khổ ải, nhưng chúng nó đã nhiễm luyến đầy mùi trần thế, tâm chí chẳng vững bền, thấy khó đã ngã lòng, mới đập chông, toan trở bước. Thầy cũng phải đau lòng mà nắm máy huyền vi để cơ Trời xây đổi, các con liệu lấy.

Thơ, con chẳng nên lo xa nữa. Thầy giao sắp đặt hành tàng về mọi sự Thánh Thất cho Trung, Tương, Trang, Hóa, làm sao nơi đây cho đặt vững vàng khỏi điều trắc trở. Bốn con nên lưu ý, nhứt là Trang, con hiểu Thầy chẳng con?

Bốn con điều đình chung lo, có Thầy biết thiết yếu và sẽ làm cho các con đặt toại kỳ sở nguyện.

Trung, nơi đàn thứ hai tới đây, con nhớ cho các

Thánh Hội Sài Gòn và Chợ Lớn hay đặn đến hết cho Thầy dạy nghe.

Thầy tưởng dùng máy đèn có khi làm cho mất sự tịnh trong lúc hành lễ mỗi đàn, nhưng đã có rồi, con liệu tùy tiện mà làm.

Ngày 24.10.Bính Dần (28.11.1926)

**Dieu Tout Puissant quy Vient Sous Le Nom De
Cao Đài Pour Dire La Vérité En Annam**

L, une séance spécial n'est donné que rarement aux gens pour un voeu de quelque importance que ce soit, mais à toi dont je connais les sentiments d'humanité et l'esprit charitable, à toi je donne entière satisfaction.

En dehors de tes volontés religieuses, tu as l'intention de t'informer de cette nouvelle doctrine quy t'a été travestie par quelques uns de tes compatriotes sous une forme quelque peu malicieuse. Sur cette terre dont le peuple est si doux et paisible, je viens comme le Christ était venu parmi vous pour combattre l'hérésie et évangéliser le monde.

Quelle que soit la race dont vous faites partie, enfants de la Terre, vous avez tous un même père, c'est Dieu quy préside à vos destinées. Pourquoi vous séparez vous à cause de divergences d'opinion religieuses, alors que tous, vous êtes appelés à souffrir et faire votre Purgatoire en ce monde?

Tu as déjà mis pied dans ce chemin quy conduit tout humain, vers l'heureux séjour qu'est le Nirvâna. Tâche de continuer cette voie pour arriver à ton but.

De bons Esprit guideront tes pas. Tous tes vœux
seront exaucés. C'est assez pour toi. Au revoir.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Đấng Chủ Tể Toàn Năng giảng thể tá danh Cao Đài truyền chơn lý tại Việt Nam

L, một đàn cơ riêng biệt ít khi được thiết lập cho ai, mặc dầu lời thỉnh nguyện có quan hệ cách mấy đi nữa cũng không đáng. Nhưng đối với con, Thầy được hiểu lòng nhơn đức, tánh từ thiện của con, nên Thầy cho con được thỏa nguyện.

Ngoài ý chí đạo đức của con, con còn có ý tìm hiểu giáo lý mới mẻ này, giáo lý mà một vài đồng bào của con đã giải thích xuyên tạc dưới một hình thức tinh ranh. Nơi xứ này dân tình rất thuần hậu và ôn hòa nên Thầy đến cũng như Chúa Cứu Thế đã đến với chúng con để bài trừ tà thuyết và truyền bá Chơn Đạo trên toàn cầu.

Người sống trên thế gian này, dầu thuộc giống dân nào, cũng chỉ có một cha chung mà thôi, ấy là Trời đang chế ngự số mạng của các con. Tại sao các con lại chia rẽ nhau vì sự bất đồng Đạo lý, mà chính tất cả các con đều phải chung chịu đau khổ để rửa tội của các con ở cõi thế gian này.

Con để chon vào con đường đưa đến cảnh an
nhàn hưởng những chuỗi ngày hạnh phúc nơi cõi
Niết Bàn. Con ráng tiếp tục đi trên con đường vạch
sẵn ấy để theo đuổi đến mức cuối cùng.

Nhiều Đấng anh linh sẽ dìu bước cho con. Các
lời cầu nguyện của con sẽ được chuẩn nhận.

Bấy nhiêu đây đủ rồi. Từ giã con.

Ngày 28.10 Bính Dần (02.12.1926)

Từ Lâm Tự, Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Thầy sai Bàn Đạo đến sắp đặt trang nghiêm trong Thánh Thất. Bàn Đạo phân phép từ ngày nay hễ nhập Thánh Thất thì phải giữ phép.

Nam nữ bất thân.

Nam ở Đông hiên, nữ ở Tây hiên.

Hai bên không lân cận nhau, nam theo nam, nữ theo nữ.

Cấm cười cợt trêu giỡn nhau.

Trừ ra vợ chồng hay là chị em ruột, anh em ruột đặt chuyện văn nhau nơi tịnh đàn. Còn kỳ dư như hai đảng muốn chuyện văn nhau, phải có hai người chứng, một bên nam, một bên nữ.

Phòng trừ dầu phải chung lộn nhau buổi nấu nướng, khi dọn ăn chẳng đặt lộn xộn cùng nhau.

Thơ, Thanh, hiền hữu phải viết luật cấm này dán nơi Thánh Thất.

Nghe à!

Ngày 02.11.Bính Dần (06.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu, chư tín nữ.
Chư nhu nghe.

Ta vì lòng đại từ đại bi vẫn lấy đức háo sanh mà dựng nên mỗi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tôn chỉ để vớt những kẻ hữu phần vào nơi địa vị cao thượng, để tránh khỏi số mạng luân hồi và nâng những kẻ tánh đức bước vào cõi nhân, cao hơn phẩm hèn khó ở nơi trần thế này.

Than ôi!

Đều vui sướng lao trần chẳng ai buộc mà nhiều kẻ tìm tới, mỗi đạo đức trau thân là phương châm thoát tục mà lắm kẻ trốn lánh, bài bác mỗi Đạo Trời, khua môi, uốn lưỡi, mà tưởng cho mình hơn đặng các phẩm nhơn sanh. Chớ chẳng dè là một hình phạt rất nặng nề đã chực chúng nó nơi chốn A Tỳ.

Ai đặng phước thêm cao trọng, ai vô phần thì trí não vẫn mờ hồ, nét hạnh đời càng mê muội, biết biết, không không. Luật Trời đã định, phần công quả trả cho rồi thì cảnh u nhàn là nơi rước khách tục trong lúc chung quy đó.

Sanh nhằm đời có một Đạo chánh chẳng phải dễ, mà bước lên con đường chông gai, lần vào non thẳm kiếm ngọc lại càng khó. Khó để nơi lòng chớ đem thói ám muội mờ hồ vào đường đạo đức, sau ăn năn rất muộn.

Thăng.

Ngày 04.11.Bính Dần (08.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.
Nghe Thầy.

Dặm dài bước lạ nẻo chưa quen
Thánh chất dầu trau gấm chẳng hèn
Bóng trái diềm đà xuân đọi chúa
Tiết nồng thơ thới hạ khoe sen
Nhành dương nước rưới tan lòng tục
Nguồn Thánh Đạo diu lại cõi Tiên
Phước gặp Kỳ Ba Trời dẫn độ
Mau chơn ráng lướt tới rừng thiên.

Từ đây, Thầy là Đấng chủ trung diu dắt các con trong đường đạo hạnh, nhứt nhứt đều tưởng có Thầy bên các con, và đọi nơi Thầy mà thôi. Đường tuy xa, bước đường tuy gay trở, nhưng các con lướt nổi sự hiểm nguy đang đến cùng Thầy trong buổi chung cuộc. Môn đệ nhiều đưa lòng vẫn nhẹ tợ lông, thấy sự chi khó thì đã muốn bần dùn thối bước.

Đại Đạo Tam Kỳ hồng khai tại cõi Nam, đã

chiếu theo Thiên Thơ, Hội Tam Giáo, mà vớt chúng sanh thoát vòng lụy khổ. Thiệt thiệt, hư hư, một mảy chi, cũng chẳng qua là máy Thiên Cơ mà thôi.

Đạo Trời mở ra cho một nước tất là ách nạn của nước ấy hầu mãi. Phải dồi lòng trong sạch, lấy sự nhân nhĩn làm gương soi mình hằng bữa, phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau dường như con một nhà. Rồi cái thương yêu, sự giúp lẫn ấy sẽ diu chung các con vào tận chốn Cực Lạc thiêng liêng, để tránh khỏi nơi khổ cùng tiều tụy.

Khá biết lấy.

Thăng.

Ngày 05.11.Bính Dần (09.12.1926)

Thầy

Ngày nay đã mất hết một người môn đệ của Thầy, lại là một Đạo Hữu của các con đã cùng các con nghiêng vai gánh vác một trách nhiệm trong Đại Đạo Tam Kỳ.

Tương mẫn phần cũng nơi số mạng tiền định, nó có phước là vì đặng về Thầy trong mấy ngày rớt của kiếp trần ai của nó. Sự thác cũng có khi vui và cũng có lúc buồn. Người thế nếu biết sống nghĩa là biết dụng mình cho có ích vào xã hội, biết dưỡng tánh tu thân, thì sự thác chẳng qua là sự mong mỏi của kẻ hành trình đã xong trách nhiệm trở về phục sự đặng lãnh phần thưởng xứng đáng mà thôi.

Tương tuy chưa đặng như mấy kẻ ấy, song lòng đạo đức đã ra vun đắp mới Đạo Trời, thì địa vị cũng khác thế thường đặng. Điểm chơn thần của nó còn phải đến hầu trước Tòa Tam Giáo mà đợi lệnh phát lạc tùy theo công quả tội tình của nó tự bấy nay, ấy là Thánh ý của Thầy đã lập luật riêng cho mỗi đứa trong các con đó. Chư môn đệ cũng nên hiểu biết.

Còn việc an táng nó các con cũng nên lưu ý chung với nhau mà lo bề nhơn đạo của các con cho toàn.

Trang, con nói với Trung, Thơ, Tương, Hóa và các Thiên Phong đều có mặt mà đưa nó lên đường, là chỗ nó an giấc ngàn năm, cũng để tiếng đặng một người đạo hạnh vậy. Trừ ra đứa nào phải vắng mặt bận việc thì chế đặng.

Còn về sự làm cho rõ ràng trong Đạo Hữu, các con nên liệu tính cho kịp. Sự cầu kinh, thì do nơi đám tang của mẹ Hậu, đều khác hơn một thí.

*** Chú thích**

Tương là Ngài Chưởng Pháp Thượng Tương Thanh, thế danh Nguyễn Văn Tương (1879 - 1926). Trước khi nhập môn vào Đạo Cao Đài, Ngài tu theo Minh Sư, đạt đến phẩm Đại Lão Sư. Ngài được Đức Chí Tôn phong chức Thuyết Pháp Đạo Sư Chưởng Quản Oai Linh Đạo Sĩ, Chưởng Pháp Phái Thượng.

Ngài hành Đạo được khoảng ba tháng rưỡi thì đặng Tiên ngày 05.11.Bính Dần (09.12.1926), lúc đó Ngài mới được 48 tuổi. Ngài là vị Chức sắc cao cấp quy liễu đầu tiên. Nền Đạo còn trong thời kỳ phôi thai, chưa có nghĩa địa riêng của Đạo, nên phải an táng Ngài nơi quê nhà của Ngài là làng Hữu Đạo (gần Chợ Thuộc Nhiêu) quận Cai Lậy, tỉnh Mỹ Tho.

Nghi lễ đám tang trong Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn chưa thiết lập, nên Đức Chí Tôn dặn noi theo

đám tang bà mẹ của Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu mà trước đây Đức Chí Tôn đã sắp đặt.

Ngày thứ bảy, 07.11.Bính Dần (11.12.1926), Đức Chí Tôn giảng cơ dạy hai Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhựt và Ngọc Lịch Nguyệt, trích trong Đạo Sử II, trang 85 như sau:

“Trung, Lịch, hai con phải dụng Đại Lễ mà an táng cho Tương, nghe!

Thầy ngặt một lễ chẳng thế nào đem Tương vào Tam Thập Lục Thiên, phải để nó đợi nơi Đông Đại Bộ Châu mà chờ Tòa Tam Giáo phát lạc.

Thầy có đề lời cho Thái Bạch Kim Tinh cầu rỗi, nhưng Người giận Tương không công quả, dâng Bộ Công Thiên Thơ ra trống trải lắm, tại nơi tòa mới cãi chối nổi gì. Người nhứt định không dự đến. Các con nghe à!

Vậy trong hịch văn số sáu, các con phải thượng nơi Tòa Tam Giáo mà cầu rỗi cho nó thiệt hết lòng, rồi Thầy sẽ rỗi cho nó. Các con hiểu.

Đại Lễ là làm theo một lễ với sự an táng bậc Thái Lão nghe!”

Gần hai tháng sau, vào đúng ngày mừng 1 tết Đinh Mão, Ngài Chưởng Pháp Tương có giảng cơ tỏ nỗi vui mừng được Đức Chí Tôn cứu độ.

Ngày 07.11.Bính Dần (11.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.
Tương, hiền đồ nghe Thầy.

Đức tánh tàng thơ vô vị bản
Lộ hành an bộ Đạo tùy thân
Tâm trung cảm đắc phù vô giá
Khải chiết mai chi hữu diệt trần.

Con lấy làm hữu hạnh gặpặng Thầy diu bước
trong nẻo Đạo nhiệm màu lúc non chiều bóng xế.
Thầy đã có sai chư Thần mạch bảo với con đã lâu, trí
thiêng liêng đem dâng dất bước con đặng độ dẫn sanh
linh cho kịp thì giờ trong buổi chung cuộc của con.
Vậy khá bền lòng son sắt đặng ngày về Thầy, một địa
vị xứng đáng sẵn chờ con, khá lưu tâm nghe!

Ngày vui vẻ của sanh linh đã mòn, họa Thiên
Điều đã cận, Càn Khôn Thế Giới còn đeo đuổi, dụng
thất đức vô nhân mà gieo thảm chất sâu trong
nhân loại.

Họa Âu tai Á sẽ lần lần thay phiên nhau, dụng

luật Thiên Đình mà diệt phạt người vô Đạo. Càn Khôn cũng vì đó mà phải điên đảo.

Thầy lấy đức háo sanh mở Đạo lần ba mà vớt kẻ hữu phần, tránh khỏi nơi buộc ràng khổ phạt. Ai hữu phước đứng để chân vào, kẻ vô phần phải bị tà yêu cám dỗ.

Than ôi! Chơi với cả muôn triệu giữa dòng, mà thuyền Bát Nhã độ người không mấy kẻ. Đức thừa ít có, mà tài vô dụng chẳng thiếu chi.

Phong hóa khiến suy tồi, cang thường càng loạn phép. Tài mọn, đức hèn, mượn chước khoe mình, việc kinh thành Thánh Giáo, hư thiệt, thiệt hư, đâu qua máy hành tàng của Tạo Hóa.

Nhơn luân giữ trọn, ấy là mối Đạo Nhân, lo Thánh đức trau lòng là phương thoát tục. Mấy ai xét nét thế tình, lắm kẻ khinh khi nguồn Thánh.

Chư chúng sanh khá liệu mình. Tr, con nên đọc sơ lược Thánh Ngôn mấy lần chót cho chúng sanh và phải biểu ăn năn, hỏi mình trước khi cầu Thầy.

Thăng.

Ngày 08.11.Bính Dần (12.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.

T, hai vợ chồng con có dạ kính thành vì Thầy đến ngày chung cuộc chăng?

Nơi trần khổ này, dầu cho bậc Chí Thánh cũng khó tránh sự lỗi lầm đặng, nhưng sự ăn năn tự hối là quý báu vô giá. Các Tiên, Phật xưa cũng nhiều bậc đứng đặng địa vị cao thượng thiêng liêng là nhờ có sự cải quá mà nên Chánh Quả.

Có nhiễm trần, có lẫn lóc mới sương chiều gió, có kim mã ngọc đàn, có đai cân rực rỡ, có lẫn lút tranh đua, có ích kỷ hại nhân, có vui vẻ với mùi đỉnh chung lao碌. Mới thấy đặng tỏ rõ bước đời gai chông khôn đồn, mới thấy cuộc nhục vinh, buồn vui không mấy chốc, chẳng qua là trả vay vay trả đặng đồng cân.

Chung cuộc lại thì mỗi trái oan còn nắm, mà cũng vì đó mới thấy đặng đường hạnh đức trau mình, trò đời chẳng qua một giấc huỳnh lương.

Thầy có thể dùng hai con đặng đắp vun nền Đạo, cứu vớt sanh linh, nhưng đức tín ngưỡng biết có đặng

tròn, sự dày công chịu khó vì nhơn sanh biết có đặng bền bỉ chăng?

T con, Đạo mở tức để cứu vớt sanh linh thoát vòng khổ hải, ấy là cho kẻ hữu phần mà thôi. Nếu nơi Thiên Cơ chẳng xảy ra điều trắc trở, Đạo Thầy chừng một năm đã khắp toàn trong thế giới. Nhưng thiệt hư, hư thiệt chỉ có đức hạnh của các con lướt qua khỏi mà thôi.

Thầy đã lắm lúc nhọc nhằn chịu theo thế mà dẫn bước đường, nhưng nhiều đũa dụng thời thế ở trần mà phạm thượng đến Thầy, và dần thúc chur môn đệ và chur chúng sanh. Nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập nền Đạo thì sở của kẻ đặng vớt khỏi trầm luân và kẻ Chí Thánh đã bị Thầy bôi xóa hết.

Con có ngày giờ suy nghĩ đã lâu, Thầy cho con xét thêm nữa đặng có đức tánh hoàn toàn. Chừng ấy con là ái nữ của Thầy, sẽ dụng làm tay chơn, đem rưới giọt nhành dương để cứu thoát nhơn sanh nơi vòng lụy khổ từ đây.

Thầy có mấy lời cùng hai con sau đây:

Dìu nhau trở bước lại rừng thung
Đằng cát may đưa dựa bóng tùng
Tác hiệp sẵn nhờ xây bĩ thói
Thành song trước định gặp thư hùng
Ngày thâm bóng xế oanh thừa nhật

Mắt nhắm đường xa khách thẳng dùn
Lộc Hón từ vinh Trương học chúc
Cầm đường tiếng hạc phỉ muôn chung.

Khá nghe và suy xét.
Thầy ban ơn cho các con.
Thăng.

Ngày 09.11.Bính Dần (13.12.1926)
Tư gia Ngài Lê Văn Trung, Chợ Lớn

Thầy

Các con, vốn Thầy tạo lập nền Chánh Giáo cho dân Nam Việt chẳng phải là việc nhỏ đâu. Các con vì biết Đạo là quý thì phải ân cần trân trọng, đợi đến ngày thành tựu các con mới thấy rõ Thiên Cơ, thì chừng ấy các con muốn lập công bằng buổi này sao đặng, vì mỗi việc khó khăn, trắc trở là lúc sơ khai. Vậy Thầy khuyên các con ráng thành tâm hành Đạo, mà Đạo không phải giữ bằng lỗ miệng không đâu.

Thầy thấy nhiều đứa trong các con có ý theo Đạo đặng toan kế làm nhiều việc chẳng lành?

Thầy vì thương nơn loại, muốn cứu hết nên thường thâm nhập nhiều đứa vô tâm, cũng muốn cho chúng nó ăn năn chữa lỗi, ngộ hầu hưởng phước, mà chúng nó không biết tự hồi thì làm sao mong rồi đặng. Đến buổi chung quy mới thấy Thiên Đàng, Địa Ngục thì đã muộn rồi.

Các con phải xét mình cho lắm nghe.

Ngày 10.11.Bính Dần (14.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.
Thơ, nghe Thầy con.

Thanh nhàn muốn vện buổi chung quy
Giáo hóa nhân sanh đức phải vì
Bước thể chịu đày khơi bạch phát
Nguồn Tiên ráng lướt rạng thanh mi
Nâu sông tánh gọi dành trăm tuổi
Chung đỉnh đường qua trót một thì
Gương sáng phước Trời soi hậu tấn
Chờ xuân khai chiết đắc mai chi.

Từ đây, Thầy là Đấng cầm quyền thế giới, đã vì con mà độ dẫn con lại cảnh thanh nhàn cực lạc.

Vậy ráng dôi Thánh đức, lấy đạo hạnh mà giáo hóa đám dân sanh, phần nhiều đã mơ màng trong giấc mộng. Thầy trông mong nơi con, khá cải sửa chút ít phạm tâm, thì đức tánh mới đăng trọn vẹn.

Công quả tuy nhọc nhằn, nhưng địa vị cao thượng cũng chẳng phải dễ đoạt được. Có vì chúng

sanh mà khổ tâm hành Đạo, có khó nhọc, có dãi dầu sương mơi nắng xé, mà quên bậc phẩm vô vị ở cõi trần này, có vầy vãi nẻo gai chông lằn theo bước đường hạnh đức. Mới có ngày vui vẻ bất tận, mới có buổi an hưởng địa vị thiêng liêng, tránh điều phiền não, thoát đọa luân hồi, mới có lúc rảnh nợ phong trần, nhàn xem sự thế, non cao suối lặng, động mát rừng thanh, là chỗ con lấy đạo đức làm thang để bước lên cho cùng tốt.

Khá gắng nghe và hành trình liệu bước. Chư như cũng tùy đó mà sửa bước. Nhơn sanh phải thiện tâm và hết lòng vì đạo đức mới đặng Thần, Thánh chứng minh, mới có thấy ngày kết quả đặng.

Thầy vì đức háo sanh nên thâm thập nhiều đưa lương tâm chưa chánh đáng, là Thánh ý để cho chúng nó quy chánh cải tà, nhưng thói phạm tục lung lẳng chẳng dứt.

Nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập Đạo thì đã để cho chư Thần, Thánh hành hình nặng nề chẳng xiết kể. Biển khổ đã lắm nổi chìm, mà nhàn đương liễu chẳng mau với nín, đọa trầm luân chưa chịu thoát, mà điều tình tội lại chác thêm, buộc thắm đeo phiền, cũng tự mình tác tệ, chờ ăn năn rất muộn về sau.

Khá hiểu lấy.

Thăng.

Ngày 11.11.Bính Dần (15.12.1926)

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư nhu, chư tín nữ.
Chỉnh đàn cho nghiêm đặng Thầy ngự.

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

M, debout et lis. Toute chose vient à son heure.

Tu as vu et su ce que la plupart de tes compatriotes cherchent à voir et à savoir. Ce n'est qu'à la suite de la conclusion des recherches spirites que j'enseigne cette nouvelle doctrine. N'ai je pas prédit que le spiritisme est une religion d'avenir?

Tu as naturellement l'intention de créer en ce pays, une relation morale des deux races française et annamite appelées à vivre ensemble par ma volonté dans une communauté de vie et d'intérêts. Tu seras satisfait par une vie d'un homme de bien.

Tes vœux seront exaucés. Tu seras plus tard un de mes fervents disciples pour prêcher au monde la paix et la concorde. L'équipe française sera bientôt créée.

Tu sera force de revenir en France en 1928, pour

soutenir cette doctrine au Congrès Universel. Tu seras grand et puissant pas volonté.

Au revoir. c'est assez pour toi.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

M, hãy đứng dậy và đọc.

Mọi việc đều đúng giờ đã định.

Con đã thấy và hiểu những điều mà phần đông đồng bào của con đang tìm hiểu. Chỉ sau nhiều cuộc khảo cứu và sưu tầm về Thần Linh Học mà Thầy đem truyền nền Đạo lý mới mẻ này. Thầy há chẳng có lời tiên tri rằng Thần Linh Học là một nền Đạo tương lai sao?

Hẳn nhiên con đã thành tâm thật ý muốn gây tại xứ này tình liên lạc tinh thần giữa hai dân tộc Pháp Việt mà Thầy chí quyết cho họ được chung sống trong cộng đồng quyền lợi và sinh hoạt. Con sẽ đặc kỳ sở nguyện của một người làm phái.

Lời khẩn nguyện của con sẽ được chấp thuận. Sau này con sẽ là một trong các môn đồ trung thành của Thầy để đi truyền bá hòa bình và tương ái trên khắp hoàn cầu.

Ban truyền giáo Pháp sẽ được thành lập gần đây.
Con cần phải về Pháp trong năm 1928 để bình vực
giáo lý của Thầy tại Hội Nghị Đại Đồng Tôn Giáo.
Con sẽ trọng đại và đủ quyền năng do Thiên ý.
Bấy nhiêu cho con rõ. Thầy từ giã.

Ngày 13.11.Bính Dần (17.12.1926)

Lý Thái Bạch

Monsieur Dauplay, est prié d'attendre la venu du
Divin Maître.

Dieu Tout Puissant quy vent sous le nom de Cao Dai pour enseigner la Vérité en Annam

Dauplay, debout et lis.

Je tiens à te dire que rien ne se crée et n'existe
sur se globe sans ma volonté. De pauvres esprits
prétendent qu'ils sont dans le secret de Dieu. Or, je ne
donne à nul humain ici bas d'en faire la révélation.

Pour venir à moi, il faut des prière. Je ne néglige
pas à me manifester quand ces prières sont sincères.
Il suffit, pour vous convaincre que je suis bien
Jéhovah des Hébreux, Le Dieu des Armées des
Israélites, le Dieu inconnu des Juifs et le vrai Père de
Jesus Christ. De me prier par le prête nom Cao Dai
pour que vos vœux soient exaucés.

Tu viens à moi avec un sentiment sincère pour
bien faire aux peuples soumis quy te sont confiés. Je
te prie alors de propager cette doctrine à tous tes
protégés. C'est la seule quy maintient l'humanité

dans l'amour des créature et vous apporte une paix durable.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Lý Thái Bạch

Monsieur Dauplay, hãy chờ Đức Chí Tôn đến.

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương

Dauplay, hãy đứng dậy và đọc.

Thầy cho con hiểu rằng nếu không có ý muốn của Thầy, thì trên quả Địa Cầu này chẳng có vật chi sanh tồn tất cả. Lại có lắm kẻ đáng thương hại, tự phụ rằng họ hiểu thấu cả lẽ mầu nhiệm của Đấng Tạo Hóa. Nhưng Thầy không bao giờ cho một kẻ nào dưới cõi trần này tiết lộ Thiên Cơ cả.

Muốn đến Thầy thì phải cầu nguyện. Thầy không bao giờ không cảm ứng với những lời cầu nguyện chơn thành. Như thế đủ chứng tỏ cho các con tin hiểu rằng Thầy là Đức Jéhovah của dân Hébreux vị chủ tể của quân lực dân Israel, vị Thánh vô danh của dân Do Thái, Đức Đại Từ Phụ của Chúa Jesus Cứu Thế.

Con chỉ cần cầu nguyện Thầy với danh hiệu Cao Đài thì sẽ có sự cảm ứng chấp thuận.

Con đến đây với tấm lòng thành thật để làm việc phải cho giống dân biết phục thiện hiện đang giao phó cho con. Vậy Thầy nhờ con truyền bá giáo lý này cho dân tộc đặt dưới quyền bảo hộ của con. Chỉ có cách đó mới có thể kèm giữ như loại trong tình yêu sanh chúng và đem lại cho con một cuộc đời hòa bình bền bỉ.

Ngày 15.11.Bính Dần (19.12.1926)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Các con nghe.

Một sự các con chưa hề biết đến, đặng hiểu Đạo quý trọng là dường nào, lo tu tâm dưỡng tánh.

Các con đã sanh ra tại thể này, ở tại thể này, chịu khổ não tại thể này, rồi chết cũng tại thể này.

Thầy hỏi, các con chết rồi các con ra thể nào?

Các con đi đâu?

Chẳng một đũa hiểu đặng cơ màu nhiệm ấy.

Cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm, loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn ngàn, muôn muôn lần, mới đến địa vị Nhơn Phẩm.

Nhơn Phẩm trên thể này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc Đế Vương nơi trái Địa Cầu này, chưa đặng vào bậc chót của Địa Cầu 67. Trong Địa cầu 67, nhơn loại cũng phân ra đẳng cấp dường ấy.

Cái quý trọng của mỗi Địa Cầu càng tăng thêm hoài, cho tới Đệ Nhứt Cầu, Tam Thiên Thế Giới, qua khỏi Tam Thiên Thế Giới mới đến Tứ Đại Bộ Châu, qua Tứ Đại Bộ Châu mới vào đặng Tam Thập Lục

Thiên, vào Tam Thập Lục Thiên rồi phải chuyển kiếp tu hành nữa, mới đăng lên đến Bạch Ngọc Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết Bàn đó vậy.

Các con coi đó thì đủ hiểu các phẩm trật các con nó nhiều là dường nào, song ấy là phẩm trật Thiên Vị.

Còn phẩm trật Quỷ Vị cũng như thế ấy, nó cũng noi chước Thiên Cung mà lập thành Quỷ Vị, cũng đủ các ngôi, các phẩm đẳng đày đọa các con, hành hải các con, xử trị các con. Cái quyền hành lớn lao ấy, do Thầy ban cho nó nên đăng quyền cảm dỗ các con, xúi biếu các con, giành giật các con, mà làm tay chân bộ hạ trong vòng tôi tớ nó.

Thầy đã thường nói, hai đầu cân không song bằng thì tiếng cân chưa đúng lý. Luật công bình thiêng liêng buộc phải vậy. Thầy lắm phen phải bị mất, bị giật con cái của Thầy vì chúng nó.

Thầy đã chỉ rõ hai nẻo tà chánh, sang hèn rồi, vậy Thầy cũng chỉ phương hướng cho các con đi khỏi lầm lạc. Các con hiểu rằng, trong Tam Thiên Thế Giới còn có quỷ mị chuyển kiếp ở lộn cùng các con thay, huống lựa là Thất Thập Nhị Địa này, sao không có cho đăng?

Hại thay! Lũ quỷ là phần nhiều, nó bày bố ra mỗi nơi một giả cuộc, mà dỗ dành các con. Vì vậy, Thầy đã nói tiên tri rằng, Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, lại hàng ngày xúi biếu chúng nó

cẩn xé các con. Song Thầy cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy nặng là đạo đức của các con.

Ấy vậy đạo đức các con là phương pháp khử trừ quỷ mị lại cũng là phương diu dắt các con trở lại cùng Thầy. Các con không Đạo, thì là tôi tớ quỷ mị. Thầy đã nói đạo đức cũng như một cái thang vô ngần, bắc cho các con leo đến phẩm vị tối cao, tối trọng là ngang bậc cùng Thầy, hay là Thầy còn hạ mình cho các con cao hơn nữa.

Vậy Thầy lại dặn các con, nếu kẻ không tu, làm đủ phận người, công bình chánh trực, khi hồn xuất ra khỏi xác thì cứ theo đẳng cấp gần trên mà luân hồi lại nữa thì biết chừng nào đẳng hội hiệp cùng Thầy?

Nên Thầy cho một quyền rộng rãi cho cả nhóm loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng, mà hại thay... mất Thầy chưa đặng hữu hạnh hoan lạc, thấy đặng kẻ ấy.

Vậy Thầy dặn, Đạo là nơi các con nên quý trọng đó vậy.

Ngày 15.11.Bính Dần (19.12.1926)

Thầy các con

Các con phần nhiều biết tiếng Langsa, Thầy dùng nói cho các con hiểu Đạo lý.

Qu'est ce que la noblesse, la richesse, la gloire?

La noblesse est l'ensemble de titres plus ou moins enivrants décernés aux hommes par les hommes.

Quelle est la valeur de ces titres? N'est ce pas suivant la valeur de ceux quy les donnent?

Donnés pas un humain, ils ne sont que trop humains.

Ce quy vient d'un homme n'a rien de résistant. C'est sujet à détérioration. Ils sont détruits dès qu'on enlève la vie de celui quy les détient.

Cherchez la Noblesse céleste, c'est la seule éternelle. La richesse est l'ensemble de toute préciosité qu'on ramasse en ce monde.

Que comprend elle?

L'or, l'argent, la pourpre, la soierie etc...

L'or, l'argent ne sont que simples métaux.

La pourpre n'est que couleur.

La soierie n'est que matière animale.

Prenez vous toutes ces choses en vraies richesses?

Elles ne sont qu'insignifiantes d'après leur provenance. Cherchez, vous autres, la Richesse en la Vertu de Dieu, c'est la seule que vous aurez éternellement, nul ne pourra vous la dérober.

La gloire est souvent contre la vertu. Elle est éphémère. Elle provient souvent de la fourberie.

La Gloire de Dieu est la seule qui résiste à toutes épreuves.

(Trung bịch: “Mấy con phải làm sao mà tìm đặng la Noblesse, la Richesse et la Gloire de Dieu.”)
Thầy trả lời “Tu”.

Bản dịch ra Việt Ngữ

Thầy các con

Các con phần nhiều biết tiếng Langsa, Thầy dùng nói cho dễ hiểu Đạo lý.

Phẩm tước là gì? Của cải danh vọng là gì?

Phẩm tước là sự tổng hợp các chức tước đã bày ra để quyến rũ người hoặc ít hoặc nhiều. Những chức tước ấy do người đời tạo ra phong thưởng kẻ khác.

Giá trị của các chức tước ấy ra sao? Giá trị những chức tước ấy có phải tùy theo người tạo nó ra không?

Việc chi do người đều phạm cả. Nó không bền,

thường thường bị hư hỏng và tiêu tan ngay sau khi người đã được nó tặng bị cướp mất sự sống.

Các con hãy tìm tước phẩm nơi cõi thiên liêng, tước phẩm ấy mới là vĩnh viễn. Còn tài sản là tổng quát các vật quý giá của con người đã thu nhặt trên thế gian này.

Của cải ấy gồm những gì?

Vàng bạc chỉ là loại kim khí tầm thường. Hồng là một chất màu. Còn lụa là chất do loài vật cấu thành ra.

Các con xem của ấy là quý giá thật sự sao?

Xét từ nơi sản xuất các vật ấy, đều không đáng kể. Các con nên tìm sự giàu đức tính của Trời. Chỉ có cách đó, mới gọi là vĩnh cửu. Của quý ấy không ai ăn cướp được cả.

Danh vọng thường hay chống lại với đức hạnh. Nó rất ngắn ngủi và thường thành tựu nhờ sự gian trá.

Danh quyền nơi Trời là bền chắc nhứt. Và danh quyền ấy mới chịu đựng nổi bao sự thử thách.

(Trung bạch: “Mấy con phải làm sao mà tìm được phẩm tước của cải và danh vọng của Trời”).

Thầy trả lời “Tu”.

Ngày 16.11.Bính Dần (20.12.1926)
Tư gia Ngài Lê Văn Trung, Chợ Lớn

Thầy các con

Chư môn đệ nghe.

Thầy đã muốn cho hoàn toàn phải cần có luật, mà hễ có luật thì cần phải do theo đó mà hành Đạo, mới khỏi điều sơ thất đặng.

Nhiều đứa nhờ công quả chút ít mà đặng Thầy trọng dụng, là có ý để chúng nó đặng vui trong lòng mà bước tới. Dè đâu đã chẳng trông sợ nơi linh Thầy, lại lấy ý riêng mà làm cho có lời kích bác trong Đạo.

Thầy hỏi có đáng tội chăng?

Nếu Thầy chẳng lấy đức từ bi mà dìu dắt các con, thì chư Thần, Thánh đã phạt mấy đứa ấy nặng nề hơn nữa. Các con khá liệu mà hành Đạo.

Chư nhu nghe.

Đạo Trời dìu bước nhơn sanh, đường Thánh dẫn người phạm tục. Sanh nhằm lối may mắn, đặng gặp một Đạo chánh, nếu chẳng lo dưỡng tánh trau mình, để bước vào con đường cực lạc, thoát đọa Tam Đồ, một mai cánh rũ bông tàn, rồi cuộc lại ăn năn vô ích.

Ta vì thương xót sanh linh, mở Đạo Tam Kỳ để độ người hữu phước, nếu chẳng mau chân, ngày giờ

hầu cận, chư Tiên Phật hội Tam Giáo xin bế lại, thì
dầu ta có muốn cứu vớt thêm cũng chẳng qua số
Thiên Cơ định.

Ngày 20.11.Bính Dần (24.12.1926)

Thầy

Thầy mừng các con.

Các con ôi! Nếu nói rằng Thầy đã nhiều cực nhọc từ ngày khai Đạo đến chừ, Đạo đang phổ thông mau chóng đường này, thì đáng lẽ Thầy mừng cho các con lắm mới phải. Sao Thầy lại buồn?

Các con ơi! Các con đã chịu lắm khổ não nơi biển trần này. Từ mười ngàn năm rồi, đã ở dưới quyền tà quái áp chế.

Vì vậy mà Thầy phải phé hết Bạch Ngọc Kinh, Huỳnh Kim Khuyết, giáng trần độ rồi các con. Chớ chi Thầy đến mà làm cho giảm sự khổ não của các con chẳngặng nữa thì thôi, lẽ nào còn lập Tân Luật ràng buộc các con thêm nữa...

Vì có mà Thầy buồn... Thầy tỏ thật, cái luật lệ, Thầy khiến các con hiệp chung trí mà lập thành đây, nó có ảnh hưởng về đạo đức Tiên Phong Phật Sắc của các con, nên Thầy buộc mình cam chịu vậy, chẳng luật lệ thì trái phép, mà trái phép thì làm thế nào vào Bạch Ngọc Kinh choặng...

Vậy các con ráng làm phận sự cho hoàn toàn, rồi có Thái Bạch giáng cơ sửa luật.

Ngày 20.11.Bính Dần (24.12.1926)
Tư gia Ngài Lê Văn Trung, Chợ Lớn

Thầy

Thầy lấy làm vui trông thấy các con hội hiệp nhau đêm nay mà tỏ lòng thành kính. Thầy để lời ban khen hạnh đức của phần nhiều trong chư môn đệ và chư ái nữ. Sự hội hiệp của các con chẳng phải vì nơi đạo đức mà thôi, lại cũng vì mối tương thân tương ái nữa.

Ngày này năm trước, các con vẫn còn mơ màng trong giấc mộng trần, đường co duỗi vẫn đã lấp kín chút bọt trần, mà màn thể tục cũng chưa trông khỏa vén. Làn lụa cúc xủ sương tan, mai gầy sen nở, ngày tháng qua chẳng là bao mà thể thái nhơn tình biết bao thay đổi. Kìa đai cân nhuộm nước màu thiên, nọ danh lợi xủ lẫn trí huệ!

Thầy cũng hoan tâm nắm máy huyền vi, mong rằng các con sẽ tận lực tận tâm đắp vững nền Đạo đặng hoàn toàn mà diu sanh chúng thoát khỏi tội tình, cùng nhau đỡ nâng đem lên con đường Cực Lạc, vệt ngút mây xanh, trông vào lối thanh bạch thiêng liêng là chỗ từ xưa các Chí Thánh đã tồn lãm công phu mà chưa mong để mình đến được.

Thầy cũng để lời rằng, phần nhiều trong các con

chưa để hết tâm tánh giúp ích vào đường Chánh Giáo. Thầy vì thương căn quả của các con mà lấy đức từ bi đặt Thiên Phong cho các con là cố ý để cho các con hành Đạo cho hoàn toàn, để bề tương công chiết tội tiền khiên, hầu nâng mình vào nơi cực vị.

Song nhiều đứa vẫn còn thế tục đeo đai, bước trần chưa trở nẻo, còn chất chứa gánh trần ai, ngổn ngang lẫn gió bụi, chẳng hiểu sự khổ hạnh trau mình là nấc thang để bước khỏi chốn luân hồi ràng buộc. Nếu Thầy chẳng vì thương tâm thì các Tiên Phật đã ghi lỗi rất trọng hệ của các con mà chẳng khứng cho lập công chiết tội.

Phải thường hồi lấy mình, khi đem mình vào lạy Thầy buổi tối, coi phận sự ngày ấy đã xong chưa, mà lương tâm có điều chi cần rút chẳng?

Nếu phận còn nét chưa rồi, lương tâm chưa đặt yên tịnh thì phải biết cải quá, ráng sức chuộc lấy lỗi đã làm, thì các con có lo chi chẳng bị bức Chí Thánh.

Thầy mong rằng, mỗi đứa đều lưu ý đến sự sửa mình ấy thì lấy làm may mắn cho nền Đạo, rồi các con sẽ đặt thông dong mà treo gương cho kẻ khác. Các con thương mến nhau, dìu dắt nhau, chia vui sót nhọc nhau, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ đó.

Ngày 23.11.Bính Dần (27.12.1926)

Đại Đàn Chợ Lớn, Sài Gòn

Thầy các con

Chư môn đệ nghe.

Phần nhiều trong các con chẳng để lòng thờ kính Thầy, tưởng cho đem thờ Thầy vào nhà là chủ ý cầu một việc lợi riêng chi cho gia quyến vậy thôi, chớ chẳng hiểu là một nguồn trong sạch để rửa các lỗi phạm tục của các con.

Nhiều đứa lại còn mờ hồ, đã thờ Thầy mà còn chưa chắc ý rằng thờ đặng chi, và mở Đạo có ích gì?

Than ôi! Đã bước chân vào đường đạo hạnh mà chẳng để công tìm kiếm, học hỏi cho rõ ngọn nguồn, thì làm phận sự môn đệ như thế có ích chi cho nền Thánh Giáo đâu?

Đạo Trời khai ba lượt, người tục lỗi muôn phần, sanh đứng vào vòng thế cuộc, chưa biết mình đã lãnh một vai tuồng, đợi chờ lúc kết quả hồn quy thiên ngoại, lánh khỏi xác phạm trở về nơi khởi hành mà phục các điều đã thi hành giữa sân khấu là chốn trần ai khốn đốn này. Phận chưa xong phận, thân chẳng nên thân, thân phận lo tính chưa rồi, còn mong mỗi chi dụng mình vào đường đạo đức để cho có ích chung nữa đặng.

Lương tâm của các con là một khiêu thiên liêng của Thầy ban để sửa trị riêng các con trong đường tội lỗi và ban thưởng trong việc nhen đức. Làm một việc phải tức là do nơi ý Trời, phạm một nét vạy tà là cải nơi Thiên Luật. Phải quấy Thần Thánh vẫn chép biên, thưởng phạt duy đợi ngày chung cuộc.

Khá biết lấy.

Năm Bính Dần (1926)
Chùa Gò Kén, Tây Ninh

Thầy

Các con, cỡi trần là chi?

Khách trần là sao? Sao gọi là khách?

Trần là cỡi khổ để đọa bậc Thánh Tiên có làm lỗi. Ấy là cảnh sầu để trả xong quả, hoặc về ngôi cũ, hoặc trả không xong quả phải mất cả chơn linh là luân hồi. Nên kẻ bị đọa trần là khách trần.

Đạo là gì? Sao gọi là Đạo?

Đạo tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đọa trần do theo mà hồi cựu vị. Đạo là đường của các Nhơn Phẩm do theo mà lánh khỏi luân hồi. Nếu chẳng phải do theo Đạo thì các bậc ấy đều lạc bước mà mất hết ngôi phẩm.

Đạo nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi mới học các nghĩa huyền bí khác cho đích xác đặng.

Đời cũng thế, Đạo cũng thế, chẳng Đạo chẳng nên Đời, Đời Đạo chẳng trọn, lấy Đạo trau Đời, mượn Đời dồi Đạo. Đạo nên Đời rạng, giữ áo phồn hoa nường bóng khổ trăm năm mãi cuộc tự thanh cao, nếm mùi tự toại, dưỡng chí thanh nhàn, thì có chi hơn.

Vậy là mâu, vậy là trí.

Năm Bính Dần (1926)
Chùa Gò Kén, Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Việc công cử Bàn Trị Sự, chư hiền hữu làm không hiệp Thiên ý, vì một người mà lãnh nhiều trách nhiệm thì sao cho tiện.

Thượng Trung Nhựt, hiền hữu rõ việc lắm chớ?

Lão y lời hiền hữu mà xin sửa lại, vì không phải thiếu người mà làm như thế. Việc đó là việc của chư hiền hữu, Lão đâu dám tiến cử ai, nhưng có một điều là một người không nên lãnh hai phần việc.

Thái Thơ Thanh Thủ Bồn và Phó Hội Trưởng không đăng (hai người trong hội ký tên mới được xuất phát), lấy theo việc hành chánh thì không phải tính như vậy được. Đạo cả, chẳng nên tư vị, nghe à!

Lão còn ít lời khuyên chư hiền hữu rằng, công quả cho kịp kỳ kéo để nhiều người còn chìm đắm trong khổ hải mà không đăng sớm gặp Tam Kỳ Phổ Độ nên Lão cũng lấy làm thương xót.

Có người thì rủi đường ấy, còn nhiều kẻ may gặp Chánh Đạo lại có ý cáo thôi, lui bước lại đường đời. Ấy là điều đáng lo cho chúng sanh, vì cái gương Đạo mà đem chiếu giữa công chúng, nếu gương trong thì tỏ rạng, còn gương mờ thì mới sao?

Phần nhiều để dạ lo thế sự, không hay lẽ chánh lẽ tà. Trong Đạo, kẻ ấy khi nghe lời dị nghị phản đối thì ngã theo liền, vì quanh năm cứ mang lấy thói mờ hồ nên phải thua kẻ ngoại Đạo. Vậy cái tiếng mình là người Đạo chẳng là tiếng hổ thẹn lắm sao?

Chư hiền hữu, nếu lấy lời của Lão làm phải thì nên lưu ý mà lo Đạo, và cũng đem truyền ra cho hết thầy đệ nghe. Còn có nhiều Đạo Hữu cũng cố công nữa, Lão sẽ nài xin phong thưởng.

Lão xin chào chư Đạo Hữu.

Thăng.

Ngày 30.11.Bính Dần (03.01.1927)

Thầy

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh.

Chư chúng sanh nghe.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chiếu theo luật Thiên Đình, Hội Tam Giáo, mở rộng mỗi Đạo Trời. Ấy cốt để diu dắt nhơn sanh bước lên con đường Cực Lạc, tránh khỏi đọa luân hồi và dụng Thánh tâm mà dẫn dân sanh, làm cho hoàn toàn trách nhiệm nặng nề của đáng làm người, bực Nhơn Phẩm ở cõi trần ai khốn đốn này.

Than ôi! Đường Thánh ít kẻ tìm, mà nẻo tà nhiều người đến. Trò đời lãng xãng, cõi thế biết bao người chìm đắm vào biển khổ, mang nặng xác phàm, miếng đỉnh chung, mồi danh lợi, giành giựt phân chia, mà chẳng kể Đạo lý, luân thường, khiến cho mỗi Đạo quý báu ngàn năm, đã thành nấc thang để dắt người xuống hang sâu vực thẳm.

Nhơn loại dùng thế lực mà cắn xé nhau, giành giựt nhau, quên lũng cõi trần này, nhơn sanh lãnh mỗi đứa một vai tuồng đặc biệt mà trả cho xong căn xưa quả cũ.

Càn Khôn càng náo nhiệt, ngày tận diệt đã hầu kề.

Kẻ hữu phần đặng nắm mối Đạo Trời,
Dựa chiếc thuyền sen lặn vào non cao suối lặng,
Để rửa bớt chút bợn trần, dưỡng tánh tu thân,
Để nâng lên địa vị thanh cao, lánh xa đọa luân
hồi trong lúc hồn lìa khỏi xác.

Kẻ vô phước dụng tà tâm làm một món lợi riêng,
quên cả điều hành phạt đã kể bên mình, chơi với cả
muôn triệu giữa dòng, mà chẳng chịu sớm tự hồi
đặng gỡ lẩn mối họa sau.

Hành trình dài dằng dặc, mà bước tục hầy còn
chờ, chẳng sớm biết mình, họa Trời đâu tránh khỏi.

Khá biết cho.

Thăng.

Ngày 05.12.Bính Dần (08.01.1927)
Thánh Thất Cầu Kho, Sài Gòn

Thầy

Các con, Thầy vui thấy nhơn sanh biết hối ngộ, chẳng quản dậm dài, đến hội hiệp nhau mà để bước vào đường đạo đức.

Các con phải biết, hễ là người thì cần biết Đạo, không biết Đạo không biết là người. Cái chánh cái tà rồi đây sẽ phân biệt nhau. Nếu các con còn để một vài điểm mờ hồ trong dạ thì làm sao chóng đến nơi, đến chốn đặng?

Các con phải đồng tâm hiệp lực nhau, bỏ hết các điều tệ theo thường tình, thì mới dễ thành Đạo.

Vậy Thầy khuyên các con đưa nào có trí lực bao nhiêu khá đem ra mà thi thố, chớ đừng sứt sè theo thói nữ nhi, vậy cũng uống cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm.

Các con hiểu à!

Ngày 05.12.Bính Dần (08.01.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.
C, nghe Thầy.

Màu thu cảnh ươm trở về đông
Đạo đức soi gương đã vẹn lòng
Non xế nhành thung oanh nhặt thúc
Rừng tà đánh hạc khách trông mong
Đường trần dù muốn dừng chơn tục
Nguồn suối tìm nơi rửa bụi hồng
Thìn dạ bước diu sanh chúng độ
Nương thuyền mới trọn thoát qua sông.

Lòng đạo đức của con Thầy đã thấu rõ, nhưng
gương khổ hạnh rắng đòi thêm, hầu diu dắt sanh linh
vào nẻo Chánh Giáo mà lánh khỏi đạo luân hồi.

Sanh nhằm thời buổi nhơn sanh dụng gương bất
đức mà gieo họa cho bước trần, khiến cho sai sót nẻo
luân thường. Bến khổ đường mê vẫn cứ tìm vào mà
làm cho biển trần chẳng biết bao nhiêu chìm đắm.
Đạo đức chẳng rèn lòng mà tội tình càng chác lầy.

Nếu chẳng có một Đấng Từ Bi lấy đức hạo sanh mở Đạo Tam Kỳ đặng vớt những kẻ hữu căn thì toàn thể giới sẽ bị dần dần tiêu diệt. Ngôi cựu vị ở chốn non thẳm rừng xưa, cũng chẳng có một bức Tiên Thánh đọa trần nào đoạt lại được.

Họa Âu tai Á sẽ vì Thiên Điều mà phạt kẻ bạo tàn tội lỗi. Càn Khôn tiêu tụy mà bước tục hời chần chờ. Nếu chẳng sớm xét mình, để buổi ác xé trắng tà, nước dời cạn vực, thuyền Bát Nhã đã lướt qua, nhành dương liễu hết rơi giọt từ bi thì ăn năn rất muộn.

Khá biết lấy, chớ chúng sanh hãy nghe.

Thăng.

Ngày 07.12.Bính Dần (10.01.1927)

Chợ Lớn, Sài Gòn

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Chư môn đệ và chư nhu nghe.

Chim về cội, nước tách nguồn, từ xưa kiếp con người giữa thế, chẳng qua là khách đi đường, phận sự muốn cho hoàn toàn, cần phải có bền chí và khổ tâm. Có bền chí mới đạt phẩm vị thanh cao, có khổ tâm mới rõ tường đời ảm lạnh.

Lăng xăng xạo xự, mùi chung đỉnh, vẻ cân đai, rốt cuộc chẳng khác chi một giấc huỳnh lương mộng. Mỗi bậc phẩm đều đặn một vai tuồng của Đấng cầm quyền thế giới ban cho, dầu thanh cao, dầu hèn hạ cũng phải gắng làm cho rồi trách nhiệm. Hầu buổi chung cuộc, hồn lìa cõi trần đặn đến nơi khởi hành mà phục hồi công cán.

Ai giữ trọn bậc phẩm thì đặn Tòa Nghiệt Cảnh tương công chiết tội, để vào địa vị cao hơn chốn Địa Cầu 68 này.

Ai chẳng vẹn trách nhiệm nhơn sanh, phải bị đọa vào nơi U Minh Địa, để trả cho xong tội tình căn quả cho đến lúc trở về nẻo chánh đường ngay mà phục

hồi ngôi cũ. Bằng chẳng biết sửa mình thì luật Thiên Điều chồng chập, khổ A Tỳ phải vương muôn muôn đời đời mà đền tội ác.

Bậc nhơn sanh vì đó mà phải chịu thiên niên chìm đắm vào số luân hồi, vay trả, trả vay, căn quả chẳng bao giờ tiêu đặng. Các bậc Thần Thánh nếu chẳng biết mỗi Đạo là phương châm tìm nguồn trong rửa bợn tục, thì biển khổ trần này cũng khó mong thoát đặng.

Trời Nam may đặng một yếng sáng của Đấng Đại Từ Bi dẫn khách trần bước lần ra con đường hắc ám, để tránh khỏi bến mê. Dụng nầu sông thế cân đai, mượn khổ tâm thay chung đỉnh, lấy hạnh đức làm nấc thang bước lên tột lừng trời, vệt ngút mây xanh.

Trông vào cảnh thiên nhiên, biết rõ cơ màu nhiệm mà làm khách u nhàn thanh nhã, núi thẳm rừng xanh. Phủi hết muôn sự ở cõi trần vô vị này, ấy là một sự khó thi hành của khách phàm tục. Mấy ai nong nã tìm đến cảnh thiêng liêng mà nhiều kẻ lại tìm vào vực thẳm.

Đạo Trời qua bến tục, đường Thánh dẫn khách trần, nếu chẳng biết thế thời, giọt nước nhành dương hết chờ khi rưới khổ đặng.

Ngày 13.12.Bính Dần (16.01.1927)

Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Lão khen chư Đạo Hữu. Đại hỷ, đại hỷ.

Thượng Tương Thanh, coi Lão hành sự mà bắt chước.

Mời Chưởng Pháp Phái Nho.

Thơ, chư hiền hữu bình thân.

Đứng dậy phân hai bang.

Chưởng Pháp, Đầu Sư tọa vị.

Phối Sư Tam Phái tới trước.

Thái Thơ Thanh phải ôm bộ chú giải các luật, Tân Luật của các hiền hữu đến dâng cho ba vị Đầu Sư.

Ba vị Đầu Sư đồng đứng dậy bái và tiếp luật một lượt, thế nào sáu bàn tay đều có trong sáu bộ luật, ngay giữa, cả ba tiếp dung lên.

Chưởng Pháp cũng phải bái mà tiếp một lượt, đội dung lên đại diện, day vô đưa lên chí trán.

Nghe dạy.

Lão giao luật này cho nhị vị Chưởng Pháp xem xét lại nữa, trong một tháng phải rồi mà giao lại cho Hộ Pháp cầu Lão sửa luật.

Phải làm một phòng thanh tịnh mà giả làm Hiệp Thiên Đài, Thập Nhị Thời Quân phải có mặt, Thượng Sanh, Thượng Phẩm phải có mặt. Phải tái cầu nghe dạy.

Nhị vị Chương Pháp đem luật để ngay tượng Lão một đêm nay. Dương phải đội Hiệp Chương như luật, đắp khăn như luật. Nương phải sắm Thiên Phục như Thơ vậy nghe. Đem luật để lên rồi xuống tọa vị, lên điện để xuống.

Chư Thiên Phong đồng lạy Thầy.

Tái cầu

Thiên Điều mầu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm. Những điều ấy chư hiền hữu biết đâu mà lập cho đặng. Cười...

Hại thay! Nếu chẳng có cơ mầu nhiệm bí mật ấy thì chẳng thành luật, nếu chẳng thành luật, thế nào thành Đạo? Cười...

Lão tâu cùng Đại Từ, Đại Bi, xin thêm vào luật những điều bí mật yếu trọng ấy, vậy chư hiền hữu cũng phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng này thì khởi nguyện. Dặn các Thánh Thất, các Đạo Hữu phải để lòng thành khẩn, hiệp sức làm một với Lão mà nài xin Thánh Luật. Nghe à.

Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chư hiền hữu trọng,

vậy thì chư hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời. Từ đây Lão hằng gìn giữ chư hiền hữu hơn nữa, nếu Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh, là có ý muốn giá trị của chư hiền hữu thêm cao trọng nữa.

Vậy Lão xin đừng để dạ phiến hà nghe.

Ngày 14.12.Bính Dần (17.01.1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con. Thượng Trung Nhựt, con là anh phải dạy lại các em một lần này là chót.

Thầy vẫn đã thường nói rằng, Thầy đến lập cho các con một nền Chơn Đạo, tức là mỗi sự chi đối trá là chẳng phải của Thầy. Thầy đến là chủ ý dạy cả nhơn sanh đặng hòa bình, chớ chẳng phải đến đục thêm nghịch lẫn nhau.

Thầy lại thường nói rằng sự sang trọng vinh hiển của các con chẳng phải nơi thế giới này. Thầy lại đến lập trong nước các con một nền Chánh Đạo đủ tư cách độ rồi chúng sanh. Các con và cả dân tộc các con vì nơi Đạo mà đặng đoạt đến phẩm vị cao thượng, cái phẩm vị ấy do nơi đâu mà có?

Là bởi đạo đức của các con. Đạo đức thắng hung bạo là thường tình, các con hằng thấy sự đời thường vậy. Thầy là Đấng Chí Tôn, cầm quyền thưởng phạt, há lại không quyền hành mà làm mọi việc một mình Thầy đặng sao, lại phải sờ cây tay phạm, chẳng qua là đạo đức thiếu kém các con đó, nó làm cho các con bị phạt.

Từ đây phải tin tưởng một Thầy và nghe lời
Thầy dạy giữ đạo đức cho bền, còn ngoại trừ sự chi
nghịch với Chơn Đạo thì là mưu chước tà quái.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 15.12.Bính Dần (18.01.1927)

Tây Ninh

Thầy

Các con. Chư Thiên Phong bình thân, còn các chúng sanh ngồi.

Các con nghe, vì sao mà phải giới tửu?

Thầy đã dạy rằng, thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết lại, những chơn linh ấy đều là hằng sống. Phải hiểu rằng ngũ tạng lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng mà phận sự chúng nó làm, hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi linh Thầy mà phán dạy.

Trước Thầy nói vì có rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác.

Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống. Như rượu uống vào tỳ vị nó chạy vào ngũ tạng lục phủ đủ hết. Trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trừ sự sống, cũng phải bị nó thâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thôi thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho được.

Trục huyết ấy thôi lại cùng trong thân thể, để

vật chất ô trược vào trong sanh vật. Mỗi khối ấy ăn nhằm phải bịnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt chỉ lần lần phải chết thì thân thể các con phải chết theo. Nhiều kẻ bị chết nửa thân, vì rượu nên ra đến nỗi.

Thầy dạy về hại của phần hồn các con, là khí chất (le sperme évaropé) nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậ. Nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là lỗ óc, gọi tiếng chữ là Vi Hộ.

Nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con khi luyện thành Đạo đặng hiệp một với Khí, rồi Khí mới thấu đến Chơn Thần hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh. Thì óc là nguồn cội của Khí mà óc cũng bị huyết mạch vận động vô chừng làm cho đến nỗi tán loạn đi thì Chơn Thần thể nào đặng an tịnh mà điều khiển.

Thân thể phải ra ngậy dại, trở lại chất thú hình, mất phẩm nhưn loại rồi, còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật. Lại nữa, buổi loạn thần ấy để cửa trống cho tà mị xung đột vào, giục các con làm việc tội tình mà phải phạt luân hồi muôn kiếp.

Vậy Thầy cấm các con uống rượu, nghe à!

Thầy ban ơn cho các con.

Thầy thăng.

Ngày 15.12.Bính Dần (18.01.1927)

Đình Mỹ Lộc

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ.

Hỷ các đẳng chúng sanh nam, nữ.

Tịnh, Tịnh.

Chúng sanh chưa rõ nền Đạo là quý trọng đường nào. Đạo cũng do nơi phạm mà phát ra, và tiếp lấy cái thiêng liêng của Thầy mà hiệp đồng, mới sanh sanh, hóa hóa, thấu đáo Càn Khôn.

Người mà biết Đạo, ấy kẻ hữu phần. Còn người chưa thấu đáo nền Đạo, ấy là kẻ vô duyên. Hiểu há!

Thầy cho phép cầu Đạo, góp sớ.

Thầy từ bi toàn thân chư chúng sanh đặng Thầy cho phép Thần Hoàng Bản Cảnh giảng cơ mà dạy dân trong phần trách nhiệm của nó.

Thăng.

Thần Hoàng Bản Cảnh

Chào chư Thiên Phong. Chào cả thầy các Đạo Hữu và các đẳng chúng nam nữ trong thôn lân.

Thần ân tứ hải thủ châu danh
Hoàng hữu ấn phong tải độ thành
Mỹ thói dân khương bình thái trị
Lộc cao hà nỗ thọ thời sanh
Mỹ có công, tâm thành khẩn vái
Lộc lừa tại thế phước từng lai
Nhơn dân, lê thứ đồng bình trị
An nhủ an cư thấu Đạo tài.

Từ thuở Ta vâng chiếu chỉ đến trấn nhậm nơi đây, Ta một tấm lòng cho lê thứ đặng an cư lạc nghiệp, thanh vượng mùa màng, mỗi mỗi đều hằng lo lắng cho chúng sanh nơi phần trách nhậm.

Nay có lệnh Đức Ngọc Hoàng chiếu chỉ cho phép Ta giáng cơ màu nhiệm mà tỏ nền Đạo là quý trọng cho lê thứ hiểu. Lê thứ đâu rõ thấu việc Trời đã định hơn mấy chục ngàn năm nay.

Lê thứ nghe, kỳ Hạ Nguyên hầu mẫn, nhơn vật vì tai nạn mà phải tiêu tan, mười phần còn lại có một mà thôi.

Than ôi! Buồn thôi! Nghĩ vì Thiên Cơ đã định vậy thế nào mà cải cho đặng, duy có mở tấm lòng từ thiện ăn năn sám hối, lo việc tu hành, đồng với nhau cả quốc dân mà quỳ lạy khẩn cầu coi Trời đoái tưởng đến chăng?

Bởi thế nên Đức Ngọc Đế và chư Phật, chư Tiên,

chư Thánh mới lập hội Tam Kỳ Phổ Độ đặng cứu vớt chúng sanh, đương linh đình nơi biển khổ. Nếu gặp thuyền Bát Nhã mà không xuống, không theo thì chắc thế nào cũng chơi vơi nơi mé biển.

Còn phần viên chức sắc cúng tế, bảo lên quỳ trước đại diện cho Ta tỏ lòng thi ân cho chúng nó.

Vui thay! Mừng thay! Cả nhân dân đều biết Đạo, duy còn một chút ít mà thôi. Từ đây ta hết dạ hết lòng mà lo lắng, sẵn sóc chăm nom hơn khi trước nữa. Ta tỏ cho chức sắc hiểu, tại sao mà ta lo hết bốn phận.

Ấy là từ đây Đức Ngọc Đế truyền lệnh cho ta phải theo phò chư vị Cao Đạo Hữu, nên Ta lo lắng bội phần hơn khi trước. Mỗi khi có việc chi tai biến hay có những bịnh truyền nhiễm, thì đến đây ta sẽ dạy cho mà lánh những điều tai hại.

Còn việc tế lễ cúng, ta muốn dùng đồ chay hay là cây trái, chớ sát sanh. Ta cũng tỏ cho chư chức sắc hiểu rằng, tế tự là tại sao?

Phàm có lòng tin mới cúng chớ, cúng là lấy có lễ đó, gọi là kính trọng, chớ Thần Thánh nào ăn của ai. Bởi thế nên ai dùng vật thực mà cúng thì tốt hơn nên dùng trái cây.

Ai có lòng thì tế lễ chi chi ta cũng chẳng trách đặng, vì cữ lệ bày đến ngày nay.

Nay ta muốn theo Thánh ý của Đức Ngọc Đế.

Vậy chúc sắc liệu làm sao? Trả lời thử?
Cười... Thôi ta chào chư Thiên Phong và các
Đạo Hữu, các đấng chúng sanh nơi bốn thôn.
Ta lui.

Ngày 18.12.Bính Dần (21.01.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư ái nữ, chư nhu.

Chư nhu nghe.

Nguồn Tiên, nẻo Phật, từ trước đến giờ vẫn chờ
kẻ hữu phần hữu đức hữu công, tu thân dưỡng tánh,
mà lánh khỏi thói đời mê muội này.

Biển khổ lắm chơi vơi mà khách phạm hằng
đeo đuổi. Đài Nghiệt Cảnh rọi chẳng biết bao nhiêu
tội tình, mà chốn tội tình lắm người đưa chân tìm đến.

Kiếp phù sanh không mấy chốc, đời mộng ảo
chẳng là bao. Kiếp sanh đáng nên người chen vai vào
vòng thế cuộc, có khác chi kẻ bị đày vào biển khổ để
làm xong nhân sự đáng chuộc thừa tội tiên khiên.

Bao nhiêu tiếng khóc cười, thế lộ bước đã
mòn, mà giấc mộng trần chưa thức tỉnh.

Cang thường điên đảo, phong hóa suy vi,
Những mảng ghét lẫn nhau, giành xé nhau.

Mỗi tôn giáo phân chia,
Đạo nước nhà chẳng đoái,
Chánh tà tà chánh nan phân.
Còn chút hơi thở ở cõi trần,

Mà tính tình dọc ngang chưa chịu dứt,
Một mai hồn xuống Diêm Đài,
Khổ A Tỳ bảo sao không buộc trói.
Đạo Trời khai dẫn bước lối lầm,
Đem kẻ hữu căn lánh vòng phiền não,
Nếu chẳng bỏ bươn nhặt thúc bóng thiền,
Kiếp phù sinh qua đường nháy mắt.
Hãy biết lấy.
Thăng.

Ngày 19.12.Bính Dần (22.01.1927)

An Hóa

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, hỷ các đẳng nhơn sanh.

Xứ này mới tiếp Thầy lần đầu nên có nhiều đũa còn để lòng nghi hoặc.

Các con cùng Thầy vì lòng bác ái, chẳng nài khó nhọc đến truyền Chánh Đạo. Mặc tình những đũa vô lương, các con cứ một đường đi tới, sự phải sự quấy sau này chúng nó sẽ rõ. Vậy Thầy sẽ vui lòng cùng các con mà toàn thân nam nữ.

Tương, con phải nói những điều cần yếu cho chúng nó nghe. Thầy cho một bài thi chung.

Thế đại Càn Khôn cộng nhứt thiên
Nhơn như sa mạc tại thâm uyên
Hạnh phùng bình thủy thân an tại
Nhược ngộ phong ba phận đảo huyền
Kỷ tải phàm trần cam nghiệt chướng
Nhứt thời đạo hạnh thoát oan khiên
Thùy tri Nam địa sanh phong nhứt
Đại Đạo hồng khai thế cuộc tuyên.

Cho phái Nữ vô Thầy dạy.

Chư ái nữ, Thầy vì Tam Kỳ Phổ Độ chẳng phân cao thấp, sang hèn, Thầy chỉ khuyên một điều là đạo hạnh các con phải giữ hàng ngày cho nhằm phương pháp Nhơn Đạo, tức là Tứ Đức đó vậy, các con hiểu à.

Nền nhơn luân của con nhà Nam Việt chẳng làm, mà tại các con hay nhiễm thường tình mà hư hoại. Nên chi Thầy phải nhắc lại cho các con đừng làm nữa, nghe các con!

Nam Phái vào.

Các con nghe cho rõ, thường ngày các con trông thấy những điều trái tai gai mắt, các con có biết vì tại sao chẳng?

Như kẻ làm quan ý quyền ức hiếp dân lành, đưa ngu nghịch cha phản bạn, làm rối luân thường, các con có biết vì tại sao chẳng?

Tại vô Đạo...

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 19.12.Bính Dần (22.01.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Trung hiền đồ, trương Thiên Phục Thầy trấn
Thần, con đăng phép mặc hầu Thầy.
Còn Nương đợi y phục rồi, sẽ trấn Thần luôn.
Thơ nghe Thầy.

Gội nhuần đức trước rạng thôn lân
Đạo Thánh dìu chơn bước khởi lân
Cội bá chờ khi về Cực Lạc
Màu thiên ấy buổi nhuộm đai cân
Tranh khoe nguyệt rọi lầu sông Vị
Mây tỏa sương phơi bạc đánh Tần
Thành dạ trau gương sanh chúng độ
Thuyền kẻ gió lướt thoát mê tân.

Trung, Thầy rất đẹp lòng đăng môn đệ ái kính
như các con yêu dấu nơi Thánh Địa này.

Đường tân khổ lắm vầy vò, buổi an nhàn đâu kẻ
hưởng, tuồng thế cũng gay go, mà bước trần càng
khốn đốn. Sanh ra phận làm người, đã mang vào
mình một trách nhiệm đặc biệt, phải gắng sức làm cho

hoàn toàn. Hầu chờ buổi chung quy tương công chiết tội, tiêu quả tiền khiên, mà nâng mình vào địa vị cao thượng hơn phẩm vô vị chốn sông mê này.

Thấm thoát ngày tháng thoi đưa, bóng thiêu quang nhật thúc, sen tàn cúc rũ, đông mẫn xuân về, bước sanh ly đã lấm nhuộm màu sầu, mà con đường dục vọng chẳng còn biết đâu là nơi cùng tận.

Lợi danh xạo xự, chung đỉnh mơ màng, cuộc vui vẻ chẳng là bao, mà chốn đọa đày chen chẳng mẫn. Nỗi đau thương bề ẩm lạnh, nào tiếng khóc đến câu cười. Co duỗi duỗi co, dờ bước đến cảnh sầu, thì thấy chẳng lạ chi hơn là mớ hoang cỏ loạn, đồng trống sương gieo, thỏ lặn ác tà, khách trần nào ai lánh khỏi.

Đạo mầu tìm đến, lấy hạnh đức dồi tâm, mượn râu sông lánh thế. Càng diu sanh chúng, càng bước thì bước càng cao, lên tột mây xanh, vệt ngút trông vào cảnh cực lạc an nhàn, non chiều hạc gáy, động tối quy châu, ấy là khách Tiên Gia lánh khỏi đọa luân hồi nơi cõi thế vậy.

Mau bước gắng tìm đường kéo rùng chiều bóng xế. Chúng sanh khá biết cho.

Ngày 20.12.Bính Dần (23.01.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.
Ch nghe Thầy.

Hương bay rừng trước nức mùi thung
Đạo đức đem về một nẻo chung
Cõi thế chờ qua đường mây dặm
Non Thần đợi lóng nhạc năm cung
Ngày về thức tỉnh trời trưa sớm
Non rạng an vui cảnh bá từng
Chước lánh tìm Tiên đời để dấu
Gương soi hậu thế rạng nam trung.

Thầy đề lời cho con rõ, cảnh vui về về sau của
gia quyến con, đạo đức soi gương, đem về chung một
nẻo. Dầu cho sang vinh trăm mối, tiền của muôn
chung, mấy kẻ đặng tìm đến địa vị an nhàn, xủ áo
phồn hoa, để gương soi hậu thế.

Một nhà sau gặp gỡ, ngàn trước vẫn an vui. Ấy
là nhứt môn hạnh phúc vậy.

Thầy ban ơn các con. Thăng.

Lần 2

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.
Các con nghe Thầy.

Rừng thiền ác xé khuấy non Tần
Vây vĩa từ đây khỏi nhọc thân
Bền dạ tua thìn trau Đạo Thánh
Ra công khá gắng đắp nền nhân
Gặp chiều nhận trở về rừng trước
Đợi lúc thuyền nương lánh bến trần
Mái tóc sương pha thiền nhật thúc
Sanh linh độ dẫn hưởng Thiên ân.

Chiều thu nguyệt xế, non nhận ngày thâu, lần
thần ngày tháng qua mau, buổi xuân ngoảnh lại đà xa
lắc. Nếu chẳng bền lòng theo nẻo chánh mà thoát lối
sông mê thì căn quả trả vay, chẳng biết ngày nào tiêu
tận đặng.

Non cao suối lặng, tìm đến rửa bụi hồng. Đạo
đức làm thang để lên địa vị thanh cao, lánh khỏi
đường tội lỗi, thưởng phạt hai đường, gắng công
trình sẽ rõ.

Thầy ban đầy ơn cho các con.
Thăng.

Lần 3

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.
Nương nghe Thầy.

Động Đình trở gót lại ngôi xưa
Tuổi ấy quy y nhắm đã vừa
Sân hoạn cùng đường gương ngọc rạng
Nguồn đào để bước mảnh xuân thừa
Nhàn chiều nhật thúc đời vay trả
Non xé quanh co nẻo lọc lừa
Khổ hạnh để lòng công quả gắng
Lánh trần chi nệ nổi cay chua.

Thầy trước đã sai chư Tiên, Phật dùng huyền diệu mà cho con lòng tín ngưỡng. Ấy là muốn dìu bước đường đạo đức, bắc thang mây để độ con trở hồi ngôi cũ.

Thiên Cơ Thầy đã tỏ lộ nơi thơ, ráng xem lấy đó mà liệu trong lúc sau này.

Hiếm chi bậc Thánh bị đày vào chốn trần ai khổ nhọc, chìm đắm nơi bến khổ sông mê, dan díu lấy sự say vui mùi thế tục. Bước đến cảnh kim mã ngọc đàn mà phải hết lòng đạo đức, khiến cho ngôi cự vị phải chịu trôi phũ dòng sông, mà vì đó, thuyền Bát Nhã khó nương cứu vớtặng.

Vậy gắng khổ tâm giữ lòng đạo đức mà vẽ bước cho đời sau, lập công quả đợi chờ ngày chung cuộc. Phủi nợ trần ai, đem tấm lòng thiện niệm đến Tam Giáo Đài mà phục hồi cảnh cũ. Rừng vắng non nhàn, suối chảy tòng đưa, lánh chốn đọa đày đã bấy lâu ràng buộc.

Cảnh gia đình phải tiên liệu. Thầy đề lời con tua gắng chí, chùng sửa luật phải có mặt nơi Thánh Thất. Sau này con đăng cảm quyền trong bước Đạo mà dẫn độ sanh chúng nơi đây, là nơi Thầy đã đăng nhiều môn đệ yêu dấu.

Thầy ban ơn cho các con. Thăng.

Lần 4

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ.

H nghe Thầy.

Thuyền khơi gặp gió cánh buồm trương
Dù dất Đạo màu nẻo chánh nương
Mùi thể xưa còn lẫn bụi trước
Mạch sâu nay rửa bến sông hương
Chiều xuân sương tỏa lồng sân hoạn
Dặm liễu trắng soi rạng bước đường
Trăm hạnh để lần sanh chúng dẫn
Non Thần vệt ngút tới tìm phương.

Đời thắm thoát, thế gay go, trăm năm thoát qua điều dâu bể, khách trần, hỏi có bao nhiêu kẻ lấy danh phận đem vào cảnh Tuyền Đài, để nâng mình lên địa vị cao thượng đặng chăng?

Ngày xuân gần mòn mỏi, khá sớm biết trau xuân, ấy là phương châm dẫn dắt khách phồn hoa vào nơi Cực Lạc. Thầy khen lòng thành kính của con, rúng độ dẫn sanh linh, ngôi cựu vị ngày sau chẳng mất.

Thầy ban ơn cho gia tộc con.

Thầy ban ơn cả các con.

Thăng.

Ngày 23.12.Bính Dần (26.01.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư chúng sanh.
Chư chúng sanh nghe.

Thuyền khơi đợi gió lướt dòng ngân
Dẫn khách Nam qua khỏi bến trần
Nhuộm áo nâu sòng về Cực Lạc
Trau gươm trí huệ phủi đai cân
Cơ Trời đến buổi đời thay đổi
Đạo Thánh nhằm khi khách gọi nhuần
Khổ hạnh dầu ai thìn một kiếp
Rừng tòng thoát tục sớm đưa chân.

Đạo Trời khai ba lượt, khách tục lỗi muôn phần.
Khách trần ai vẫn lấy sự vui vẻ vô vị chốn sông mê
này mà quên trọn các điều đạo đức của các Đấng
Thánh trước Hiền xưa.

Chung đỉnh mắng tranh giành, lợi danh thường
chác buộc, kiếp phù sanh không mấy lát, đời giả dối
chẳng là bao. Sanh đứng làm người, trót đã mang vào
mình một vai tuồng đặc biệt, đã chẳng lo bước hành

trình cho xong mà đắp bồi nợ mảnh hình hài. Ngon rau tấc đất, lại chác lăm điều phiền não ưu sầu, lấy Thánh đức gọi là chơi, mượn hành tàng vô nghĩa mà làm cho vừa lòng ái mộ bất lương.

Cái xuân kia chẳng đợi người mà bước đời càng gay trở, lần qua thỏ lặn ác tà, bóng thiêu quang nhật thúc, con đường hy vọng chẳng biết đâu là tột cùng mà bước đời xem đà mòn mỏi. Sự thác vô tình sẽ đến mà vẽ cuộc sanh ly pha màu tử biệt, làm cho sự vui vẻ giàu sang danh vọng đều thành ra một giấc huỳnh lương, rồi đây vĩnh biệt ngàn năm, tội tình muôn kiếp.

Đài Nghiệt Cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm, bước luân hồi sẽ dẫn vào nơi u khổ cùng sâu mà đọa đầy đời đời kiếp kiếp. Ấy là buổi chung quy của khách trần đó.

Nguồn Tiên, Đạo Thánh dìu bước nhơn sanh tránh tội lỗi, lìa nẻo vạy, bước đường ngay, mà lần vào nơi Cực Lạc an nhàn, rừng tòng suối lặng, động thẳm non xanh, để mình vào bực thanh cao, thoát khỏi chốn luân hồi ràng buộc. Ai mau bước đặng nhờ thân, ai luyện trần cam chịu khổ. Đạo Trời mầu nhiệm, khá biết xét mình, sau khỏi điều tự hối.

Chúng sanh khá biết cho.

Thăng.

Ngày 28.12.Bính Dần (31.01.1927)

Chợ Lớn, Sài Gòn

Thầy

Các con.

Ngày qua thắm thoát, nhật thúc bóng quang âm
xuân mãn kể xuân về, nước non màu vẫn như xưa,
mà tâm hạnh nhơn tình biết bao thay đổi.

Một xuân qua tức là Đạo một lần bước chóng,
ngày này năm ngoái vẫn ra sao, mà đến ngày nay
màn Chánh Giáo đã dim dà, xủ khuất bóng trần,
gương trí huệ rạng ngàn soi khách tục.

Thầy mường cho các con đã chịu lao tâm, tiêu tứ
mà vun đắp nền Đạo, làm cho mối tương thân tương
ái càng khăng khít vững bền, ráng công thêm nữa mà
đi cho cùng bước đường của các con đã chịu lắm
nhọc nhằn, vạch lối chông gai, dìu chơn hậu tấn.

Môn đệ nơi đây mường buộc ràng nhơn sự mà
hiệp chẳng đủ nghe Thánh ý. Vì vậy mà Lý Thái
Bạch định cho làm Đại Lễ nơi Thánh Thất Cầu Kho,
cho các môn đệ đó có thể hầu đàn đủ mặt.

Tương, con cũng nên tới chứng đàn và chung
cùng với mấy em, chư môn đệ cũng vậy.

Ngày 01.01.Đinh Mão (02.02.1927)
Thánh Thất Cầu Kho, Sài Gòn

Thầy

Các con, Thầy lấy làm không bằng lòng cho mấy đứa vắng mặt hôm nay. Ngày giờ thôi thúc mà các con còn dụi dụi giữa chừng.

Nền Đạo cao thâm là mấy, chí phàm không thấu lý sâu, nếu các con chẳng ra khỏi vòng trần tục, thì các con chẳng là luống công theo Thầy kể đã đầy năm.

Kiếp trần ai lắm nỗi vầy vò, các con ở nhàm thời đại này gặpặng lắm cuộc tân toan, nên mới để ý vào đường đạo đức. Nếu chẳng vậy thì các con cũng đã như ai, đem thân vui dập trong chôn lợi quyền, tranh tranh cạnh cạnh biết ngày nào rồi?

Ấy vậy các con phải lưu tâm mà chấn hưng mỗi Đạo, ấy là kế bảo tồn quốc túy, lại là phương thoát tục.

Cơ Trời Thầy không lẽ tỏ ra đây, song các con nên biết xét mình là đứng vào địa vị tối cao hơn muôn loại, nên các con phải có trí độ phi phàm thì mới có đủ tư cách làm người dẫn dắt muôn sinh.

Các con nên biết Thầy sanh ra mỗi chủng tộc đều có đặc biệt một phần linh diệu riêng, mà cũng vì

nhon loại không chịu khó tìm tòi cho ra lẽ thiên nhiên, cứ thấy những điều cận lợi mà quên hẳn lương tâm. Chẳng hay thương mà hay chém giết lẫn nhau, sanh phương tiện thông đồng không muốn, lại tìm kế sát hại lẫn nhau.

Nếu các con vì Đạo Thầy là Đạo gìn công lý mà biết mấy sự đó tránh đi, và rủ nhau hiệp làm mối Đại Đồng, thì chẳng những thuận lòng Trời, mà nhon loại đặng gọi nhuần ân huệ.

Các con hiểu à.

Ngày 01.01.Đinh Mão (02.02.1927)

Tây Ninh

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Các con... Mừng các con.

Trung, Cư, Tắc, mấy con nhớ đêm nay năm rồi thế nào, còn nay ra thế nào chẳng?

Trịnh Thị Ái Nữ, Hiếu, hai con đã thấy Thầy giữ lời hứa thế nào chẳng?

Thầy lập Đạo năm rồi ngày này, thì môn đệ của Thầy chỉ có 12 đứa, mà 4 đứa đã vào nơi tay Chúa Quý, chỉ còn lại 8. Trong 8 đứa còn lại thì còn một đôi đứa biếng nhác mà không hành Đạo.

Thầy hỏi nếu chẳng phải quyền hành Thầy, dầu cho một vị Phật thiết lớn giáng thế đi nữa, cũng chưa có phương chi mà độ hơn bốn muôn sanh linh, nhờ tay có 6 đứa môn đệ trong một năm cho đăng bao giờ. Thầy vui mừng, Thầy khen tặng hết cả bốn muôn môn đệ của Thầy.

Thơ con đã ngoan Đạo, mà sự ngoan Đạo của con đó còn độ lắm kẻ. Thầy khen con.

Bính, Thầy thưởng công con, cho lên chức Phối Sư, Thầy cảm cảnh lòng yêu mến con, Thầy cảm ơn

lòng đạo đức con. Sanh linh nhờ công con mà thoát qua khổ hải.

Bản, Thầy thăng chức Giáo Sư.

Trò, Thầy cho lên chức Giáo Hữu, nhiều đũa khác nữa, ngày mừng 9 Thầy biểu đòi về cho Thái Bạch phong thưởng.

Thầy ban ơn trọn cả các con, dầu không có mặt tại đây cũng vậy.

Thầy giở cơ lên, các con đều chun ngang qua cho Thầy ban phép lành. Thầy cầu cho các con đăng ngoạn Đạo như Thơ vậy, sửa mình cho nên Chí Thánh, vì Đạo năm nay sẽ rõ thấu hoàn cầu.

Môn đệ tăng thêm hằng hà sa số, phận sự các con lại càng nặng nề hơn nữa. Nhưng các con nhớ biết thương Thầy, mà hễ thương Thầy thì ắt thương Đạo, mà hễ biết thương Đạo thì thương hết chúng sanh. Các con biết Thầy là trọng thì biết trọng Đạo, mà hễ trọng Đạo thì cũng phải trọng cả chúng sanh.

Trong tháng giêng này, Thái Bạch sẽ hội Nữ Phái đăng lập cho hoàn toàn, Thầy trông công các con lắm đó.

Thầy ban ơn cho các con một lần nữa.

Thầy thăng.

Lý Thái Bạch

Hội Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ Phái. Nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp.

Nữ Phái phải tòng Đầu Sư Nữ Phái, song tòng quyền của Giáo Tông và Chương Pháp. Đầu Sư Nữ Phái cũng phải chịu công cử theo luật Hội Thánh ban hành, theo luật lệ Hội Thánh ban xử đường đời và đường Đạo.

Đầu Sư Nữ Phái mặc một Đạo Phục y như Đạo Phục Đầu Sư Nam Phái, phải đội một ni kim cô như các vãi chùa, toàn hàng trắng, chín dải, áo có thêu bông sen. Cái kim cô có choàng từ đầu tới gót. Đội mào Phương Thiên, trên chót Phương Thiên ngang đầu tóc, có Thiên Nhãn Thầy bao quanh một vòng minh khí, đi giày vô ưu màu trắng, trên chót có đề chữ Hương. Nghe à.

Phối Sư cũng mặc in như vậy, song không có mào Phương Thiên, áo ba dải, nhưng trước ngực có Thiên Nhãn Thầy, bao quanh một vòng minh khí. Nghe à.

Giáo Sư mặc áo ba dải, đội kim cô bằng hàng trắng, không giày. Giáo Hữu mặc Đạo Phục như Giáo Sư, đầu không đi mào, giắt một bông sen, trên bông sen có Thiên Nhãn Thầy.

Lễ Sanh Nữ Phái mặc như Giáo Hữu, nhưng choàng ngang trên đầu một đoạn vải mỏng cột ra sau ót, thả một mí dài, một mí vắn, ngay đầu tóc có giắt một bông sen.

Thầy vì thấy nhiều người vắng mặt nên phải đợi đủ mới phong chức. Lâm Hương Thanh, hiền muội phải viết thơ mời đủ mặt ngày rằm này.

Thầy đến phong chức, lập thành Nữ Phái, nghe à.

Thượng Chương Pháp Tương

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội.

Mừng... Mừng... Mừng...

Vui... Vui... Vui...

Đại phước cho cả nhơn sanh, đại hạnh cho Địa Cầu số 68 này, em còn phải công quả phổ độ mới đăng vào Tam Thập Lục Thiên. Nhờ Đại Từ Phụ cứu độ em, khuyên nhủ cùng chư huynh, khá coi Thiên Vị mình là trọng vì là của báu vô giá, còn sứt sè đường Đạo, xin nhớ lấy danh em, cự chống cùng tà ma quỷ mị cám dỗ.

Tương đây, công cán chẳng chỉ mà còn đăng địa vị này, hưởng lựa là mấy anh độ rồi toàn cả Cửu Nhị Nguyên Nhơn, thì phẩm cự sẽ đăng trời thêm thế nào. Xét lấy đủ vui lòng mà hành Đạo.

Ngày 04.01.Đinh Mão (05.02.1927)

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội, chư chúng sanh, hảo hội hiệp.

Thảm cho nơn loại, khổ cho nơn loại!

Đời quá dữ, tội tình ấy, hình phạt kia, cũng đáng đó chút. Lão đã vì thương yêu nơn sanh, hội mười ngày nơi Bạch Ngọc Kinh cãi cho qua nạn nơn loại, nhưng luật Thiên Điều chẳng dễ chi sửa đặt.

Nạn tiêu diệt hầu gần, hết chém giết lẫn nhau tới buổi bình chương sát hại. Lão thấy hình phạt phải chau mày, nhưng ôm lòng ráng chịu, lạy lục khẩn cầu, chư Đạo Hữu đâu rõ thấu, ngơ ngáo ngáo ngáo như kẻ không hồn, thấy càng thảm thiết.

Lão tưởng chẳng cần phải nói chi một nước nhỏ nhoi, đã đặt danh Thánh Địa là nước Nam này, mà Lão xin không đặt tội cho thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội thay.

Thảm! Thảm! Thảm!...

Ngày 06.01.Đinh Mão (07.02.1927)

Bát Nương Diêu Trì Cung

Chào quý anh, quý chị. Mời bình thân.

Năm mới, chùa mới, vạn sự đều mới, vậy em đến cầu chúc cho quý anh quý chị đăng những điều mới mẻ may mắn.

Tân xuân đây, quý anh quý chị coi bộ rảnh nông trang hành Đạo. Em cho biết, phàm mỗi năm, những vị nào trong lúc ngày xuân, biết lo phụng sự Thần, Thánh, Tiên, Phật thì công đức đăng xấp bằng hai lần ngày thường.

Còn việc các Đấng phú thác cho mình, hoặc yêu cầu mình thi hành một vấn đề nào, nếu mình trọn tin mạng pháp thì các Đấng cũng ghi công cho. Nhược bằng mình không tuân hoặc lười biếng trễ nãi, thì các Đấng lại ghi tội cho.

Vậy, xin các anh các chị rảnh hiểu giùm. Muôn việc chi khởi đầu đều khó, nhưng cái khó mình lướt qua đăng, mới có công, mới anh hùng, mới chí sĩ, mới đáng đạo sĩ.

Quý anh quý chị đều ăn mặc sung sướng, ngày nay đôi lại chịu phận nẫu sông, cũng khá thương đó. Nhưng chưa nghèo phải học nghèo, chưa khổ phải học khổ, kẻ chí quân tử, cư bất cầu an, thực bất cầu

bảo, chỉ cặm cùi quanh năm lo cho xã hội được no ấm thôi. Biết người quên mình, đó là phận sự kẻ tu hành, đến bậc tối thượng thừa cũng phải như thế, mới tròn nghĩa vụ.

Luôn dịp, em sắp chương trình hành lễ Đức Chí Tôn. Đến ngày mừng 8, các anh các chị cũng ráng công quả hai ngày, nhang đèn hành Đại Lễ.

Quý anh tầm một phương pháp, dùng tạm thời một ngọn đèn có đủ yếng sáng, vì chúng ta không có những đèn có đủ yếng sáng, nên cùng chẳng đã phải tạm đó thôi. Đèn bảy ngọn, cũng có lẽ đặt tên là Thất Tinh. quý anh quý chị luận coi. Em xin tạm năm phút đồng hồ cho quý anh quý chị suy nghĩ, rồi trả lời từ anh từ chị.

(Ngưng cơ một lúc.)

Xong chưa?

(Bạch rằng: Có cái đèn của anh Phôi Sư, tuy cũ nhưng chùi lau có lẽ cũng tốt.)

Em gọi rằng tạm thì vật chi miễn có đủ bảy ngọn đèn thì có thể dùng được.

(Bạch rằng: Đèn Thất Tinh, Bà định treo ở đâu?)

Đề tại đây thế cho ngọn đèn trước hết, đề khi nào có cầu đàn mới dùng, còn thường ngày khỏi phải đốt lên, vì một là cho đủ yếng sáng, hai là rọi

chơn thần của quý anh quý chị cho sáng lạng mình
mẫn. Đúng giờ Tý này khởi lễ. Khi cầu các Đấng,
phải ráng thủ lễ. Mãn lễ cũng để nhang đèn như kỳ
này vậy.

(Bạch: Xin Bà cho biết có tụng Sám Hối hay
kinh chi thêm?)

Đức Đại Tiên Trưởng cho hay rằng Ngài đã yêu
cầu Đức Chí Tôn bữa Đại Lễ giáng đàn. Vậy ngày kế,
quý anh quý chị sẽ đọc kinh cũng như ngày xuân,
song khoản cầu trong Kinh Cứu Khổ, chỗ xưng hô đệ
tử, xin quý anh quý chị đổi lại “cầu chung cả cho
chúng sanh”.

Khi Đức Chí Tôn giáng, chẳng nên mật niệm
điều chi và chẳng nên chạy qua chạy lại. Đánh
chuông phải sắp đặt cho có một vị đứng hầu chung
cho sẵn, đến khi xưng tên thì mới hầu chung.

(Bạch rằng: Xin Bà cho biết, lạy rồi mới hầu
chung phải chăng?)

Xưng tên rồi, cơ ngưng, sẽ hầu chung. Khi Chí
Tôn thăng, quý anh quý chị cả thầy phải lạy đưa, rồi
tái cầu, có Đức Mẹ giáng đàn. Chư Tiên, chư Phật
hầu lễ tại điện tiền, cây em thay mật trao lời cầu chúc
ngày xuân cho quý anh quý chị.

Xin quý anh quý chị ráng nắm gốc cây cho chắc,

kéo gió lớn thổi bay đa. Ví dầu có thổi thể nào thì em xin quý anh quý chị ráng bịn gốc lại nghe.

Em xin dâng cho quý anh cùng quý chị thêm một tuổi nữa.

Em xin kiếu.

Thăng.

Ngày 12.01.Đinh Mão (13.02.1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con, cả chư môn đệ khá tuân mạng.

Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự cầm quyền thiêng liêng mối Đạo. Hễ Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.

Thầy đã nói Ngũ Chi Đại Đạo bị quy phạm là vì khi trước Thầy giao Chánh Giáo cho tay phạm, càng ngày càng xa Thánh Giáo mà lập ra Phạm Giáo. Nên Thầy nhứt định đến chính mình Thầy đăng dạy dỗ các con mà thôi, chớ không chịu giao Chánh Giáo cho tay phạm nữa.

Lại nữa, Hiệp Thiên Đài là nơi của Giáo Tông đến thông công cùng Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới, Lục Thập Bát Địa Cầu, Thập Điện Diêm Cung, mà cầu siêu cho cả nhơn loại.

Thầy đã nói sử dụng thiêng liêng, Thầy cũng nên nói sử dụng phạm trần của nó nữa. Hiệp Thiên Đài dưới quyền Hộ Pháp chương quản, tả có Thượng Sanh, hữu có Thượng Phẩm. Thầy lại chọn Thập Nhị Thời Quân chia làm ba.

Phần của Hộ Pháp chương quản về pháp thì:

Hậu là Bảo Pháp, Đức là Hiến Pháp, Nghĩa là Khai Pháp, Tràng là Tiếp Pháp. Lo bảo hộ luật đời và luật Đạo, chẳng ai qua luật mà Hiệp Thiên Đài chẳng biết.

Thượng Phẩm thì quyền về phần Đạo, dưới quyền: Chương là Bảo Đạo, Tươi là Hiến Đạo, Đãi là Khai Đạo, Trọng là Tiếp Đạo. Lo về phần Đạo nơi tịnh thất, mấy Thánh Thất, đều xem sóc chư môn đệ Thầy, binh vực chẳng cho ai phạm luật đến khổ khắc cho đặng.

Thượng Sanh thì lo về phần Đời: Bảo Thế thì Phước, Hiến Thế thì Mạnh, Khai Thế thì Thâu, Tiếp Thế thì Vĩnh.

Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành Đạo. Thầy cho các con biết trước rằng, hễ trọng quyền ắt trọng phạt.

Thầy ban ơn cho các con.

Ngày 12.01.Đinh Mão (13.02.1927)

Chùa Gò Kén, Tây Ninh

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hương Thanh.

Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam này là cốt để ban thưởng một nước từ thuở đến giờ hằng bị lầm con thanh nộ của Thầy. Thầy lại tha thứ, lại còn đến ban thưởng một cách vinh diệu.

Từ tạo Thiên lập Địa, chưa nước nào dưới quả Địa Cầu 68 này đặng vậy. Cốt để ban thưởng các con, thì các con hưởng phần hơn đã đáng, lẽ nào Thầy đã để phần nhiều cho các nước khác sao!

Ôi! Mà hại thay!

Thảm thay! Đau đớn thay!

Hòn ngọc đẹp để quý báu đường này, Thầy đến cho các con, các con lại học kiêu căng trề nhún.

Thầy đã chán mắt thấy phái Nữ hành Đạo thế nào, biết bao phen Thầy buồn, mà buồn rồi lại giận, muốn chẳng lập Nữ Phái mà làm gì. Nhưng trai gái cũng đồng con, Thầy không nỡ đành lòng từ bỏ.

Thầy lại thương con nên đã lầm phen lấy khảo trừ công cho con trở lại phẩm cũ, bởi một lời đã hứa

với Quan Âm, Thầy mới nhứt định dành phần công quả ấy cho con.

Con ôi! Thầy thấy con đau khổ bấy nhiêu, một phen làm lỗi lẽ nào bỏ nghiệp muôn năm. Con coi đó mà coi, Thầy thương con là bao nhiêu?

Thầy giữ Nữ Phái lại cũng vì con. Thầy kêu nó không đến, Thầy dạy nó không nghe, muốn phạt cho đáng kiếp mà bụng cũng chẳng đành.

Con là chị, Thầy đến lập Tam Kỳ Phổ Độ chỉ vụ một chữ Hòa, con liệu đưa nên dùng đẹp lòng con, kêu tên cho Thầy phán đoán.

Trung, con giúp em nghe!

Thăng.

Ngày 18.01.Đinh Mão (19.02.1927)
Thánh Thất Cầu Kho, Sài Gòn

Thầy

Các con, Thầy vì lễ công mà phong chức sắc cho mỗi đứa cũng là do Tòa Tam Giáo xin, chớ xem lại trong hàng môn đệ đã thọ tước cũng chưa đăng thấy mấy đứa cho xứng đáng.

Vậy các con đứa nào đã được thưởng phong cũng chẳng nên vội mừng mà quên phận sự, còn mấy đứa chưa đăng phong thưởng cũng không nên vội buồn mà thất Đạo tâm. Các con hiểu à!

Thầy ước sao các con biết tự lập thì Thầy mới vui lòng, chớ các con nhập môn cho đông, lãnh Thiên Phong cho nhiều mà không đủ tư cách thì các con phải tự hỏi mình coi có bổ ích vào đâu chẳng?

Hiểu à!

Ngày 18.01.Đinh Mão (19.02.1927)

Quan Thánh Đế Quân

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội,
chư chúng sanh.

Quang minh huệ nhãn chiếu càn khôn
Thánh đức lưu tâm quốc bảo tồn
Đế Việt san hà chung hạnh đạt
Quân tranh thế giới Đạo khai môn.

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội,
chư chúng sanh.

Nam thành Chánh Giáo cứu sanh linh
Hải đức dương chi cải thế tình
Quan niệm Thiên ân tại ách giải
Âm phong nhựt tản chiếu đơn đình.

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội,
chư chúng sanh.

Thái hòa dương thanh Đạo nam khai
Bạch tú Thiên đăng đắc cảm hoài
Kim tác liên tâm cơ hậu thế
Tinh thành lộ dẫn chiếu Vân đài.

Chư chúng sanh khá đại tịnh đặng tiếp giá Đức
Từ Bi.

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Tát Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Thầy đề lời mừng các môn đệ nơi đây có dạ kính
thành và lo phận sự mà dìu dắt sanh linh bước vào
nẻo chánh.

Đạo phát trể một ngày thì nhơn sanh tội lỗi cả
muôn ngàn. Vì vậy mà Thầy muốn cho mỗi đứa đều
để lòng lo liệu chân hưng nền Thánh Giáo.

Điều Thầy vui hơn hết là muốn cho các con
thương yêu giúp lẫn nhau như con một nhà. Phải

đồng tâm hiệp chí chia vui sót nhọc cho nhau, nương đỡ dìu dắt nhau, đem lên con đường đạo đức, tránh khỏi bến trần ai khốn đốn này, mà cả muôn triệu sanh linh đã chìm đắm vì mê phú quý, bả vinh hoa.

Thầy trông mong nơi các con, chớ nên vì chuyện nhỏ mọn phạm tục mà bút hấn mối tương thân tương ái, thì chẳng phải là đức tánh của tu hành đó.

Thăng.

Ngày 19.01.Đinh Mão (20.02.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh.

Chư chúng sanh nghe.

Đạo Trời khai ba lượt, nguồn Thánh độ muôn người. Thìn lòng để bước vào nẻo thẳng đường ngay mà kiếm cho thấu đáo mỗi huyền vi Tạo Hóa đã sắp bày độ dẫn, nhuần gội ơn huệ cho sanh linh đương buổi Hạ Nguyên này.

Ai là khách hữu phần, ai là người vô quả. Tánh thiêng liêng đã vì công lý mà ra tay tế độ, vớt kẻ giữa bến trần. Khá biết thời thế lần vào nường dựa bóng thái dương, để bước vào con đường minh huệ, tìm suối lặng non Thần, rửa chút bợn nhơ đã vì phong trào mê muội mà cam chịu lấp kín gót trần.

Ta, vì lấy đức háo sanh, mượn giọt từ bi hội Tam Giáo, mà rưới khắp Càn khôn, để độ rước những bậc Chí Thánh đọa trần trước kỳ Thiên Điều hành phạt. Họa Âu tai Á sẽ vì nơi Thiên Thơ mà sát phạt, gieo sào để thảm cho những giống dân nào đã vì hung bạo mà gây nên điều thán oán khắp cả Càn Khôn này.

Ai mau bước đăng gặp mỗi chánh dẫn truyền mà

lần lập công chiết quả, để lánh cả muôn điều phiền
nã về sau.

Chúng sanh khá biết cho.

Thăng.

Ngày 20.01.Đinh Mão (21.02.1927)
Chùa Gò Kén, Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Chư hiền hữu chính tề đọi kiến giá Chí Tôn.

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con nghe. Nơi nào Thầy ngự thì nơi ấy là Thánh Địa.

Thầy đã ban sắc cho Thần Hoàng Long Thành thăng lên chức Văn Xương, vào trấn nhậm làng Hiệp Ninh, dạy dỗ dân về Đạo. Thầy ban trọn quyền thưởng phạt đặng răn làng ấy cho đến ngày biết ăn năn cải quá. Vậy thì làng Long Thành, các con khá an lòng.

Còn Tòa Thánh thì Thầy muốn cho có nhơn lực hiệp cùng Thiên ý, ấy là hạnh của Thầy, các con nên xem gương mà bắt chước.

Từ Thầy đến lập Đạo cho các con đến giờ, Thầy chưa hề một mình chuyên quyền bao giờ. Các con lựa chọn nơi nào mà Hội Thánh vừa lòng thì đẹp lòng Thầy. Các con phải chung hiệp nhau mà lo cho

hoàn toàn Tòa Thánh. Chi chi cũng tại Tây Ninh đây mà thôi.

Các con đã hiểu Thánh ý Thầy, phải cần kiệm, mỗi sự chi vì phương tiện mà thôi.

Thăng.

Ngày 20.01.Đinh Mão (21.02.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh.

Thầy mừng cho các con có phúc hạnh mà biết để ý vào đường Chánh Giáo. Thầy khuyên các con phải chung lưng đấu cật mà bước đến cảnh nhàn.

Cảnh ấy, tuy các con không thể thấy đặng, nhưng mà các con có thể đến đặng, là ngày nào các con rõ đặng lẽ Đạo mà Thầy đã đem chỉ cho tận nơi. Nếu các con phấn chí về Đạo thì ngày đạt mục đích ấy cũng chẳng xa chi.

Cảnh nhàn chẳng phải đâu xa, chỉ ở nơi Địa Đàng đây, mà vì nhơn loại không để ý tìm ra, cứ theo một lối thấp hèn mà quên đàng cao thượng.

Các con phải biết trong Trời Đất, nhơn sanh là con quý của Thầy, nên Thầy hằng để ý lo lường cho chúng con biết hồi ngộ, hầu chung hưởng phước lành.

Chủ ý các con có phải vậy chăng?

Trung, con nói cho các em con nghe.

Thăng.

Ngày 27.01.Đinh Mão (28.02.1927)
Chùa Gò Kén, Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội.

Bính Thanh, hình Phật Thích Ca trước Hiệp Thiên Đài đó phải làm thế nào cho đừng hư gãy, vì Chí Tôn đã trấn Thần chính nơi tay Người, nghe!

Quả Càn Khôn cũng vậy, khi tháo rời ra rồi ráp lại y như vậy. Khi tháo ra phải cầu Lão đưa thần một đổi, rồi mới đặt tay người vào, nghe à!

Dặn đến Thánh Thất mới, phải cầu Chí Tôn trấn Thần lại nữa.

Thánh Thất tạm phải cất ngay miếng đất trống, còn Hiệp Thiên Đài tạm phải cất trước Thánh Thất tạm. Đạo Hữu phải khai phá đám rừng trước miếng đất ấy.

Như vậy, ngay trung tim rừng, cách miếng đất trống chừng 3 thước rưỡi, đóng một cây nọc, đo Hiệp Thiên Đài như vậy:

Ngoài Bàu Cà Na đo chừng 50 thước, đóng một cây nọc, ấy là khuôn viên Tòa Thánh.

Lão lại dặn, từ cây nọc bên phía miếng đất, phải đo vô Bàu Cà Na 27 thước Langsa, nghe à!

Tư vuông 27 thước mỗi góc của Đài Bát Quái, nghĩa là hình nhà tròn có 8 nóc, cao từ đất lên thêm 9 thước Langsa, làm 8 nóc rộng bao nhiêu tùy.

Trên Điện Bát Quái bề cao 9 thước, hình nóc tròn mô lên, chỉ có 8 nóc cho phân minh, trên đầu Đài phải để cây đèn xanh.

Kế nữa là Chánh Điện, bề dài 81 thước, bề ngang 27 thước. Lão phải vẽ mới dựng.

Hai bên Hiệp Thiên Đài, bên mặt thì có Lôi Âm Cổ Đài, bên tả thì có Bạch Ngọc Chung Đài. Lão phải vẽ mới dựng.

Hộ Pháp, Thượng Phẩm, nội trư này phải cầm một cây viết vào đầu cơ, lấy một miếng giấy lớn vào điện phò loan cho Lão vẽ. Bính Thanh phải có mặt, còn kỳ dư không cho ai vào điện hết, nghe à!

Phải mua khoảnh đất Bàu Cà Na làm Động Đình Hồ, nghe à!

Thăng.

Ngày 28.01.Đinh Mão (01.03.1927)

Phước Long Tự, Chợ Đệm

Thầy

Các con.

Cái tình cảm hóa của con người là tình thường ứng hiệp Trời Đất. Cho nên khi tâm tịnh thường cảm hoài, hằng tìm nơi u huyền mà nghĩ nghị trong trí khôn, ấy là kẻ có sẵn tình ý thiên nhiên Tạo Hóa.

Còn có một hạng người cũng có tánh thiêng liêng ấy, nhưng lại không để trí khôn vào lối cao thượng, mà cứ quen thói hung hăng, nghĩ những việc bạo tàn, làm điều tội lỗi, ấy là những kẻ nghịch Thiên, không biết luân hồi là chi cả. Chúng nó lại tưởng rằng, kiếp người là kiếp sống chỉ có giây giờ rồi tiêu mất, nên tìm những chước sâu kế độc cho đặng của nhiều, no lòng sướng dạ, trôi kệ luân hồi.

Vậy chớ cái trí khôn của con người biết thương ghét, vui buồn, mà toàn trong nhơn loại đều có, khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu? Không lẽ cái trí khôn ngoan dường ấy mà cũng mất đi đặng sao các con?

Thầy hỏi như vậy đặng cho các con mỗi đưa về suy nghĩ mà trả lời cho mình. Hễ trả lời phù hợp thì dễ biết Đạo, còn ngu xuẩn cũng hoàn ngu xuẩn.

Thầy dạy Nữ Phái biết trọng Tam Tòng, Tứ Đức,

Nam Phái Tam Cang, Ngũ Thường. Hễ Nhơn Đạo
thành thì là phù hợp Thiên Đạo, nghe à!
Thăng.

Ngày 29.01.Đinh Mão (02.03.1927)

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội.

Chư Đạo Hữu, lúc này đã đến buổi người hành khách phải trải qua một lối chông gai. Muốn bước khỏi càn phải có bèn chí tận tâm, và phải gắng xem đạo đức là trọng hơn muôn việc vui thích ở cõi trần này.

Đạo tuy gần thành, nhưng còn phải chịu nhiều việc trắc trở nữa. Ấy là lúc các Đạo Hữu gặp một trường thi rất khó trong buổi rớt.

Sự phổ độ, Thiên Cơ đã định, sức người cũng khó lướt qua. Bàn Đạo chỉ để lời cho các Đạo Hữu rõặng lưu tâm mà hành sự, chớ con đường tuy chớ chớ, triền núi vẫn khó qua, song ngọn đèn Trời đã chiếu tỏ mà diu dắt các Đạo Hữu, thì nhiều ít gì rồi sau cũng đến chốn được.

Hội Tam Giáo đương châu Đức Từ Bi định khai Đạo cho khắp nơiặng hiệp theo lẽ Trời cuối kỳ Hạ Nguyên này.

Thăng.

Ngày 30.01.Đinh Mão (03.03.1927)

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Nguồn Đạo đã gọi khắp sanh linh mà nơi đây vẫn còn mơ màng trong mộng điệp. Nhân sanh chưa dễ thoát được cảnh trụy lạc ở cõi trần mê muội này, lành ít dữ nhiều, phước nhỏ tội thêm. Ấy chẳng qua ách nạn Thiên Cơ đã sắp bày hành phạt. Con cũng đồng thương, nhưng khí số phải mang lấy về buổi sau này.

Thầy cũng đau lòng mà nắm cơ huyền vi Tạo Hóa. Thầy hằng rõ chí hành tàng Chơn Đạo của các con, nhưng nhơn lực khó lướt qua Thiên Cơ.

Các con cứ đường ngay bước tới, đợi ngày sẽ lập chút công trình để lướt khỏi lối gai chông, vệt ngút mây xanh, tìm vào cảnh thiêng liêng mà rửa sạch bụi hồng. Khách trí nhàn đời ấy là buổi chung quy của bậc Chí Thánh vậy.

Xôn xao gió bụi, mờ mệt tường đời, mỗi phú quý bả công khanh, mấy kẻ biết nhuộm nét nâu sồng, lánh cả muôn sự náo phiến mà khách trần đều gọi là vinh diệu.

Thảm thay! Mà cũng tiếc thay!

Gió khuất thuyền đưa, nhận về rừng cũ. Con đường đạo hạnh đợi buổi khuất dấu, mờ một nét râu phong, mới sửa soạn lần chơn, âu dễ biết vô phần hay hữu phúc.

Thăng.

Ngày 30.01.Đinh Mão (03.03.1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con, Thầy để lời cho các con rõ rằng:

Đường đạo ngày hôm nay, các con đã tiến nhiều. Trách nhiệm muốn cho hoàn toàn, cần phải bước qua mấy sự trắc trở mà đạt được mục đích cao thượng. Phần nhiều trong các con đã chịu lao tâm tiêu tứ vì lòng kính mến Thầy và vì chúng sanh mà toan độ rồi, nhưng cũng có nhiều đứa dụng tà tâm mà làm cho có sự thán oán trong nền Đạo của Thầy.

Thầy đã lấy lòng từ bi và đức hạo sanh mà dìu dắt các con của Thầy, chẳng dụng sự khinh trọng mà làm cho chinh lòng các con, chẳng lấy hành tàng bất chánh mà làm cho mất điều hòa nhã. Con một nhà, đãi đồng một bọc, đứa thua sút yếu thế, lại đỡ nâng dìu dắt nhiều hơn đứa thế trọng sức nhiều.

Thầy cũng ghe phen muốn phạt những kẻ lấy bọc phẩm của phẩm mà gây nên rối rắm trong Đạo, nhưng chẳng nỡ. Chúng nó đã bị Thần Thánh biên chép, ngày chung cuộc sẽ liệu tội phát lạc mà thôi.

Nơi trần này, thiếu chi bọc giả dối. Các con có tin ai cho bằng tin cây nơi các con? Nhiều kẻ dụng

thể để cầu Thầy, chớ kỳ thật là chúng nó muốn tìm cách dòm hành mong các con lầm mà bại lộ cơ quan mật yếu mà thôi.

Cơ mầu nhiệm đã định nơi Thiên Thơ. Đạo mở chủ ý dìu dắt những kẻ hữu phần, đặt rắng cùng nhau dắt lên khỏi con đường trắc trở, vệt nẻo chông gai, bước tận đến thang Trời hội hiệp cùng Thầy trong buổi chung quy.

Đặng cùng không do nơi tâm chí của các con. Thầy chẳng lẽ tỏ việc Thiên Cơ cho cùng tận đặng.

Trung, Tắc, Hóa trách nhậm gần xong, công quả hầu mãn nên mới xảy ra việc buộc ràng ấy. Nếu chẳng phải vậy thì chúng nó chẳng khỏi một họa to đến bên mình. Ấy là Thầy cải cơ Trời mà cứu chúng nó đó.

Sự yên tịnh và sự hòa bình là hai điều Thầy dụng mà gieo mỗi Đạo. Biết bao lần sanh linh đã đổ máu vì Đạo, thế mà có thành được không?

Thầy vì đó mà phải để cho các con chịu phiền não mà hành Đạo cho vẹn toàn.

Mỹ Ngọc, Sang từ đây có đàn như mấy kỳ rồi đây, Thầy cho phép chẳng vụ tất đến, vì đã thất công mà chẳng bỏ ích chi.

Các đường nẻo mà các con sẽ đi đến, Thầy đã

liệu biện. Có mau lắm cũng chẳng tới trước, mà chậm lắm cũng không trễ bước đường. Hành tàng do nơi Thầy mà thôi, sự trắc trở chẳng qua là làm cho các con chịu nhọc thêm một thí mà thôi.

Nhưng nếu trong môn đệ đồng tâm chí như mấy con đây thì đường đi của các con sẽ vui vẻ tươi cười, chẳng chi chinh lòng nhau đặng. Các con nên suy nghĩ.

(Sang bạch Thầy sự TM.)

Cười... Thầy chẳng khi nào dụng những kẻ ấy vào nền Đạo bao giờ.

Than ôi! Tiền lớn bạc nhiều, món ngon vật quý, hay xiêu lòng phàm phu. Của bất nghĩa kẻ trần còn chẳng chịu dùng thay!

Người Hàn Tín xưa, nếu chẳng trở lòng nạp bạn thì chẳng bị thác vô cớ. Còn người Trương Tử Phòng, nếu chẳng Phạm Tăng cải Trời làm lều thì ân oán đền trả chẳng mấy hồi.

Thầy đã nói các con phải chịu nhọc hơn một thí mà lướt mấy sự ấy có lạ chi. Các con nên hiểu.

Thăng.

Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)

Thánh Thất Cầu Kho, Sài Gòn

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Trong các con có nhiều đứa làm tướng, hể vào Đạo thì phải phé hết nhơn sự, nên chúng nó ngày đêm mơ tưởng có một điều rất thấp thỏi là vào một chỗ u nhàn mà ẩn thân luyện Đạo.

Thầy nói cho các con biết, nếu công quả chưa đủ, nhơn sự chưa xong, thì không thể nào các con luyện thành đặng đâu mà mong.

Vậy muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi. Như không làm đặng thế này thì tìm cách khác mà làm âm chất, thì cái công tu luyện chẳng bao nhiêu cũng có thể đạt địa vị tối cao.

Các con phải hiểu Thánh ý Thầy mà trau dồi chí lớn. Dầu đi lối nào cũng phải cần cái đèn thiêng liêng chiếu rõ mới đặng vững bước.

Làm vua, làm thầy, làm công nghệ, làm đạo sĩ, cũng cần phải có cái chí lớn mới mong thành tựu đặng. Các nghề dưới thế không có nghề nào là vô dụng, mà vô dụng là tại người không chuyên vậy.

Chư ái nữ ôi! Các con thường để mắt dòm lên, thấy kẻ cao sang thì các con cho rằng các con vô phước, còn nhìn xuống thấy đồng chủng thấp hèn thì các con lại đem lòng khi bạc. Ấy là một điều vô Đạo.

Thầy khuyên các con phải mở rộng trí ra mà thương nhơn loại thì mới hợp ý Thầy. Các con phải giữ gìn đức hạnh, đối với kẻ trên bằng chữ khiêm hòa, đối với kẻ dưới bằng chữ khoan dung. Nghe các con!

Nam Phái! Chư môn đệ mới, các con nghe.

Bấy lâu vì lẽ công bình Thiên Đạo, nên các con chịu lắm điều đau đớn. Mà cũng vì không biết tu luyện cái chí cao thượng của Thầy ban cho, cứ một lối thấp hèn quanh quẩn, chẳng cho trí não ra khỏi vòng mờ tối, cho nên bước đường hóa nên trở ngại mà lâu tấn bộ.

Vậy từ đây, các con đã nhập môn thì phải để ý vào đường Chánh Giáo mà cùng nhau bước tới cho khỏi lối chông gai. Các con đừng vì tư lợi mà làm mất nhân cách thì rất uổng cái điểm linh quang của Thầy để vào xác thân của các con lắm. Các con nghe à!

Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội, chư chúng sanh. Thiên Phong bình thân.

Chư Đạo Muội nghe, Thiếp lấy làm hân hạnh được trông thấy lòng thành kính của chư Đạo Muội. Từ đây khá chung hiệp nhau mà lo diu dắt đàng sau bước tới.

Nhiều Đạo Muội chẳng để trọn lòng về nền Đạo. Phải ráng công thêm nữa đặng làm cho đáng nét yêu dấu của Đấng Chí Tôn cho nở mày khách quần thoa cõi Việt.

Điều thẳng thường chẳng mất phần, ngày giờ nhặt thúc, nếu diên trì thì bước đường sau khó theo dấu. Thiếp để lời mừng chư Đạo Muội khá chịu nhọc mà làm cho trách nhiệm hoàn toàn, ấy là điều Thiếp trông mong nơi các Đạo Muội vậy.

Lầu soi gương hạnh rạng Nam hoa
Sau trước rồi đây cũng một nhà
Liều yếu đem đường diu liễu yếu
Tranh xưa thêm rõ cảnh liên tòa.

Chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội khá lưu tâm.

Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)

Thầy

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư ái nữ, chư nhu.
K, khá nghe Thầy.

Rừng thiền nhật thúc tiếng chuông trưa
Phước gặp về Ta buổi đã vừa
Nẻo hạnh lâu soi gương nguyệt thắm
Sân ngô rạng vẽ cảnh thu đưa
Mai tàn tuyết xủ đời thay đổi
Dữ tận hiền thẳng khách lọc lừa
Mùi Đạo gắng dò lòng thiện niệm
Duyên may tìm lại phẩm ngôi xưa.

Màn Trời che lấp dấu trần, Đạo Thánh dắt dìu bước tục. Cuối Hạ Nguyên biết bao đời thay đổi.

Trái Cầu 68 này bỗng nhiên có một lần yếng sáng thiêng liêng để thức tỉnh khách phàm, chiếu dẫn người hữu căn hầu cứu khỏi họa Thiên Điều, sẽ vì hung bạo của sanh linh mà diệt tận. Chớ với biết bao người giữa lượn sóng trầm luân, mà con đường xô đẩy khách trần vào chốn đắm chìm, hằng vẽ cảnh cùng sâu cho nhờn loại.

Đường tội phước chẳng biết cân, gương dữ lành

không để ý. Triền cao vực thẳm, rừng trước non xưa, cảnh vẫn đợi kẻ tìm về, nhưng giọng ai oán của khách lạc đường chẳng thể vạch Trời xanh soi thấu.

Nào nhân xưa, nào đức trước, nào sách Thánh, nào lời Hiền, trải qua chưa trăm năm mà cuộc cờ đời đã rửa phai hạnh Đạo. Thế thì hơn loại, nếu chẳng có mỗi huyền vi để nhắc chừng tâm tánh, sẽ vì mỗi danh lợi, miếng đỉnh chung mà cắn xé giựt giành, giết hại lẫn nhau cho đến buổi cùng đường, rồi vì hung bạo ấy mà cõi dinh hoàn này chẳng còn sót dấu chi của nhân vật cả.

Đạo Trời soi gương rạng, khá biết tình mộng hờn, kiếp sanh chẳng bao lâu, dừng đợi đến ngày cùng tận. Nơi trường thi công quả, nên cân lấy phước phần, chẳng sớm trau thân, rừng chiều ác xé. Chúng sanh ráng biết lấy.

Thầy hằng muốn cho các con hiệp chung nhau mở đường Chánh Giáo, phải biết tương thân tương ái, chia vui sót nhọc cho nhau mà dìu dắt chúng sanh. Nếu vì chút phạm tâm mà chia đường phân rẽ, ghét nghịch lẫn nhau, các con sẽ treo gương bất chánh cho kẻ sau, lại nền Đạo cũng vì đó mà khó mau thành đặng.

Các con khá để ý đến, ấy là các con hiến cho Thầy một sự thành kính trọng hậu đó.

Thầy ban ơn cho các con. Thăng.

Ngày 04.02.Đinh Mão (07.03.1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Chư môn đệ, nghe Thầy.

Trót hơn năm trường, các con đã lắm nhọc nhằn vì đạo đức độ rồi sanh linh, phần nhiều đã lao tâm tiêu tứ gắng làm cho chấn hưng nền Đạo của Thầy, đã vì đức háo sanh mà gieo truyền để cứu vớt những kẻ hữu phần, mà vì tiền căn hậu quả, phải bị đắm chìm nơi bến khổ sông mê này.

Thầy nắm máy huyền vi, hằng lấy cân thiêng liêng mà day trở máy Càn Khôn, vì vậy thế cuộc phải tuần hoàn, bầu nhơn sự phải luân chuyển vắn xây phiêu linh cho đến buổi nhơn loại được vẹn toàn, thế giới cũng vì đó mà phải đổi thay, gạn đục lóng trong mà tạo thành miền Cực Lạc.

Dữ tận hiền thắng, mạnh tàn yếu được, nếu chẳng có môi Đạo Trời thì sanh linh, vì hung bạo phải trả trả vay vay, biết chừng nào cho cảnh dinh hoàn này được trọn hưởng ân huệ, nấc thang thiêng liêng kịp dẫn độ người phạm tục.

Trường công quả đã hầu mãn, các con lại phải

đến cảnh gay go, vó ký ướm ngập ngừng mà cánh hồng toan lướt gió. Phần nhiều hữu công mà chưa tận chí, không vì sanh chúng giữ phẩm hạnh hoàn toàn, cho đáng nét yêu đương của Thầy đã vì các con mà bỏ hóa.

Thầy đã nói, Thiên Cơ phải do nơi tâm hạnh của các con mà xây đổi máy huyền vi. Vì vậy, Thầy phải đổi cơ mầu, dụng sự hòa bình yên tịnh để dẫn các con cho vẹn bước đường đạo đức. Xưa đã lắm phen như sanh phải khổ tâm hy sinh vì nền Đạo, nhưng mà tàn lỏi ngưỡng trông rồi thì phân vân dòi dòi, tang biến thương dồn, rút cuộc lại mỗi thân ái của sanh linh chưa vầy hiệp đặng.

Thế thì kẻ hung bạo luống mượn thế lực phàm phu để khuấy rối, làm cho bước đường êm thấm phải hóa ra gay trở. Biển đương lặng, trời đương thanh, dễ chi sóng khỏa nước nhẩn, mây ùn non bạc. Lặn tang thương gần khởi, đường đạo hạnh chớ dần dà, công vệt ngút mây xanh của các con sẽ làm cho sáng sủa bạch minh, cho bước đường sau này do theo dấu ấy mà lần đến cõi vô ưu, để bước khỏi lối nhọc nhằn ban sơ khai dẫn.

Thầy vì đó mà cải dẫn bước đường của các con, nào phiền thành vui vẻ, đường gai góc hóa ra nẻo êm đềm, lo lắng phải ra tươi cười, mỗi mòn thành phần chẵn. Công trình của các con bớt nhọc, bậc phẩm các

con tuy bớt cao nhưng sự yên tĩnh ấy sẽ làm cho khắp cả nhơn sanh đều được hưởng.

Cơ Tào Hóa như thế, các con có hiểu chẳng?

Trung, con ráng kiếm hiểu ý Thầy, chư môn đệ cũng vậy. Điều cần nhứt là mỗi đứa đều lưu tâm ráng lo việc Thánh Thất cho hoàn toàn, mỗi đứa để chút ít gan tấc vào đó. Ấy là nơi bia tạc tên tuổi của các con về sau, để soi gương diu dàng hậu tấn.

Các con khá biết cho!

Trung, chư nhu cầu Đạo đều đặng thâm nhập. Con cũng cho các Đạo Hữu rõ rằng: Tân Luật đã lập thành, Hội Thánh cứ đó mà ban hành. Đó là hay về đạo đức và nhân sự của các con.

Thăng.

Ngày 04.03.Đinh Mão (05.04.1927)

Thầy các con

Trung, con vì có nhiều trách nhiệm cần yếu nên Thầy đã có sai T thế mặt đăng phổ độ và tư dạy các môn đệ nơi mấy tỉnh trên.

Con đã tới một lối đàng trở gay, vì nổi ấy mà công quả sau này mới vẹn toàn đặng. Thầy đã cho phép con và các môn đệ có trách nhiệm xứng đáng đặng tự liệu chung lo mà làm cho hoàn toàn nền Đạo của Thầy đã vun đắp từ bấy nay. Có phần lo lắng của các con mới có thể lập nên công quả xứng đáng. Vậy, dầu việc chi cũng tới chốn được.

Thầy đã lấy từ bi mà dìu dắt từ bước đường, hôm nay các con đặng lấy chí thành của Thầy đã un đúc mà dìu dắt lại sanh linh. Lớn nhỏ phải cần tương thân tương ái nhau, kính yêu chỉ dẫn nhau, đem tác lòng thanh bạch để làm mảnh gương soi sáng bước đường hậu tấn. Đường đi cũng còn dài, bước Đạo còn nhiều nổi trắc trở, nếu chẳng để dạ nương nhờ lấy nhau, một mai các con phải xa vắng lời Thầy truyền nhủ thì các con phải trở ra thế nào nữa?

Mấy chuyện con tính đều được. Tâm chí các con lay động ưu tư tất là Thần, Thánh dẫn đường để chỉ cho con ra khỏi lối mịt mờ, nhưng đặng

cùng không, nên hay hư, đều tại nơi tắc thành của mỗi đứa nữa.

Cứ đường ngay để bước thì thế nào các con cũng diu nhau mà xong bốn phận đặng. Nếu cứ than khó, dừng bước thì dầu sự dễ cũng không trông thành tựu. Mạng Trời đã định, nhưng có sức của các con mới đặng cuộc kết quả hoàn toàn.

Thầy đề lời cho các con biết rằng, phần nhiều các Giáo Hữu không xét biết trách nhiệm của mình. Con phải nhắc cho chúng nó hiểu.

Mỗi Giáo Hữu ít nữa phải thông cội rễ nền Đạo. Chúng nó phải năng tìm biết Thánh Ngôn của Thầy đã dạy, và thay phiên nhau mà nói Đạo cho chư thiện nam tín nữ hiểu. Nhiều Giáo Hữu không biết một nét chi về việc Đạo, chư tín đồ không trông học hỏi đến đặng, thì chức sắc còn có bổ ích chi.

Con phải nhắc cho chúng nó và Hội Thánh phải hội một tháng một kỳ mà chỉ dẫn cho nhau về việc thuyết Đạo trong mỗi đàn, nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

Ngày 11.03.Đinh Mão (12.04.1927)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con, Thầy cũng đã thấy rõ lòng của các con khẩn khít về nền Đạo là đường nào.

Trong các con, nhiều đứa muốn chư Thần, Thánh hành phạt những tánh bất lương của bọn vô Đạo kia để làm cho đường Đạo vững bền, nền Đạo mau thành tựu. Nhưng Thiên Cơ há vị phạm phu tục tánh mà để các con toại kỳ sở nguyện sao?

Các con khá thương hại cho lũ vô tâm ấy mà chẳng nên cư hờn. Thầy vì lấy từ bi mà diu dắt các con, nên tạm sửa chút máy huyền vi, là để cho các con lấy chí thành của Thầy un đúc bấy lâu mà đối đãi với kẻ nghịch cho đến ngày mãn công quả.

Đường Đạo vững bền, chớ nên bạo tính mà cũng chẳng nên giải đãi bần dùn, gắng công trì chí, liệu chừng với nhau mà vệt cho sạch mấy lối chông gai để cho dễ bước đường sau tấn bộ. Thiên Thơ đã có đủ các máy hành tàng, nhưng Thầy vì thương các con mà phải sửa nét tân khổ ra đường lo liệu.

Các con đừng tự do mà hành biến cho xong việc. Kẻ lo lắng bao nhiêu thì đường về chung hiệp cùng

Thầy bước đặng bấy nhiêu, kẻ vô tâm trở lòng phá nền Đạo bao nhiêu thì hành phạt sẽ chất đầy bấy nhiêu.

Tòa Tam Giáo đã xin ngưng phổ độ nơi đây nhiều lần, song vì Thầy thấy lòng chí đức của các con mà chẳng nỡ. Lý Bạch và Quan Thánh cũng xin hành phạt lũ vô Đạo, Thầy chẳng khứng là vì muốn để các con chịu dày thêm chút ít hạnh khổ đó.

Trong các con, mỗi đứa đều lưu tâm tưởng cho nền Đạo sẽ đặng vững bền đồ sộ là biết vì Thầy đó. Xưa các Thánh làm cho nên mối Đạo biết bao là công trình ngày tháng Đạo của Thầy gieo có mấy lâu, mà tình hình thế sự thế nào?

Bao nhiêu cũng đủ cho các con vui lòng mà bước tới.

Ngày 14.03.Đinh Mão (15.04.1927)

Phú Nhuận, Sài Gòn

Thầy

Các con.

Máy Thiên Cơ, các con chưa rõ, các con cứ tưởng lầm rằng Thầy không kèm chế kẻ vô lương đặng. Các con hằng muốn thấy kẻ ấy bị hành phạt nhân tiên thì mới vừa lòng các con, nhưng Thánh ý Thầy không phải vậy đâu.

Thầy đã nói cho các con hay trước rằng, nếu các con không tự lập ở cõi thế này, là cái đời tạm của các con, thì Thầy cũng không bông ẵm các con mà đỡ lên cho đặng.

Ấy vậy, cái vấn đề tự lập là vấn đề các con phải lo đó. Thầy vì công lý mà khai Đạo cho các con, cũng là một phúc hạnh lớn cho các con. Nếu Thầy còn đưa tay bông ẵm thì các con chẳng còn để ý chịu nhọc vì Đạo.

Thầy lại còn nói rằng, ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở đời này thì Đạo chưa thành vậy. Mỗi Đạo Thầy đưa cho các con phăng đầu hết, thì các con phải biết trách nhiệm các con lớn lao, cao thượng là chừng nào! Nếu các con không biết nghĩa vụ của Đạo thì sao cho xứng đáng?

Vậy Thầy khuyên các con cứ thìn lòng thìn nết cho có trật tự trong Đạo, thì tức nhiên muôn điều khó nhọc cũng tan như giá. Các con vì Đạo là việc công lý, mà công lý đánh đổ cường quyền, thì Đạo mới phải Đạo.

Các con hiểu à!

Thăng.

Ngày 19.03.Đinh Mão (20.04.1927)

Lý Thái Bạch

Trung.

Hiền hữu, Lão để lời cho hiền hữu biết rằng: Trong môn đệ của Đức Từ Bi phần nhiều đã chẳng giữ lời Thầy mà xử cho tròn phần Nhơn Đạo, giao tiếp cùng nhau cho có nét yêu dấu, tạc thù trong niềm Đạo Hữu, lại có dạ ghét lẫn tương phân.

Lão hằng để ý về việc ấy. Ước sao cho hiền hữu chăm nom, phân rành cho các Đạo Hữu đồng biết về việc sẽ xảy ra nơi đó trong lúc sau này.

Đức Từ Bi hằng dạy chư Đạo Hữu biết tương thân tương ái, chia vui sẻ nhọc cho nhau mà hành sự cho rạng vẻ mỗi Đạo quý trọng. Chưaặng bao lâu mà lời dạy bảo chẳng còn chút nét kính tuân, thế thì sau này có ngày phải khuất hết dấu Thánh Truyền, thì cách giao tiếp của chư Đạo Hữu phải ra sao nữa?

Lão muốn cho hiền hữu phải chịu nhọc mà phân rành về việc ấy cho chư Đạo Hữu. Lão để ý nghe!

Sự ghét lẫn và sự vô tình, nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thay vì làm cho sanh linh thương mến đùm bọc nhau, lại làm cho chúng sanh càng hiềm thù nhau. Rồi rốt cuộc lại thì một trường náo nhiệt phải làm cho tánh mạng của chúng nó vì đó

mà phải bỏ liều, đem giọt máu vô tâm nhuộm cả tinh thần, bị đầy vào biển khổ đời đời kiếp kiếp đó.

Đức Từ Bi hằng nói, Đạo lập thành là do nơi tâm chí của các Đạo Hữu, nhứt là các chức sắc Thiên Phong. Phàm một việc chi muốn thuận lòng trong Đạo, cần phải hiệp các Thánh luận bàn, đoạn sẽ thi hành thì bước Đạo tự nhiên vững vàng. Nếu có điều trắc trở, đó là phần trách nhiệm của chư hiền hữu đã chịu lời cùng Đức Từ Bi mà dẫn bước cho cả môn đệ Thầy.

Chư hiền hữu đã đăng phép tự biến tự liệu mà hành Đạo, thế thì hiệp vậy chung lo, thảo thuận cùng nhau, còn chi hơn nữa đăng?

Chư hiền hữu khá để lòng về việc Nhơn Đạo, chớ bỏ qua mà phụ Thánh ý của Đức Từ Bi, nghe.

Ngày 27.04.Đinh Mão (27.05.1927)

Thầy

Các con, Hội Thánh là vậy các con há?

Áo nào! Thảm thay!

Thầy tưởng khi chẳng lẽ phải cần nói ra, đợi cho Thánh chất các con tăng thêm nặng chút nào, lại càng thấy nặng khổ não của Thầy vì các con mà đeo đuổi từ ngày khởi lập nhóm loại đến chừ. Chẳng dè phạm chất các con nó mạnh mẽ thế nào dè khuấy trộn vụn chút mảy mún Thánh chất Thầy để vào lòng các con, nên nay Thầy buộc mình phải nói rõ.

Các con ôi! Thầy hỏi vậy chớ mỗi phen độ rồi cho nặng các con, các con có biết Thầy chịu khổ não dường nào chẳng?

Quyền hành Chí Tôn của Thầy, các con nếu hiểu thấu thì các con sẽ thấy nó là một hình phạt rất nặng nề, chẳng khác nào như gông vớ trông.

Thầy lập nhóm loại là dòng giống các con, chỉ tưởng rằng ban tặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi cõi thế giới Càn Khôn, tặng làm cho rõ Thánh chất mạnh mẽ hơn phạm chất, nào dè còn lại tặng chẳng đủ một phần triệu Đấng, thì thế nào Thầy không đau lòng cho tặng.

Thầy chưa hề biết hành phạt các con bao giờ. Từ

khai Thiên, Thầy đã sanh ra các con, sự yêu mến của một ông cha nhân từ thế quá lẽ, làm cho đến đổi con cái khinh khi, phản nghịch lại, cũng như Kim Quang Sứ là A Tu La, Thánh Giáo gọi là Lucifer phản nghịch náo động Thiên Cung.

Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật còn phàn nàn trách cứ Thầy thay! Các con ôi!

Đã gọi là Đấng cầm cân, lẽ công bình thiêng liêng đâu mà Thầy đặng phép tư vị. Thầy lấy lẽ công bình thì tức phải chiếu theo Thiên Điều, mà chiếu theo Thiên Điều thì con cái Thầy, tức là các con, phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp. Các con phải ngồi nơi địa vị Thầy thì các con thế nào?

Mỗi phen Thầy đau thảm khóc lóc các con, phải lén hạ trần, quyết bỏ ngôi Chí Tôn xuống lập Đạo, lại bị các con bạc đãi, biếm nhẽ, xua đuổi, bắt buộc đến đổi phải chịu cho các con giết chết!

Ôi! Thảm thay! Thảm thay!

Các môi Đạo Thầy đã liều thân lập thành đều vào tay Chúa Quỷ hết, nó mê hoặc các con. Nhiều bậc Thiên Tiên còn đọa, hưởng lựa là các chơn thần khác của Thầy đương nắn đúc, thế nào thoát khỏi.

Thầy đã chẳng trách phạt Kim Quang Sứ, lẽ nào lại trách phạt các con. Song hình phạt của Thiên Điều, dầu chính mình Thầy cũng khó tránh. Các con tự lập hình phạt cho các con, cũng như Thiên Điều

vì Thần, Thánh, Tiên, Phật lập thành đó vậy. Thầy đã cho kẻ thù Thầy đặng hưởng ân điển của Thầy, lẽ nào truất bỏ phần của các con, song tại các con từ chối, đáng thương mà cũng đáng ghét!

Mỗi phen Thầy đến lập Đạo thì là phải cam đoan và lãnh các con, chẳng khác nào kẻ nghèo lãnh nợ. Các con làm tội lỗi bao nhiêu, oan nghiệt bấy nhiêu, Thầy đều lãnh hết. Các con đặng thông dong rồi rảnh, chẳng lo tu đức mà sửa mình, lại còn cả gan trước mặt Thần, Thánh, Tiên, Phật gây thêm tội lỗi nữa, thiệt là đáng giận!

Thầy chẳng biết bây giờ đây, Thầy phải bỏ Đạo, liều đoạ với các con, hay là đợi cho Đạo bỏ Thầy đó các con?

Cắt ruột, ai lại không đau, nếu Thầy không cầu khẩn Thái Bạch đình hình phạt lại cho tới ngày lập thành Tòa Thánh, các con lấy công mà chuộc tội, thì trong các con chẳng đặng còn lại một phần mười. Các con nên lấy lời răn Thầy đây làm vị thuốc khử tội của các con.

Phải sợ mạng lệnh Thái Bạch. Thầy nhắc các con một phen nữa.

Thầy ban ơn cho các con.

Thầy thăng.

Ngày 29.04.Đinh Mão (29.05.1927)

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội.

Bình thân.

Nền Đạo lập nên là nhờ có lòng đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi môn đệ của Đức Từ Bi. Nếu đập vào nẻo Đạo mà còn bôn chôn tranh lướt theo thói thường tình thì dầu có bao nhiêu Đạo Hữu, bao nhiêu công quả đi nữa, mỗi Đạo chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi, chớ công quả đạo đức mong chi thấy sự kết quả xứng đáng đặng.

Phần nhiều Đạo Hữu vì tánh tình phàm tục mà làm cho gay trở bước Đạo, lại e chẳng khỏi sanh ra một trường náo nhiệt trong Đạo về buổi sau này.

Đức Từ Bi đã lấy lòng quảng đại mà gieo giọt lành dương để rửa lỗi phàm gian, hầu đem mình trong giá trắng gương vào nơi Cực Lạc. Đã chẳng biết tự cải lại bọn thêm tánh tối tục mà để cho cả muôn người phải chịu khổ tâm, thế thì hành Đạo như vậy có giúp đặng ai chăng?

Chư Đạo Hữu mưa luận bàn, để phải quấy Lão cũng ra tay sửa trị được vậy, miễn là làm xong phận sự là đủ, còn nét vạ tà của ai để mặc ai.

Lão cũng hết lòng chiều theo tánh từ bi của Đức

Thượng Đế, bằng chẳng thì Lão xuống tay bôi xóa hết trường công quả Đại Đạo, thì chúng sanh hết trông mong, mà kẻ chác tội lỗi cũng khó bề lấy sức phàm phu để gây nên rồi rắc nữa.

Đen trắng hai màu, chánh tà đôi nẻo, mạnh sức trì chí thì nhờ, yếu tâm lơ lơi bước thì chịu. Ma Ma, Phật Phật, hai chốn riêng phần, thưởng phạt rồi đây cũng tới.

Ngày 02.05.Đinh Mão (01.06.1927)

Phước Thọ

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ.

Tương, từ nền Đạo khai sáng đăng gieo truyền mỗi Chánh Giáo đến nay, thì phần nhiều môn đệ đã có trọn tác thành mà diu dắt sanh linh và đắp vun mỗi Đạo Trời. Ấy là những đấng Thầy đã tin cậy đăng gia công dọn lối chông gai để mở trống nẻo thiêng liêng, dẫn lần dân sanh khỏi sông mê bến khổ, tất là cõi trần vô vị này.

Đạo đã lập thành, gót trần của phần nhiều môn đệ hầu rửa sạch bợn, nhưng các con phải chịu lắm nỗi gay go mà gieo mỗi thương yêu cho đoàn hậu tấn.

Gương sáng đã dòi nên, mà con thuyền Bát Nhã phải tùy máy Thiên Cơ lắm phen lắc lẻo, đắm chìm biết bao khách tục. Ấy là những môn đệ vô phân, đã chẳng giữ nét thanh cao lại mượn thói vạy tà để làm cho bợn nhờn mỗi Đạo quý báu của Thầy đã lấy đức háo sanh mà khai hóa.

Con đã để dạ ưu tư về mỗi Đạo, đã lắm lần trau cay ngâm đắng mà nhuộm nét nâu sòng, mong trau

rạng mảnh gương để soi chung bước đường sau mà lần đến cảnh tự tại thung dung, tránh bớt muôn điều phiền não. Ấy là môn đệ yêu dấu, khá gìn mực ấy mà đi cho cùng nẻo quanh co. Căn công quả sẽ vì phần phước mà định buổi chung quy cho mỗi đứa.

Còn cuối kỳ tháng 6 đây, thì Thầy phải ngưng hết cơ bút truyền Đạo. Các con sẽ lấy hết chí thành đã un đúc bấy lâu mà lần hồi lập cho hoàn toàn mỗi Đạo.

Này là mấy lời đình ninh sau rốt, khá lưu tâm.

Ai vậy tà nấy có phần riêng, cứ giữ nẻo thẳng đường ngay bước đến thang thiên liêng, chờ ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy là điều quý báu đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Tháng 7.Đình Mão (1927)

Minh Lý Đàn

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Ta chào các con. Ta cho phép lên hết.

Ta chào chung các con.

Cười... Ta mừng cho con đó, Trung.

Thầy có hội chư Tiên, Phật lại mà thương nghị về sự lập Đạo tại Đại Nam Việt Quốc.

Các con khá nghe lời Thầy dạy, chớ khá nghịch lẫn nhau, phải đồng một lòng một dạ mà lo chấn hưng đạo đức. Tuy bây giờ phân chia nhiều nhánh, nhiều chi, chớ ngày sau cũng có một mà thôi.

Các con, dầu bên nào cũng thương nhau như con một nhà, chớ khá ganh gổ chê bai nhau.

Thầy xin lập Tiểu Đàn này là Thầy biết con đến đó, Trung. Con khá nhớ những lời Thầy đã dạy, con phải nên trợ giúp Minh Lý cho nên việc, nghe há.

Có nhiều Đạo, cũng như cái nhà, phải có nhờ nào là cột cái, nào là cột con, đòn tay, kèo, rui. Rui là nhỏ, mỏng mảnh hơn hết, mà cũng phải nhờ nó. Tuy kể cho nhiều tên, chớ cất rồi thì có một chủ mà thôi.

Con Trung, nên về ráng tập các Đạo Hữu của con cho có lễ phép. Đạo thành là nhờ lễ.

Bên Minh Lý đây là Séminaire, là chỗ các thầy tu, ngày sau độ về phần linh hồn đó con.

Thôi Thầy về, chút nữa có Thái Ất giảng.

Thăng.

Ngày 17.08.Đinh Mão (12.09.1927)

Lý Thái Bạch

Thượng Trung Nhựt, hiền hữu có mang trách nhiệm lớn lao của Đại Từ Bi đăng phổ thông điều đình mỗi Đạo, hiệp với Hội Thánh mà trừ nghi suy tính cách thức hành động về bước đường của chư Thiên Phong và Đạo Hữu trong buổi này.

Phải lấy nét thẳng đường ngay do nơi tâm thành mà hành sự tạc thù, sợ chinh lòng mà để nét bất bình cho cả chư Đạo Hữu. Mỗi việc hành động đều do nơi Đức Từ Bi sắp đặt sẵn rồi, duy có để cho chư hiền hữu bước lần mà đi tới.

Những Đạo Hữu nào không vì hạnh đức mà chung hiệp nhau lo hành Chánh Giáo, thì đã có Thần, Thánh lãnh lĩnh biên ghi vào Sổ Công Quả, đợi ngày chung quy đăng đem vào cân Thiên Điều mà phán đoán.

Hiền hữu cũng nên giữ lời Thánh Giáo của Đức Từ Bi, hễ ai biết phục theo luật định của Hội Thánh Công Đồng thì đăng phép dâng sớ cho Lão định đoạt. Nhiều kẻ lại tư lịnh, muốn mở riêng đường khác, đăng diu nhờn sanh vào lối quanh co.

Hại thay! Mà cũng tiếc thay!

Căn xưa quả trước chẳng chịu lo đèn bồi, lại tự

dẫn mình vào nơi hang thẳm, sau kết cuộc ra thế nào sẽ thấy.

Hiền hữu tua lo về phần thuyết Đạo cho chóng.

Bàn Trị Sự đã có sắp đặt đủ tư cách và mỗi Đạo Hữu đều có tư cách riêng. Mỗi tháng nhóm một lần, là đêm rằm mà bàn tính việc Đạo, xem xét coi sự nào trong Đạo nên hủy vì sai nhơn tâm, sự nào nên thi hành thì hiệp lòng sanh chúng. Gắng lo chung nhau mà làm cho Đạo đặng có phẩm giá tối cao tối trọng, thì thế nào chư hiền hữu chẳng vui lòng bước tới.

Mỗi lần nhóm Bàn Trị Sự, ba vị Đầu Sư phải có mặt, ba vị chức sắc Hiệp Thiên Đài chứng sự, mỗi việc nghị định đều biên chép để lại đành rành, sau khỏi điều dị nghị.

Trong cả chư Đạo Hữu, Lão cho hiền hữu biết rằng Nữ Phái phần nhiều chưa thông hiểu về Đạo cho lắm. Hiền hữu, mỗi đàn lệ, cần phải buộc Nữ Phái tới mà nghe thuyết Đạo chung với Nam Phái. Sau này, chừng Lão liệu có Đạo Muội nào đáng công tìm học Đạo lý, thì sẽ cho thuyết Đạo riêng về Nữ Phái.

(Trung bạch: Xin được nhóm đàn tại Chợ Lớn mỗi tháng.)

Hiền hữu đặng tự liệu. Từ đây để Hoạch vào Hiệp Thiên Đài nghe.

Lão đề lời khuyên chung và gắng vì Đạo mà tỏ nét kính thành Đấng Chí Tôn. Thăng.

Ngày 22.08.Đinh Mão (17.09.1927)

Thầy

Các con, Thầy đã nói dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo.

Các con cũng nên lưu tâm để hết công trình trí não lo lắng thì bước đường càng bữa càng tới, chẳng điều chi cản đặng, duy có một điều là chư môn đệ và tín đồ xa khuất lời Thánh Giáo, nên phần nhiều để thì giờ mà chăm nom về nhơn sự.

Các Giáo Hữu phải lo lắng về phần thuyết Đạo cho kịp mỗi đàn lễ, phải trích ra một bài Thánh Ngôn dạy về đạo đức và đọc cho chúng sanh nghe. Như vậy thì lời Thánh Giáo như còn vẳng bên tai các môn đệ, để giục bước đường của chúng nó chẳng sụt sè vậy.

Thơ và Lâm Thị ái nữ cũng do theo đó mà hành sự, nghe!

(Trung bạch: Con có ra đề hồi hôm nơi đàn Cầu Kho cho các Giáo Hữu làm bài thuyết Đạo.)

Phải, như các Giáo Hữu nào bê trễ về phận sự và không quản đến lời Thầy thì con hội chư Thánh dâng sớ lên cho Lý Bạch phán đoán, nghe!

(Thơ bạch: Về việc in Thánh Ngôn.)

Được, nhưng Thánh Ngôn và Văn Thi đều phải

trích lục cho kỹ càng, phải có Hội Thánh phê nhận rồi sẽ in thì khỏi điều sơ sót quan hệ.

Các con, phần nhiều chư môn đệ ham muốn phong tịch, nhưng chưa hiểu Thiên Phong là gì?

Thầy đề lời cho các con biết rằng: Nhiều Thánh, Tiên, Phật xuống phàm, nếu căn quả tiền khiên không mấy trọng hệ, nghĩa là kiếp trần duyên không chi phải như bọn nhiều thì dầu không Thiên Phong, hễ gắng tâm thiện niệm thì địa vị cũng đạt hồi đặng.

Thiên Phong là để cho bậc Thánh, Tiên, Phật lìa trần phải lấm dầy công cùng sanh chúng mới trông mong hồi cựu phẩm đặng. Các con nên nhớ, Thầy lấy từ bi phong tịch, nhưng chức sắc nếu vì áo mão hơn đạo đức thì tội chết bằng hai.

Trung, Thợ, Lâm Thị ái nữ, ba con. Thầy vì lòng từ bi thương môn đệ phong tịch lần này là lần chót. Vì Tân Luật đã hoàn toàn, nếu chẳng do theo đó thì Lý Bạch hằng kêu nài, Quan Thánh và Quan Âm cũng hiệp sức mà dâng sớ kêu về sự ấy.

Vậy sau này có ai đáng thì do Tân Luật mà công cử, còn về phong tịch thì có Lý Giáo Tông tiên cử, Thầy mới nhậm phong, nghe!

Trung, con gắng công thêm và liệu cách đối đãi với chánh phủ, có chư Thần giúp sức, khá an tâm.

Thầy ban ơn cho các con. Thăng.

Ngày 01.10.Đinh Mão (26.10.1927)

Thầy

Các con, kỳ ngưng cơ Phổ Độ đến nay chưa được bao lâu mà nền Đạo xảy ra lắm điều trắc trở. Thầy đã un đúc chí Thánh cho mỗi đứa, Thánh ý đã giao trọn quyền cho các con chung lo hiệp trí nhau mà diu dắt, phổ thông mỗi Đạo cho đến tận cùng bước đường.

Thiên Cơ dĩ định cho nền Đạo sáng lập đặng cứu vớt sanh linh. Ngày này tháng này, mà nền Đạo chưa trọn thành thì năm nào và tháng nào? Các con có đặng thành công quả cùng chăng mà đến hội hiệp cùng Thầy nhiều hay ít?

Thầy đã có lộ một ít về việc ấy.

Khá kiếm hiểu cho đích xác, chớ tưởng lầm rằng dầu hạnh chất của các con dường bao, Đạo cũng thanh hành mà diu dắt các con đến tận chốn được. Thành cùng không, đặng hay thất, Thầy cũng chỉ ngưng cân thiêng liêng mà đợi cuộc hành tàng của mỗi đứa trong các con mà thôi.

Trường nào nhiệt Thầy đã định và nói trước, nay đã khởi đầu loạn lần ra. Nếu trí các con chẳng lanh lẹ, hạnh các con chẳng hoàn toàn, cách cư xử các con chưa hòa hiệp, đường Đạo các con chưa liệu chung,

nét khiêm cung các con chưa trọn vẹn, cách đối đãi các con chưa ôn hòa, thì nền Đạo sau này e khi phải vì đó mà để một trò cười, dầu đức từ bi của Thầy cũng khó gỡ rối rắm được.

Các con trước đã vì Thiên Mạng phải bỏ các ngôi cao đặng đem mình vào nơi khổ não, Thầy chỉ đường vẽ bước, dạy từ nét, dẫn từ dặm đường mà đem các con về chốn Cực Lạc xưa. Các con chẳng chịu vầy hiệp nhau cho đặng bền, cho thân ái, đặng tiến bước đường, thì Thầy cũng lắm nỗi thương đau mà nắm cân công bình ngó xem một phần trong các con sa nơi u hiểm.

Vậy thì các con nên hiểu lấy mà làm bổn phận. Nếu Thầy quá thương diu dẫn cho các con khỏi chốn khó khăn ấy, thì các con phải đem mình trở xuống mấy lần như vậy nữa mới được công quả hoàn toàn, hầu trở về ngôi vị đặng.

Thói vạy tà của nhiều đứa, ấy chẳng qua là những bầy của Tòa Tam Giáo để cho các con hờ hững mà phải vướng chơn lúc hành trình đó. Liệu mà bước, lo mà ngừa, thế nào cho vuông tròn đặng. Thà bỏ một hai đứa mà vớt cả muôn triệu, các con nên biết.

Trung, phận sự của con nơi đó chẳng ít, phải chăm nom mà liệu chừng với các Đạo Hữu, nghe!

Trung, con có biết, nội môn đệ, Thầy tin cậy ai

hơn chẳng? Còn đứa nào nghe Thánh Giáo trước chẳng?

Trừ chức sắc Hiệp Thiên Đài, con là môn đệ của Thầy, đã sai chur Thần, Tiên độ trước và năng gần Thầy trong lúc phổ độ. Con có lẽ hiểu cách thức của Thầy dùng mà lập Đại Đạo Tam Kỳ, sao con lại sai lầm mà chẳng hiểu sự cảm dỗ của tà quái?

Thầy chẳng dùng sự chi mà thế gian gọi là tà quái dị đoan, mà nếu xảy ra có một ít dị đoan trong Đạo đã dùng lẽ thì ấy là tại nơi tâm của vài môn đệ đó. Nếu chẳng giữ theo lẽ chánh mà hành Đạo và bày biện nhiều sự vô lối thì trong ít năm sau đây, sẽ trở nên một mối Tả Đạo, mà các con đã từng thấy.

Thăng.

Ngày 02.10.Đinh Mão (27.10.1927)

Thầy

Các con, xưa sanh linh lắm lần hy sinh vì Đạo, song chẳng đặng ân tứ cho bằng các môn đệ Thầy ngày nay, các con còn chi hơn nữa mà ngán lòng dừng bước.

Càng khổ hạnh, càng thương tâm thì lòng càng nôn nóng. Khổ hạnh vì mấy chục triệu sanh linh thì cái khổ ấy có nên tiếc chẳng?

Thầy đã dạy, Thầy chỉ một lòng mơ ước cho các con biết thương yêu nhau trong Thánh đức của Thầy. Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam Thập Lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh. Kẻ nào ghét sự thương yêu thì chẳng hề qua khỏi cửa luân hồi.

Có câu này nữa: Mọi sự khó khăn Thầy gánh vác, chỉ cậy các con thương yêu, gắng công độ rồi.

Ngày 06.11.Đinh Mão (29.11.1927)
Chợ Lớn, Sài Gòn

Thầy

Các con.

Trung, Thầy đã nhiều phen đề lời khuyên nhủ các môn đệ về việc dùng công tâm, hòa thuận mà hành Đạo cho vuông tròn phận sự, mà Thầy những buồn trông thấy các con chưa gì mà vội phân tay chia rẽ. Mỗi đứa đều lấy sự háo danh cầu tiến mà quên cả nghĩa vụ xứng đáng của Thầy đã lắm phen phú thác.

Thầy dẫn các con đến khỏi mấy nơi khốn cùng rồi, mà các con chưa để hết tác lòng chung lo đặng ngăn ngừa những sự gay trở sẽ đến sau này nữa, thì nền Đạo lo thế nào lập thành cho kịp ngày giờ mà vớt muôn ngàn sanh chúng. Một đứa vun quén, mười đứa cản ngăn, lớn nhỏ chẳng phân minh, xem Thiên Tước của Thầy ban dường như một chức vô vị ở cõi trần, lấy thế lớn lực to mà ép đè hạnh nhiều đứa.

Than ôi! Các con xa Thầy chưa mấy ngày, thì mỗi Đạo lớn lao đã thành một bàn hội vô giá trị ở cõi trần thế này. Mấy đứa mong chác sự phá hoại ấy lại là mấy ngọn đèn của Tòa Tam Giáo khêu lên để diu đường cho cả chúng sanh, thì con phải nghĩ đến hành trình của Đạo phải đến thế nào?

Công chỉ dẫn của Thầy phải lừng dừng theo giọt thủy triều, mà rồi rớt cuộc lại, bến khổ cũng chưa xa, ngôi xưa còn lánh mãi.

Thảm thay! Tiếc thay!

Thầy đã nói, bày hổ lang, lũ quỷ mị đã sẵn bên mình của mỗi đứa, mà con lớn nhỏ gì cũng chẳng để ý đến. Thầy nắm cân thiêng liêng, há dễ để tay sửa nét công bình sao? Nhiều đứa lại chẳng kể đến lời Thầy là gì?

Ôi! Con ngỗ nghịch, trách sao chẳng vương Thiên Điều khổ nạn.

Chúng nó đã gieo ác cảm lừng đến Tam Giáo Đài, thế thì bước đường sau này Thầy khó cứu rồi được. Con đã để hết tác thành vào Đạo, thế mà cũng khó gỡ sự rối rắm ấy được, buộc Thầy phú rủi may của chúng nó cho Tòa Tam Giáo định liệu. Còn sự tự hồi của mỗi đứa, sau này ra sao, thì tăng tội phước cũng vì đó mà châm chế.

Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh dùng cơ bút thế nào? Thầy tưởng mỗi Thiên Phong đều đặn Thánh Ngôn của con đã ban hành, sao còn có ra việc bất minh ấy, là con chẳng nói tắt cho mỗi Thiên Phong rõ và ban hành Thánh ý, để cho chúng nó chắc lấy vào mình, thì con cũng không khỏi chia một phần trong ấy.

Còn Nữ Phái, chưa có vẽ gì gọi là Đạo, một hai

đưa hành Đạo, cả trăm đưa cầu vui, thế nào Đạo thành, con?

Thầy đã nói, giao hết chúng nó nơi đây cho con, thì mỗi mỗi đều ghé mắt đến mà cải sửa cho kịp giờ mới khỏi sơ thất lớn lao.

Từ đây, mỗi lần nhóm Bàn Chủ Sự đăng liệu tính việc chi thì con phải có mặt và y theo lời Thầy dạy. Phải có ba chức sắc Hiệp Thiên Đài có trách nhiệm xứng đáng, thì những việc bàn tính mới tiện thi hành.

Nương, nó ở xa không thể giúp con mà đi hội thường đăng. Còn Lịch thì chẳng dứt nét phạm.

Ôi! Con phải cam lòng gánh vác sự khó khăn, nhứt là trong lúc này. Con nên biểu Cư nó lấy lời Thầy dạy làm trọng, những sự tranh tụng là những nét của phạm tâm, chẳng đủ chi lay động chí của các đấng chân thành vì Đạo.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Cuối năm Đinh Mão (1927)

Tây Ninh

Thầy

Các con.

Thầy đã lắm công trình dui dắt các con vào đường đạo đức, mà mỗi ngày Thầy hằng thấy những việc bất bình, thì biết ngày nào các con làm nên đặng? Thầy đã lắm phen để lời khuyên dỗ, các con chẳng kể ra chi nên mới có điều trở ngại như lúc này.

Các con có thấy, có nghe chăng? Nếu Thầy không vì Tam Kỳ Phổ Độ này thì Thầy đã y tấu lời xin của Giáo Tông mà hủy trường công quả của các con hết thầy. Vậy nay Thầy cũng lấy lòng nhơn mà để vào trí não các con ít lời thêm cho rõ việc thi hành chánh sách của Đạo.

Các con phải biết, Đạo tại lòng bác ái và chí thành.

Bác ái là hay thương xót sanh linh hơn thân mình. Cho nên kẻ có lòng bác ái coi mình nhẹ hơn mấy lông, mà coi thiên hạ trọng bằng Trời Đất. Còn chí thành, là mỗi việc lấy lòng thành thật mà đối đãi trong đời và trong Đạo.

Dù kẻ phú quý đến bậc nào đi nữa mà không có lòng bác ái và chí thành thì không làm chi nên việc.

Vậy nên, Thầy khuyên các con trước hết phải ở sao cho ra vẻ Đạo, đừng để ý gì về việc công quả mà nêu danh nơi cõi tạm này. Các con phải mở rộng tâm chí ra mà hành Đạo mới nên cho, chớ đừng mờ hồ rằng, Đạo thành thì mình được làm đặng một vị xứng đáng và đại ích trong Đạo.

Điều đó lẽ thì các con không cần Thầy nhắc đến mới phải, nhưng vì còn nhiều đứa háo danh và ham làm một vị chủ tướng trong Đạo, nên cần phải nói cho mà xét mình. Nếu các con thật lòng vì Đạo thì đâu có chậm trễ như vậy.

Ngày Thầy khai Đạo, Thầy cũng có lời để lại cho các con hiểu rằng: Lũ ma hồn quỷ xác nó cứ theo phá khuấy các con là nó muốn phá Đạo đó, lại cũng vì các con không thoát tục đó chớ.

Các con mà có sức chống chọi thì lũ ấy phải xa và Tòa Thánh hôm nay đã thành một nơi đô hội, mà các con cũng đặng sum vầy một cửa. Anh lớn em nhỏ một lòng một dạ, lấy Đạo làm gốc mà lập nên một Tiểu Thiên Địa, há chẳng hơn giàu sang bốn biển sao?

Há chẳng phải một điều phước hạnh lớn lao hơn mọi sự sao?

Há chẳng phải là một nơi giải thoát chung cho nhơn quần xã hội sao?

Các con hiểu chẳng?

Nếu các con hiểu đúng ý Thầy thì rất may cho Đạo đó. Thầy hỏi các con, vậy chức sắc của Thầy ban cho các con để làm gì?

Nếu các con phải trần thế mà lo cho Đạo thì sao Tòa Thánh còn thiếu tay giúp Đạo, để cho đến đời càng ngày càng tiêu tụy mà ra một cảnh điêu tàn.

Thái Thơ Thanh, con hay làm nhiều việc không đúng hơn hết. Mỗi việc con làm đều tự ý mà làm ra, không chung trí với ai hết. Con tưởng rằng như vậy là phù hợp với Đạo, nhưng lại là việc trái hẳn với tôn chỉ của Đạo.

Thầy cũng biết rằng con vì Đạo nên không nỡ trách cứ, nhưng nếu con cứ làm như thế mãi thì các Đạo Hữu của con vì tình anh em mà không dám nói, để lâu ngày sanh ra một điều rối cho Đạo, nên Thầy phải buộc mình nói cho con biết mà ngăn ngừa các việc, đừng tự ý mà làm điều chi hết.

Con có phần trách nhiệm rất quan hệ trong Đạo là nắm giữ huyết mạch của Đạo. Nếu con làm không đúng thì các Đạo Hữu của con không phục đúng mà lại còn lăm điều trở ngại cho bước Đạo nữa. Con hiểu à!

Nếu các con biết Đạo thì hiệp nhau về Tòa Thánh mà chung lo cho xong, đừng quyến luyến hồng trần nữa. Nghe à!

Phổ độ nơi Tòa Thánh còn hơn là đi nói làm nhảm cho người ta kích bác. Nếu trong không xong mà tính việc ngoài sao đặng?

Thầy không phải biểu làm Tòa Thánh trước việc phổ độ. Thầy muốn cho các con hiệp nhau lại mà làm cho rõ ràng danh Đạo, tức nhiên đâu đâu cũng đến mà cầu Đạo, nghe à!

Trung, Thầy lại nhắc cho con nhớ rằng, trong Thập Nhị Thời Quân đó đều có sắp đặt. Nếu không phải mấy đứa phò loan của Thầy đã định thì cơ bút do nơi khác mà ra đều là không phải lời của Thầy nói. Con phải đề phòng, cẩn thận, nghe à!

Thầy hằng nói cho các con biết, cơ bút là việc trọng. Nếu không có chơn linh quý trọng thì thường có tà quái xung nhập mà khuấy rối làm cho thất nhơn tâm.

Lại còn một điều đáng quan phòng nữa là trong mấy đứa phò loan cũng có đứa không dè dặt, tưởng cơ bút là việc khinh thường, làm thế nào cũng đặng, rồi lấy đó mà cầu hỏi những điều vô vị, nên cũng có nhiều khi vì đó, nếu mà sanh biến trong Đạo.

Thầy nói cho các con hiểu, bậc Chơn Thánh mà phải đoạ trần không đủ tánh chất để diu dẫn nhơn sanh thì cũng chưa xứng đáng cầm bút cho Thầy truyền Đạo. Các con nghe à!

Thơ hỏi chi?

Vì tại con không chịu chung trí mà hỏi nhau rồi sẽ thi hành thì mới khỏi sai lầm đặng, nghe à!

Các con cũng phải để ý lo xong việc rồi thì phải lo đi phổ độ tha phương.

Thơ, Thầy đã có lời dặn con về việc phổ độ tha phương thì con cứ đó mà làm, nhưng trước hết phải hiệp nhau mà bàn tính. Theo ý Thầy thì mỗi khi đi phổ thông Chơn Đạo xứ khác, cần phải có một đứa cho đủ tư cách, biết Đạo cùng lịch lãm hơn tình thế sự đi thì mới mau thành tựu.

Con nghĩ đây có đứa nào nên đi?

Còn bên Hội Thánh thì đứa nào?

Giáo Hữu bất thông, Thầy muốn một vị Đầu Sư. Trung, con nghĩ sao?

Bởi vậy nên Thầy biểu sắp đặt cho yên việc trong, rồi sẽ lo việc ngoài. Hiểu à!

Thăng.

Ngày 12.01.Mậu Thìn (03.02.1928)

Thầy

Các con, Thầy lấy làm đẹp lòng mà trông thấy bước đường các con đã sớm cải sửa để chung lo vun đắp nền Đạo. Các con cũng tự biết rằng, sự hành tàng nào về Đạo mà vừa lòng trong cả chức sắc và chư tín đồ, ấy là hiệp Thiên ý, còn điều nào mà phần nhiều môn đệ của Thầy chẳng khứng chịu theo, ấy là bất hiệp Thiên ý đó.

Đạo một ngày một nên, bước đường của các con một ngày một thêm trở gay khó nhọc. Nhưng nếu các con chẳng dụng quyền hơn dụng đức, biết thương sanh chúng hơn thân mình, vì Đạo hơn vì danh vọng theo thói đời, thì các con thế nào cũng được vững con đường mà đi cho cùng bước Đạo.

Đời cũng vậy, mà Đạo cũng vậy. Hễ chác danh cao quyền lớn, bức quý phẩm Tiên thì phải dày chịu gian nguy, nặng đeo sầu thảm. Các con hãy suy đó mà gìn trọn phẩm hạnh, vẹn giữ bước đường, chậm rãi từ năm từ hồi thì tự nhiên được lương tâm yên tịnh. Còn những đứa choán phẩm ham quyền, cũng có lúc gặp điều hành phạt thiêng liêng mà nêu gương cho đoàn sau soi lấy.

Các con đã từng nghe lời Thầy khuyên nhủ về

chuyện ngựa cơ bút, thế mà một phần chẳng chịu sửa cái đường ngay cho khỏi lâm vào nẻo tà mị, đã vì lệnh Thầy mà diu dặt các con lạc bước. Thầy cũng đại lụy mà ngó xem một phần môn đệ xứng đáng của Thầy phải sa vào vực thẳm.

Các con nên ghi nhớ mà coi chừng đường lối sau này. Thầy đã chỉ rõ nẻo quanh co, thì khá liệu chừng mà bước tới. Tâm bền dạ vững, kính mến Thầy là yêu dấu Thầy đó, nên nghe à!

Trung, Tắc, Cư, từ đây nên liệu chừng nhau mà điều đình gánh Đạo, điều nào mà theo Tân Luật do Thánh ý, hiệp lòng chư Đạo Hữu, bỏ ích cho nền Đạo thì các con nên thung dung liệu nhau mà thi hành, chẳng cần phải đợi cầu hỏi.

Các con được tin cậy nhau, diu dặt nhau, nâng đỡ nhau, mà phải hết sự hiềm nghi nhau theo thể tình, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ lớn lao hơn hết đó. Còn kẻ phản bạn trở lòng, luật Thiên Điều cũng có buổi trừng răn cách xứng đáng vậy.

Cư, Thầy cấm từ đây chẳng nên lấp lửng cầu cơ hay chấp bút chi, vì là một sự hại lớn lao cho Đạo. Đã phá đức tín ngưỡng của chúng sanh, lại làm cho nhơn sanh bị nhơ trước.

Trung, Thầy cũng lấy từ bi dung cho, bằng tái phạm sẽ bị Tòa Tam Giáo trục xuất. Con nên biết, cứ

ai lo phần này, đừng lỗi phạm sự thì được thanh lạng
yên vui. Các con khá lưu tâm.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 10.02.Mậu Thìn (19.03.1928)

Lý Thái Bạch

Đại hỷ! Đại hỷ!

Cười... Lão cũng nên cắt nghĩa phẩm vị của chư hiền hữu.

Tỷ như ngôi của Thượng Đâu Su, Ngọc Đâu Su, Thái Đâu Su, Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, hay là Giáo Tông của Lão đi nữa, đầu ngày sau có nhượng cho ai thì họ ngồi địa vị của mình, chớ chẳng hề ở thế này có hai Thái Bạch, hai Thượng Trung Nhựt, hai Ngọc Lịch Nguyệt, hai Thái Nương Tinh, hai Hộ Pháp, hai Thượng Phẩm, hai Thượng Sanh bao giờ.

Hiếu à!

Thăng.

Ngày 12.02.Mậu Thìn (02.04.1928)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Các con, Thầy cho L vào hầu, phải giữ chừng theo lời hứa với Hiệp Thiên Đài nghe các con.

Thầy đã cho chư Tiên lộ một hai điều cần yếu của Đạo cho các con rõ trước. Thế thì việc bất bình đương ở trong Đạo đã có định, mà các con cũng chẳng thể chi ngăn ngừa.

Các con phải hiểu rằng, mỗi đứa có trách nhiệm lớn lao về Đạo. Trước khi lãnh mạng Tam Giáo Tòa xuống chịu mình với chúng sanh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan hứa làm tròn phận sự.

Thầy là Đấng Chí Tôn chủ trương khai sáng nền Đạo, cũng buộc mình cam đoan mà lãnh các con. Thế thì mỗi đứa đều mang nặng nơi mình một phần trách cứ chẳng nhỏ. Nếu Đạo chẳng thành thì phần phạt thiêng liêng vì cân tội phước mà định đoạt.

Quỷ Vương lại thừa dịp hành tàng bất chánh của nhiều đứa trong Đạo mà giựt giành, chia xẻ các con với Thầy. Nó lại tùy theo hạnh đức của mỗi đứa mà dắt lần ra khỏi đường Chánh Giáo.

Thầy bảo lãnh các con, un đức Chí Thánh của

các con, đã mãn kỳ, phải giao lại cho Tòa Tam Giáo được phép lấy mực công bình mà chuẩn phê các cử chỉ của mỗi đứa.

Than ôi! Xa Thầy chưa bao lâu mà vì lợi lộc ham muốn của thế tình, nhiều đứa phải chịu để xác cho tà quái xung nhập. Thầy cũng thương hại mà khó thể cứu rồi được.

Đứa nào chánh thì được nghe lời của Thầy dạy dỗ, đứa nào tà phải bị lời quỷ mị dẫn đường. Các con nếu biết chánh tà thì nên vì Thầy, vì chúng sanh mà diu dắt cho nhau, chớ phé hết mà trễ ngày giờ, chẳng thể chi trì lại với sự lầm lạc cám dỗ. Các con hiểu à!

Cư, Tắc, Sang, ba con đã lãnh mạng lệnh lớn lao vệt đường tăm tối trong buổi ban sơ, Thầy lại khiến cả ba đứa phải liên hiệp nhau mới có thể xây đắp nền Đạo cho đến cùng.

Thăng.

Ngày 25.02.Mậu Thìn (15.04.1928)

Thầy

Các con.

Cười... Ứ hự!

Con đưa thì vậy, đưa thì khác.

Thảm! Thảm! Thảm!

Tương, con ôi!

Thầy biết bao phen săn sóc các con mà chịu đau thảm. Thầy vẫn có lòng mơ ước cho các con biết yêu thương trong Thánh đức của Thầy.

Chẳng lẽ ngôi Tiên phẩm Phật là địa vị tối trọng của các chơn linh mà Thầy lại đành bắt công, tự nhiên đem các con mà để trên đó. Thầy lại hằng gánh vác sự khó khăn, chỉ cậy các con là một lòng yêu thương sanh chúng, gắng công phò độ.

Thầy đã gây phương thế cho các con đủ quyền hành lập Đạo, chờ các con nên thế thống. Chi chi từ thử cũng một tay Thầy. Thầy để rộng quyền cho các con thay mặt Thầy mà diu dắt lấy Nguyên Nhơn, đã chịu nạn luân hồi nơi khổ cảnh. Thầy đã định thì dầu cho ai cũng chưa qua phép đặng.

Con coi cái vinh diệu có chi bằng chăng?

Thầy đã giao cho mỗi đứa một quyền hành, thì

Thầy cũng tưởng rằng các con biết trọng phẩm giá thiêng liêng mà bớt tánh phàm chút ít, nào dè nhiều đứa lại coi thể trọng hơn Thầy, coi Thầy dường như kẻ vô hình vô ảnh. Cái mạng linh tom góp các con Thầy lại một nhà đã xa như lời nói phỏng.

Nhơn sanh phản nản thì Đạo nào nênặng đợ con?

Sự Thầy đã dạy đều sái hết. Thầy tưởng chẳng còn nói, nếu ai là đạo đức, đọc đến cách lập pháp của Thầy mà chẳng mừng giùm cho nhơn loại.

Thầy buộc mình hứa cùng Ngọc Hư Cung rằng: Nếu Đạo còn thì Thầy cũng theo gìn các con. Các con coi lời Thầy trọng hệ là đường nào. Như biết coi Đạo trọng thì cả tinh thần các con cũng nên tom góp vào mỗi điều đó mà trông cậy nơi Thầy lập pháp.

Hiệp Thiên Đài còn chưa muốn nhìn thì Đạo một ngày kia cũng sẽ bị chối. Thầy tìm phương sửa cải cũng đáng đó chút. Nhưng cũng bởi chư Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho rõ cơ Đạo của thế gian này, nên Thầy không giảng cơ mà phân giải lại nữa.

Các con đã chịu một trách nhiệm nơi mình, nếu Thầy chẳng để cho các con học tập mà lập nên địa vị mình trước mặt chúng sanh cho xứng đáng thì Đạo cũng chưa ra vẻ Đạo. Vì vậy mà Thầy chịu ép lòng để cho các con hằng nhớ rằng, chẳng giờ phút nào Thầy xa các con hết. Nghe à!

Cây kẻ dạy con cũng lẽ thường
Cho roi cho vọt mới là thương
Nhơn tình ví chẳng mưu thâm phục
Thế giới mong chi phép độ lường
Nhỏ dại Thầy nuôi mùi đạo hạnh
Lớn khôn bây xứng mặt hiền lương
Vinh hoa phẩm cũ ngôi xưa đó
Khổ cực các con chớ bỏ trường.

Thầy ban ân cho các con.

Tương, chi chi cũng ản nhĩn đợi lệnh Thầy,
nghe con!

Thăng.

Ngày 26.02.Mậu Thìn (16.04.1928)

Thầy

Các con.

Thầy đã nói, đãi cả môn đệ Thầy đồng một mực, bất luận bậc phẩm. Kẻ nào cần nhiều quả nặng thì Thầy giao trách nhiệm lớn lao, kẻ nào cần ít quả thiệt thòi thì lãnh phần trách nhiệm nhỏ nhen.

Cả thầy đều con của Thầy, trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh, thì đồng một bậc cả, chẳng ai đặt vì quyền mà lấn lướt, chẳng ai đặt vì mạng lệnh mà đè ép xua đuổi ai. Ấy là tôn chỉ bề ngoài của Đạo, chẳng giữ cho trọn, phương chi khỏi gây rối được?

Thầy là bậc Chí Tôn và các địa vị Chơn Phật xưa, nhiều lúc phải xuất Chơn linh để mình vào trần thế, đặt diu dắt chúng sanh. Nếu chẳng nhờ lấy công ấy thì ngày nay đâu có tên tuổi của nhiều tôn giáo mà cả nhơn sanh chia ra sùng bái?

Con nên để ý nhiều vào lời Thầy dạy dỗ, và cũng có nhiều Thánh Ngôn của chư Tiên vì thương con chỉ vẽ mà con chẳng để ý vào đó.

Thăng.

Ngày 04.03.Mậu Thìn (23.04.1928)

Thanh Tâm Tài Nữ

Mừng mấy anh.

Đạo mở rộng, giống Đạo gieo đã trót hai thu, mà người thiệt vì Đạo chẳng có bao nhiêu. Thế nên hỏi chưa mở rộng nền Đạo, Đức Thích Ca dìm vào thế cuộc mà than rằng:

“Lộ vô nhơn hành
Điền vô nhơn canh
Đạo vô nhơn thức
Ta hồ tận chúng sanh!”

Ba anh có hiểu chẳng?

Sao gọi là “Lộ vô nhơn hành”?

Đường có người đi nhiều mà không ai là người phải. Đường đi dập diu thiên hạ mà toàn là ma hồn quỷ xác, tâm giả dối, hạnh hung bạo, mật chứa đầy tà khí, thế nào gọi là người.

Còn “Điền vô nhơn canh” là sao?

Ruộng đây là tỷ với tâm, tâm không ai đòi trau. Đạo nơi tâm, thì tâm ví như điền, có điền mà chẳng cày bừa cấy trồng đem hạt lúa gieo vào cho cấy trồng thì ruộng cấy phải bỏ hoang, bỏ hoang thì sâu bọ rắn rít xen vào ẩn trú.

Người mà có tâm như vậy ra thế nào? Ruộng
sẵn, giống sẵn, cày bừa sẵn, duy có ra công làm cho
đất phì nhiêu đặng cho buổi gặt hưởng nhờ mà không
chịu làm, thế thì phải diệt tận chơn linh.

Hai câu sau là kết cuộc.

Thăng.

Ngày 10.03.Mậu Thìn (29.04.1928)
Tòa Thánh Tây Ninh

Thầy

Các con.

Cư, Hiếu, Thầy thấy hai con chịu nhiều điều sâu thẳm, Thầy mừng, mà cái mừng ấy đổ ra chứa chan giọt lụy.

Đường đời khúc mắc chông gai là lẽ Thiên Cơ đã định vậy, cái nơi để cho cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến kiến công lập vị.

Người đời chẳng khác con buôn trong buổi chợ, cả sức lực, trí não, tinh thần đều bị tiêu tán nơi ấy, vì vậy mới hoại chơn linh, thất ngôi diệt vị. Bởi vậy cho nên, nhiều bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật cam lòng thủ phận, chẳng dám vọng cầu đem thân vào cảnh đọa, nhưng mà chẳng tái kiếp thì như nhu sĩ trốn thi, thế nào giữ vững địa vị cao thượng?

Cuộc đời khó khăn tỷ như bài thi, nếu dễ thì ai thi cũng đậu, cuộc thi có ý vị gì đâu? Hễ bài càng khó thì đậu càng cao, đậu cao mới ra có giá.

Thầy tưởng như nơi thế gian này, có đứa con nào Thầy cưng trọng hơn hết thì là các con, nhưng mà chẳng lẽ Thầy làm giám khảo lại cấp nấp bài thi lên cho mỗi đứa, thì cái đậu của các con có ra chi?

Lại nữa, Thầy biết trước rằng, không cần giúp các con cũng dư sức đậu đặng, thì đường ấy, nếu Thầy giúp tức là hại thể diện các con, chớ không giờ phút nào Thầy xa các con.

Các con chịu khổ hạnh là Thầy muốn vậy.

Nhà nghèo, hạnh tốt, ấy là gương treo dạy đời. Các con khá bền lòng son sắt, cái hạnh tốt là thang vạch ngút mây xanh, tâm thành là để dồi trau tánh tục, lòng đạo đức quý hơn là miếng đỉnh chung, tố bản hàn tùy mình mà hành Đạo thì công quả ấy trời hơn hạng thượng lưu đó các con.

Thăng.

Ngày 05.05.Mậu Thìn (22.06.1928)

Tòa Thánh Tây Ninh

Thầy

Các con, mỗi đứa đã tự mở một con đường, thì Thầy vẫn không vui được trong sự phân chia. Nên hay là hư, phải hay là quấy, Thầy chín để cho tâm các con liệu lấy.

Tâm cứng cõi, Đạo điều hòa thì cứ bước tới Thầy. Tâm trí bất định, đạo hạnh không hoàn toàn thì con đường hám lợi xu danh tới hang sâu vực thẳm đó, vì sức các con đã rã rời thì tài nào níu kéo đỡ nâng khuyên nhủ nhau được.

Con đường vô tư để tìm cứu khổ cho chúng sanh là con đường đạo đức, ngọn đèn thiêng liêng sẽ chiếu soi tỏ bước của các con. Khác với con đường ấy là đường của Quỷ Vương đem lối.

Vậy nên nhớ mấy lời Thầy, chẳng phải đọc sơ qua mà coi làm chơi, cần chiêm nghiệm kỹ lưỡng mà hiểu, nghe!

Hại thay! Đã nhiều lần các con chẳng hiểu ý, Thầy cũng đau lòng mà thấy các con đi sai bước.

Nhưng than ôi! Cơ thử thách chỉ dùng với những đứa tâm phạm lẫn chất Thánh.

Thăng.

Ngày 11.05.Mậu Thìn (28.06.1928)

Tòa Thánh Tây Ninh

Thầy

Các con. Hiếu, con nghe Thầy nói chuyện làm đường cát trắng. Thầy đổ con biết làm sao cho đường đen ra trắng?

Nghe con, đây làm theo:

Đổ đường đen vào một cái hũ, thọc lủng đít, rồi định chừng cho vừa hai phần hũ đường, còn một phần hũ thì đổ bùn non cho tới miệng. Dem phơi nắng chừng một tuần thì đường trở nên trắng, gạt lớp bùn đi thì con đặng một thứ đường trắng phau phau rất ngon, rất đẹp đó con.

Cái khổ hạnh của con giống như đường đó, con à! Con có biết Thầy khóc như con vậy chăng con?

Nếu con không vậy, làm sao đáng con cái của Thầy. Con chỉ nhớ rằng Thầy thương con là đủ. Đặng thể gian yêu mến ắt Thầy phải ghét, mà Thầy ghét con thì còn chi con. Con khá nhớ!

Cư, Chương lo Tịnh Thất với em nghe!

Tắc đồ biếng ra rồi đa nghe!

Cư kêu hai anh lớn vào châu Thầy, phò Đại Ngọc Cơ kéo nó nghi ngờ nữa, nghe con!

Thăng.

Ngày 02.06.Mậu Thìn (18.07.1928)

Chơn Cự Lão Sư

Hỷ chư Đạo Hữu.

Chư Đạo Hữu đã có nghe lời Thánh Giáo về vận mạng nên hư của nền Đạo. Vậy có hiểu rõ tôn chỉ chánh đáng của Đạo là sao chưa?

Mỹ Ngọc nói thử.

Ấy là hành chánh, còn tôn chỉ là sao?

Hiệp đăng chi? Kết dây thân ái đăng chi?

Hiểu nhưng chưa cạn đó.

Chư Đạo Hữu phải biết rằng, Đạo trước khi gieo truyền cho ngoại quốc, phải dìu dắt kết chặt dân sanh nơi vùng Nam này, đăng cùng nhau chung hợp trên con đường hòa bình, chậm rãi lần ra khỏi lối khốn khổ lao lung nơi cõi trần này, rồi tự tại ngâm câu thái bình. Chừng ấy, chim về cội, cá về sông, hớn hỡ trau lòng thiện niệm mà bước lên nấc thang thiêng liêng mới đăng.

Ngày nào Đạo nơi đây chưa hòa, người nơi đây chưa đủ sức kèm chế lấy nhau, và chưa đủ tinh thần ngay chánh, chỉ nẻo dẫn đàng, người Đạo chưa phé được tham danh chác lợi, thì ngày ấy Đạo nơi đây chưa gọi là trọn thành, thì cũng chưa một ai mong khỏi công mà tầm địa vị thiêng liêng được.

Chư Đạo Hữu phải lọc lừa lại, tìm người có tâm chí kết liên thân ái, chung hiệp nhau, bỏ sự lãng phí, dụng đồng tài nơi giọt mồ hôi, được tích thiếu thành đa, gầy dựng một cái nhà chung, để ngày phong vũ nương dựa được thung dung, ngồi ngắm thế sự và chán hưng mỗi Đạo quý hóa.

Ấy là không làm mà no, không đắp mà ấm cúng đó. Phương chi ràng buộc hình hài, thần hao trí mệt cả ngày, rốt lại còn chi tráng kiện mà xa lo rộng nghĩ?

Đạo chẳng phải là một hội chôn thây, cũng chẳng phải mối hàng để nhong giá, mà chư Đạo Hữu hiện thời đã thấy Đạo có ích về hai sự ấy mà thôi.

Buồn! Người Đạo đã bơ thờ như gái mới về nhà chồng ban sơ, ruột trống lỗng như thùng không, trí não chưa thấy xa hơn gỏi. Nhóm lại nghịch lẫn nhau, gièm siểm nhau, lo đứng trên người khác nhưng lại không tài liệu biện cho có ích chi cả.

Đáng Chí Tôn, vì thương dân tình nơi đây, đã khổ tâm nên gieo Đạo, đem chiếc thuyền cận bến để diu dắt vào chỗ bình địa đăng tự tại thung dung, mà vì chưa hiểu thấu căn nguyên, khổ bao giờ trông thoát?

Đạo sắp tàn, nời Đạo phân chia, chư Đạo Hữu phải lo níu kéo lại một mớ, người nào hay người nấy. Rồi đây, mỗi chỗ mỗi dựng riêng ra, chư Đạo Hữu mới tùy thế đó mà tom góp lại.

Mỹ Ngọc, hành lễ do Thánh Giáo lúc nơi đàn Cầu Kho, chẳng nên bày vẽ nhiều. Món nào liệu chẳng có ích thì nên chế giảm, trừ ra nhạc phải giữ cho toàn, đi lễ cho có vẻ nghiêm nghị. Ấy là hai món đại khái đó.

Nhạc còn chưa đủ thể cách, đờn để rước chư Tiên, Thánh, không phải vậy là đủ. Người nhạc công phải ăn mặc tinh khiết, sắp đặt vào khời nhạc phải có thứ lớp phân minh, chớ chẳng phải muốn đờn bài chi cũng đặt.

Ấy là trái Thánh ý đó. Phải sắp đặt lại, nghe à! Nơi đàn nào mà khác hơn Thánh Giáo và bày biện nhiều trái cách thì Đạo Hữu không phép tham dự.

Thăng.

Ngày 04.06.Mậu Thìn (20.07.1928)

Tiêu Sơn Đạo Sĩ

Đầu giang phong ngộ đả thuyền tri
Tự khốn tàng cơ tự mạng tri
Khải tịch nhược hoài thiên tứ cổ
Chung minh bán điểm khản Từ Bi.

Nền Đạo vừa khỏi lối chông gai, lại phải còn gặp nổi u hiềm, ráng cẩn thận và biết điều bước theo thể thời thì công trình khỏi phải trôi theo dòng bích.

Biết mình, biết Đạo, biết thể thời thì cũng gắng biết nên hư, biết người, biết phải chẳng, biết chánh tà mà day trở trong đường đạo đức.

Đạo chưa yên là tại người hành Đạo kém bề hạnh đức, kẻ được hạnh mất phần minh mẫn, người thông hiểu Đạo kém đức, thiếu khiêm cung, kẻ trọn tâm thành, mạnh phần ham danh lợi. Lao nhao, lổ nhổ, cũng thì một con đường, cũng thì về một chỗ, mà kẻ đi xe ép người đi bộ, người thông hiểu nẻo lộ gặt gẫm đưa khạo khờ, kẻ côi thể chịu bơ vơ, người quá ham đi mà sa hố, rớt lại cũng quanh quẽ con đường. Mấy ai hiểu thấu?

Những kẻ nào đã vì tà tâm mà để cho nhờ bọn chon linh, cho lũ tà khuấy rối, thì chẳng khi nào được

trọn tinh thần ngay thật như xưa mà diu dặt ai cho chánh đáng. Phải kể như không có những kẻ ấy trong nền Đạo, và coi đó mà gìn bước đường của mình.

Chư Đạo Hữu đã thấy phần nhiều chư chức sắc cũng vì phạm tâm mà chẳng chịu chung kết liên hiệp nhau. Hiệp Thiên Đài là cơ mầu nhiệm quý hóa mà đã vì lỗi của một hai kẻ mà đã ra như một phần vô dụng, bảo sao Đạo chẳng rối được.

Hiệp Thiên Đài là gốc Đạo mà chẳng trọn phần cho chư chúng sanh tin cậy thì Đạo một ngày kia thế cũng chẳng bền ở nơi tâm trí của cả người hành đạo, mạnh được yếu thua, khác nào một trò đời vô vị. Nên khéo tính cho lắm.

Hiệp Thiên Đài có Đức Chí Tôn là chủ quản, quyền thưởng phạt nơi Ngài mà thôi. Tân Luật lập còn thiếu sót nhiều, bởi chức sắc Hiệp Thiên Đài chẳng để mắt đến, quyền hành thưởng phạt lộn xộn, nên phải chịu dưới quyền Tòa Tam Giáo Cứu Trùng Đài. Sau sẽ có Thánh Linh dạy lại, còn chưa phân minh nhiều chỗ.

Nếu chư Đạo Hữu biết quyền phận mình, nên giữ đừng cho phạm đến danh dự chung, ấy là giữ cơ mầu nhiệm của Đạo cho ngày sau đó.

Lỗi ai nấy mang, công ai nấy hưởng, địa vị khá biết gìn. Nên kiểm hiểu rõ lời Bản Đạo.

Thăng.

Ngày 12.06.Mậu Thìn (28.07.1928)
Chợ Lớn, Sài Gòn

Thầy

Các con.

Các con xa Thánh Giáo của Thầy đã lâu, tưởng lòng hằng ước mơ hoài vọng, mà Thầy lâu đến để lời tâm huyết chỉ giáo cho các con. Thầy cũng buồn lòng mà thấy bầy con lao nhao lổ nhổ lặn hụp chìm đắm giữa cõi hư sanh này.

Các con ôi! Thầy lấy đức háo sanh mà dìu dắt các con chẳng khác nào như kẻ làm cha nung niu dạy dỗ một trẻ bé, trông nom cho nó mau trưởng thành, hầu lưu danh truyền nghiệp, cho có tên tuổi với đời.

Sự nên hư của tôn chỉ nền Đạo có một phần ảnh hưởng rất lớn lao với quyền thế của Thầy, danh vọng của Thầy và luôn đến ngôi vị của Thầy nữa. Con nên thì Thầy vui, con buồn thì Thầy buồn, mà con đau đớn tất Thầy đau đớn.

Vậy trong đời này, sự buồn vui, vinh nhục, phước họa, cũng chẳng khác nào mấy ngọn sông, mấy hòn núi của Thầy lấy luật thiêng liêng mà tạo. Sông có thể thành ruộng, núi có thể diệt tiêu mà làm biển cả, cũng như sự buồn lắm lúc hóa ra vui, sự vinh thành nên nhục, cái phước đổi cái họa vậy.

Thầy thương phần nhiều các con dám xả diệt thế trần, trông mong nơi chí của Thầy mà dìu dắt đoàn em đại.

Nhưng than ôi! Bầy quỷ rất hung hăng, một con sâu làm rầu cả mùa màng, vì vậy mà con đường của các con bị linh chinh vì nơi hành động của một hai kẻ có trách nhiệm xứng đáng. Cái họa lây vạ trần kia, nhiều khi phải bôi xóa đến công trình xứng đáng của mỗi con và nhận chìm luôn đến con thuyền Bát Nhã. Có lẽ mỗi con cũng hiểu thấu.

Các con ôi! Thầy thương đến tâm thành chánh trực đạo đức khiêm cung, cũng như Thầy xóa kẻ xảo trá gian tà cầu danh chác lợi.

Ôi! Thầy cực nhọc bao phen, mà nay con đường ngó lại còn dài thăm thẳm. Thầy chỉ mong mỗi con tỉnh hồn thức trí, ngó lại bước đường sai trước kia mà lập tâm làm việc chánh đáng, theo lần Thầy, thì sự may mắn ấy không còn chi cho Thầy vui hơn nữa.

Trung, con chớ phiền muộn lo buồn chi, địa vị mỗi con Thầy đã lập thành, cái tai nạn kia vừa qua thì có lẽ một ngày Thầy sẽ thấy các con thung dung mà hiến cho Thầy một sự trồng cây chắc chắn. Quyền thiêng liêng của Thầy nơi tay, nếu chẳng phải để dắt các con, chớ cho ai được. Khá trồng cây chí cao thượng anh phong mà nhìn sự đau đớn, chính mình Thầy đây không tránh khỏi.

Đời vui tạm sống thừa, Đạo thiêng liêng bất tận.
Nên cân nặng nhẹ trọng khinh mà chiều theo thời thế
và tin tưởng trông cậy nơi Thầy, thì kiếp phù sinh
của mỗi con và duyên tiền định của mỗi đứa đều nắm
trong tay Thầy hết.

Trung, con hiểu há?

Trung, con ráng khuyên can bạn con và ráng mà
tuân lời Lý Bạch.

Ấy là hai chuyện Thầy cậy con.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 20.06.Mậu Thìn (05.08.1928)

Cầu Nhiễm

Thầy

Các con.

Trung, Thơ, hai con đã để công trình đi đến nhiều chỗ đặt gieo truyền mối Đạo của Thầy, nhưng hai con chưa rõ tình thế của mối Đạo lúc này là sao?

Đạo hiện giờ cũng chẳng khác chi người bệnh mà lương y coi chưa ra chứng. Bề ngoài coi chẳng có vẻ chi trầm trọng, nhưng một ngày kia nếu chẳng rõ mà chế cái thì xuất tại trong mà loạn ra ngoài, thế mạnh như núi đè cây, biển tràn bờ, chẳng thể chi ngăn chống nổi. Ấy là lúc bệnh xung trong ngũ tạng lục phủ, nhập đến cao hoang, thì người bệnh dầu số Trời cứu cũng không qua được.

Các con, nền Đạo bề ngoài coi diêm dà sung túc, mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm. Chẳng khác chi thế Sở chế bạo Tần, ham cái mạnh bề ngoài, biết sợ cái mặt chó chẳng rõ lòng người ra sao, mà không độ cái mạnh cấp thời đó sẽ dần dần tan như giá mà đổi ra yếu hèn thấp nhược.

Mỗi chỗ đều mong độc lập riêng. Người trong Đạo phần nhiều mong hiệp thế riêng cho mình mà kinh chống trở mặt với mỗi con. Đạo thế chẳng kịp thì chầy

sẽ thành ra một mối hàng mà mỗi người trong Đạo, sau khi giành giật cầu xé nhau, thì sẽ phân chia tan tành manh mún, để trò cười về sau đó. Ấy tại nơi đâu?

Người hành Đạo chẳng đủ quyền chế cái, kẻ tự cao muốn chiếm vị cầu danh, nghịch tư cách đối đãi với thế tình, gây ác cảm mà tạo thù oán.

Hai con phải biết chỗ nhược của Đạo nơi đó mà kiếm phương tìm chước, lấy cộng hòa hiệp nhơn ý mà điều đình sửa cải cho chóng. Làm sao cho mỗi Đạo Hữu các con đều ngó về Tòa Thánh mà xưng tụng ân huệ của mỗi con có trách nhiệm xứng đáng, và làm sao cho dứt mối hiềm thù riêng của mỗi đứa, hiệp đồng trí thức mà làm cho người ngoài dòm vào, nhìn nhận mỗi Đạo quý hóa và thấy đều sùng bái cử chỉ cao thượng của các con. Chừng ấy các con dầu không mạnh cũng ra mạnh, không đông cũng nên đông, mà việc phổ độ nhơn sanh chẳng còn điều chi trắc trở.

Đạo trẻ một ngày thì hại cho chúng sanh một ngày, mà mỗi đứa đều gây ác cảm, làm cho mỗi Đạo thành ra bánh vẽ, thì chừng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chừng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc?

Trong còn mơ màng như người say chưa tỉnh, thì ngoài thế nào được đầm ấm mà gieo lần ra. Các con biết, xưa những chi chi mà trái cả nhơn tâm thì khó bền khó vững. Chánh sách cộng hòa yên tịnh là chánh sách của các con đăng dùng lập Đạo mà thôi.

Kiều hãnh thái thậm, vào muốn có người trình, ra muốn có kẻ cúi, khoát nạt, đè ép, biết mình mà chẳng màng biết đến người, hay ý sức mà chẳng dòm xem thời thế chẳng thấu phục nhân tâm, chẳng biết dùng khiêm từ mà đãi khách, là những nét của các bậc Vương Bá xưa dùng mà phải tan tành vũ trụ đó.

Nay các con lập một Đạo, cũng chẳng khác chi lập một nước, phận sự lại càng khó khăn hơn, liệu mà sửa cải, liệu mà điều đình, mới có thể chống ngăn sự tàn hại mà làm cho nền Đạo được vững. Người được hòa, tâm được hiệp, ngoài được mạnh, trong được thung dung, gieo giống quý màu thì công ấy chẳng chi sánh được.

Thầy vì thương chúng sanh, tưởng công lao của mỗi đứa nên chẳng nỡ để cho mỗi Đạo điêu tàn, nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chế biến làm cho hòa thuận vui chung, để cho đến đời hiểm thù oán ghét nhau, mà để trò cười muôn thuở, uổng công diu dặt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời đời kiếp kiếp đó.

Thương chẳng đành thấy nên, thì dầu cho các con càng đông lại càng thêm nhiều người làm rồi, thêm mỗi hận để chờ dịp cắn xé nhau chớ chẳng ích chi. Nên biết nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Năm Mậu Thìn (1928)

Nhàn Âm Đạo Trưởng

Chư Đạo Hữu biết trước, muốn rèn lòng đạo đức phải khởi nơi đâu cho chắc bước đường chẳng?

Đạo đức cần trau nơi tâm là chỗ chẳng ai thấy được. Rèn trau cho thuần tâm mỹ tánh, rồi mới lần đến bề ngoài, trọn hết cả ngoài trong, thì chừng ấy thân hình tâm trí chắc khur, nào ai chuyển lay cho được. Lo ngoài quên trong, che bề trong trau bề ngoài, ấy là cách thức của Hón Lưu Bang đối đãi với tướng sĩ đó, cũng như có xác không hồn, chuộng hữu hình mà quên các huyền bí Chơn Truyền.

Than ôi!

Có hình thể xương thịt mà chơn hồn phương phát nơi xa, thì cái thân vô dụng ấy tro tro như khối đá dựa đường, như khúc cây bên trũng. Có đèn dầu đầy mà thiếu hơi lửa nhen lên, thì cũng phải mờ mịt thâm u, trông chi soi sáng.

Ấy vậy, nên biết mà răn mình.

Cái tâm là vật người không thấy được, khá dồi trau nó trước. Nếu bỏ tâm kia ra ngoài mà rèn hình thể thì chẳng khác chi quỳ đọc kinh, đèn đốt đỏ hừng, mà thiếu bức Thiên Nhân trên điện vậy. Hồn ma bóng quế cũng lên ngôi, mà ngạ quỷ vô thường cũng xấn

bắn, đó là phương đem đường cho Quỷ Vương,
chẳng một ai tránh được, nghe!

Nên hiểu kỹ lời, bằng chẳng thấu thì tu có
ích chi.

Năm Mậu Thìn (1928)

Thầy

Các con, Thầy đã nói với các con rằng: Khi chưa có chi trong Càn Khôn Thế Giới thì Khí Hư Vô sanh ra có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái Cực.

Thầy phân Thái Cực ra Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát Quái biến hóa vô cùng mới lập ra Càn Khôn Thế Giới. Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: vật chất, thảo mộc, côn trùng, thú cầm, gọi là chúng sanh.

Các con đủ hiểu rằng, chi chi hữu sanh cũng do bởi chơn linh Thầy mà ra. Hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là Cha của sự sống. Vì vậy mà lòng háo sanh của Thầy không cùng tận.

Cái sống của cả chúng sanh, Thầy phân phát khắp Càn Khôn Thế Giới, chẳng khác nào như một nhành hoa trong cội, nó phải đủ ngày giờ Thầy nhứt định mới trở bông và sanh trái đặng trồng nữa, biến hóa ra thêm. Nếu như ai bẻ hoa ấy nửa chừng thì là sát một kiếp sanh không cho biến hóa.

Mỗi mạng sống đều hữu căn hữu kiếp, dầu nguyên sanh hay hóa sanh cũng vậy, đến thế này lâu mau đều định trước. Nếu ai giết mạng sống, đều chịu

quả báo không sai, biết đâu là cái kiếp sanh ấy chẳng phải là Tiên, Phật bị đọa luân hồi mà ra đến đời ấy. Cái mạng sống là Thầy, mà giết Thầy thì không phải dễ. Các con gắng dạy nhơn sanh điều ấy.

Thăng.

Thầy

Các con.

Ôi! Thầy sanh ra các con thì phải yêu trọng các con chẳng cùng, mà Thầy cho các con đến thế giới này với một Thánh Thể thiêng liêng, y như hình ảnh của Thầy, không ăn mà sống, không mặc mà lành, các con lại không chịu, nghe điều cấm dỗ, mê luyện hồng trần, ăn cho phải bị đọa, dâm cho phải bị đày, nên chịu nạn áo cơm, dục quyền cầu lợi.

Lợi, Thầy cũng đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau, mà cũng vì tham, đũa chứa nhiều, đũa chịu đói.

Quyền, Thầy cũng ban cho các con in như Thầy đã ban cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hầu cho đủ thể kèm thúc lấy nhau đặng giữ vẹn Thánh chất yêu sanh của Thầy, mà quyền ấy trở nên một cơ thể buộc trôi nhơn sanh trong vòng tội mọi.

Ôi! Thảm thay!

Cái thất vọng của Thầy nên ghê gớm!

Các con có hiểu vì sao mà cả nhơn sanh gian tham chẳng?

Thì cũng muốn cho nhiều sanh mạng chịu phục dưới quyền thế lợi lộc đó. Vậy sự yếu trọng của con người là nạn cơm áo. Nắm chặt quyền phân phát cơm áo thì chưa ai đã chịu thọ sanh nơi thế này lánh khỏi.

Muốn choặng quyền hành ấy thì làm thế nào?

Dùng hết mưu chước quỷ quyết thâm đoạt choặng lợi lộc quyền thế cho nhiều. Vì vậy mà đời trở nên trường hỗn độn, tranh tranh đấu đấu, giựt giựt giành giành, gây nên mối loạn, nhơn loại nghịch lẫn nhau, giúp cho phép tà quyền, mạnh hơn, yếu thiệt, mất phép công bình thiêng liêng Tạo Hóa. Cái trường thảm khốc của thế gian cũng do nơi đó mà ra.

Vậy:

Gian tham đã thâm nhập vào lòng thì lòng hết Đạo đức. Tham gian nhập vào nhà thì nhà không Chánh Giáo. Tham gian đã nhập vào nước thì nước hết chơn trị. Tham gian đã lộng toàn thế giới thì thế giới hết Thánh, Thần.

Thầy không cần nói, sự gian tham có thể giục các con lỗi đạo cùng Thầy mà bị lắm điều tội lỗi.

Ấy vậy, gian tham là trọng tội.

Thăng.

—

Thầy

Vì sao tội tà dâm là trọng tội?

Phàm xác thân con người, tuy mất phàm coi thân hình như một, chứ kỳ trung nơi bốn thân vốn một khối chất chứa vàn vàn muôn muôn sanh vật.

Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối vật chất có tánh linh, vì vật chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật, tỷ như: rau cỏ, cây trái, lúa gạo, mọi lương vật đều cũng có chất sanh.

Nếu không có chất sanh thì thể nào tươi tắn đặng mà chứa sự sống. Như nó khô rû thì là nó chết, mà các con nào ăn vật khô héo bao giờ, còn như nhờ lửa mà nấu thì là phương pháp tẩy trừ đó thôi, chứ sanh vật bị nấu chưa hề phải chết.

Các vật thực vào tỳ vị, lại biến ra khí, khí mới biến ra huyết. Chẳng cần nói, các con cũng biết cái chơn linh khí huyết là thể nào? Nó có thể hoàn ra nhơn hình, mới có sanh sanh tử tử của kiếp nhơn loại.

Vì vậy, một giọt máu là một khối chơn linh. Như các con dâm quá độ thì sát mạng chơn linh ấy.

Khi các con thoát xác, thì nó đến tại Nghiệt Cảnh Đài mà kiện các con. Các con chẳng hề chối tội đặng. Phải giữ gìn giới cấm ấy cho lắm!

Thăng.

—

Thầy

Vì sao phải giới tửu?

Thầy đã dạy rằng: Thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết. Những chơn linh ấy đều là hằng sống.

Phải hiểu rằng: Ngũ tạng, lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng phận sự chúng nó làm, thăng hiểu biết hay không hiểu biết, đều do nơi mạng linh Thầy đã phán dạy.

Vậy Thầy lấy hình chất xác phàm của các con mà giảng dạy. Trước Thầy nói vì có rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác.

Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống. Như rượu vào tỳ vị, nó chạy vào ngũ tạng lục phủ hết, thì trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trừ sự sống, cũng phải bị thâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thôi thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng, mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho đặng.

Trước huyết ấy thôi lại cùng trong thân thể, để vật chất ô trược vào trong sanh vật, mỗi khối ăn nhấm phải bệnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt tủy lần lần phải chết thì thân thể các con bị

chết theo. Nhiều kẻ phải bị chết nửa thân mình vì rượu, nên ra đến đỗi.

Thầy dạy về cái hại phần hồn các con.

Thầy nói cái chơn thần là nhị xác thân các con, là khí chất (le sperme évaporé). Nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậy. Nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là lỗ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ. Nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con, khi luyện thành Đạo, đặng hiệp một với khí, rồi mới đưa thâu đến chơn thần hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh.

Vậy thì óc là nguồn cội của khí, mà óc cũng bị huyết vận động vô chừng làm cho đến đỗi loạn tán đi, thì chơn thần thể nào đặng an tịnh điều khiển, thân thể phải ra ngây dại, trở lại chất thú hình, mất phẩm nhơn loại rồi, còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Lại nữa, buổi loạn thần ấy, để cửa trống cho tà mị xung đột vào, giục các con làm việc tội tình mà phải chịu phạt luân hồi muôn kiếp.

Vậy, Thầy cấm các con uống rượu, nghe à!

Thăng.

—

Thầy

Tại sao cấm vọng ngữ?

Thầy đã nói rằng, nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn.

Thầy tưởng chẳng cần nói, các con cũng hiểu rõ rằng, Đấng chơn linh ấy vốn vô tư, mà lại đặt phép giao thông cùng cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và các Đấng Trọn Lành nơi Ngọc Hư Cung, nhứt nhứt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai, đặt dăng vào Tòa Phán Xét. Bởi vậy nên một mảy không qua, dữ lành đều có trả.

Lại nữa, các chơn linh ấy, tánh Thánh nơi mình, đã chẳng phải gìn giữ các con mà thôi, mà còn dạy dỗ các con, thường nghe đời gọi lộn lương tâm là đó. Bởi vậy chư Hiền, chư Thánh Nho nói rằng:

“Khi nhơn tức khi tâm.”

“Hoạch tội ư Thiên vô sở đảo dã.”

Như các con nói dối, trước chưa dối với người thì các con đã nói dối với lương tâm, tức là chơn linh. Thầy đã nói, chơn linh ấy đem nạp vào Tòa Phán Xét từ lời nói của các con, dầu những lời ấy không thiệt hành mặc dầu, chớ tội tình cũng đồng một thể.

Nơi Tòa Phán Xét, chẳng một lời nói vô ích mà bỏ, nên Thầy dạy các con phải cẩn ngôn cẩn hạnh,

thà là các con làm tội mà chịu tội cho đành, hơn là các con nói tội mà phải mang trọng hình đồng thể.

Các con khá nhớ.

Thăng.

Ngày 01.01.Kỷ Ty (10.02.1929)

Thầy

Các con.

Ngày tháng vẫn mỗi mòn, mà đường Đạo vẫn còn dài dằng dặc. Một xuân qua là một dặm đường phải bước tới, mà Thầy ngảnh lại bước đường của môn đệ, Thầy vẫn thấy sứt sè chớ chưa thấy chi có mồi tấn phát.

Dần qua Mẹo lại, Thìn đến Ty về, xuân đổi lại xuân thay, năm kẻ rồi năm mẫn.

Ôi! Tác bóng quang âm nhật thức, mà xem lại tâm hạnh của mỗi con của Thầy thì nét Đạo vẫn kém hơn, đức chưa thêm được, tâm chí mòn mỏi lối đường ngay mà nấu nung về nẻo vậy, e cho nền tảng thiêng liêng đồ sộ phải nghiêng ngửa. Rồi đây, các con cũng chưa chắc hết tranh cạnh giành xé nhau mà làm cho nền Đạo phải chia tan tành.

Đạo còn chứa tà vậy, người còn say mỗi lợi danh, thì phương chi cứu chữa bệnh Đạo cho hết. Thầy cũng lắm đau thương, nhưng cũng chẳng cải sửa chi đáng. Thầy đã giao trách nhiệm lớn lao cho mỗi đứa đáng tin cậy, chúng nó chẳng biết điều đình thì phú mặc tà quái xâm phạm mà thôi.

Ôi! Xuân tàn xuân đến, cái xuân của người đã

sắp lụn hao, mà rồi cái xuân của Trời Đất nước non
cũng chưa chắc là vô cùng vô tận.

Các con nếu biết đời khổ tâm, biết vầy vò tình
thế, biết chịu kém sút trong nẻo lợi đường danh, biết
thiệt mình mà đặt cho kẻ khác, biết đồ lụy cho kẻ
vui cười, biết nhọc nhằn trong kế sinh nhai, biết giữ
tâm chí cho thanh bạch, đừng như bọn của chẳng nên
dùng, biết động mối thương tâm, thương người hơn
kẻ mình, thì là các con được tắm gội hồn trong mà về
cùng Thầy đó.

Nét nào chưa vẹn, khá biết sửa lần, chớ nên trì
hoãn. Đạo suy đức kém, tà quái lừng hơi, các con
gắng chung tâm xua trừ hết lũ vạy tà thì hiển công
lớn cho Thầy đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 07.03.Kỷ Ty (16.04.1929)
Tòa Thánh Tây Ninh

Thầy

Các con.

Mỹ Ngọc kêu mấy anh con, kêu Nữ Phái, vì chúng nó vái ở dưới tội nghiệp.

Thầy đã nói rõ ràng: Thượng Phẩm phải về Thầy trước các con, nhưng mà hại thay vì biếng nhác, các con không đọc Thánh Ngôn của Thầy mà kiếm hiểu.

Tắc, con có nhớ lời Thầy nói với các con rằng: Đạo vốn vô vi, nếu Thượng Phẩm không trở lại thiêng liêng chi vị thì ai đem các chơn hồn vào cửa Thiên giùm cho các con. Lại nữa các con vốn là kẻ dẫn đường cho cả chúng sanh, thay mặt Thầy nơi thế này về phần Đồi, còn phần Đạo cũng phải có đôi đũa mới đặt cho.

Cười...

Thơ, con phải xây cái tháp của Thượng Phẩm phía trước cây ba nhánh, phải day về hướng đông, giống như ngó vào điện mà hầu Thầy vậy, song ba từng phải lợp ngói như nóc chùa của các Đường nhơn vậy, nghe!

Đừng làm như cái tháp của Bảo Đạo vì hai đũa

phẩm vị khác nhau. Chung quanh Bát Quái Đài phải làm như hình có cột, tại chính giữa tháp phải có một lỗ cho nhật quang rọi tới liên đài.

Các con sẽ bị Thái Bạch quở phạt, liệu lấy mà sửa mình, phải tùy theo lệnh dạy của nó, đừng nó giảm nộ chút ít, nghe!

Thăng.

Ngày 12.02.Kỷ Ty (11.01.1930)

Thầy

Các con. Thầy thường nói với các con rằng, các con là cơ thể của sự thương yêu, mà các con không còn hiểu sự thương yêu là gì, bởi nơi nào đó?

Sự thương yêu là giếng bảo sanh của Càn Khôn Thế Giới. Có thương yêu, non loại mới hòa bình, Càn Khôn mới an tịnh. Đặng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, mới giữ bền cơ sanh hóa.

Còn nghịch cơ sanh hóa là ai, các con có biết không?

Con nói đó là nói dối cho tà quái, chớ thiệt là cho Quỷ Vương. Quỷ Vương là tay diệt hóa. Cũng như có sống của Thầy ắt có chết của Quỷ Vương vậy. Vậy thì các con coi Quỷ Vương lấy cơ thể nào mà toan hại các con?

(Tương bạch: Quỷ Vương xúi giục người không đem lòng bác ái mà gây rối lương sanh.)

Sao con không dùng tiếng chết mà tỏ lý cao sâu?

Vì có ghét nhau, vạn loại mới khi nhau, khi lẫn nhau mới tàn hại nhau, mà tàn hại lẫn nhau là cơ diệt thể. Vậy Thầy cấm các con từ đây, nếu không đủ sức thương yêu nhau thì cũng chẳng đặng ghét nhau, nghe à!

Ngày 09.01.Canh Ngọ (07.02.1930)

Tây Ninh

**Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương**

Các con.

Thầy quyết lấy đức háo sanh mở Đạo, cứu rỗi sanh linh cho kịp trước kỳ Hạ Nguyên này, nhưng Đạo chẳng hoàn toàn, con đường đi chưa cùng bước, là vì tại nơi lòng nhiều đũa chưa để hết tín ngưỡng mà nghe lời Thánh Giáo, cho nên lần hồi, nền Đạo phải ra tan tành manh mún.

Kẻ hữu đức buồn lòng thôi bước, đũa chơn thành không vui nắm tay theo. Ma hồn quỷ xác loạn vào, kẻ đức thiếu nín đũa không nhân, thành ra nhân kém đức suy, cứ thẳng một đường tà dung ruổi.

Cơ lập Đạo là nhiệm màu vô giá.

Biết Đạo, biết ta biết người, biết thế biết thời, biết vinh hư, biết tồn vong ưu liệt, rồi mới có biết hổ mặt thẹn lòng, biết sự thế là trò chơi, biết tuồng đời là bể khổ, biết thân nô lệ dẫn kiếp sống thừa, biết nhục vinh mà dạy trở trên con đường tấn thối. Có đâu đường đời còn lắm giành xé, hại lẫn nhau, mong chi đăng tâm Tiên noi Phật.

Công Thầy bố hóa bị lũ học trò tham lam ngu xuẩn đục lợi cầu danh, làm cho tà quái lẫn vào, dìm dất vào chốn hang sâu vực thẳm. Thế là hồn Đạo phải chịu ngàn năm phưởng phất.

Thầy thấy nhiều đứa xả thân cầu Đạo, diệt tục xử phạm, để mình làm hướng Đạo. Hỏi vậy có ai xứng đáng chưa?

Ồi! Thầy vì mấy chục ức Nguyên Nhân, không nỡ để cho ngôi phẩm tan tành, chớ lấy luật Thiên Thor thì không một ai dự vào kim bảng.

Tu hành vẫn trái với thế tục, mà trái với thế tục mới đăng gần ánh thiêng liêng. Thầy thấy nhiều đứa, tu cũng muốn tu mà thế tục cũng không muốn chừa bỏ. Thế tục là nét dìm dất cho mất tánh thiêng liêng, phải lấy nghị lực cang tâm mà kèm chế thì cái lối diệt vong, mới chẳng làm uổng công phu hành Đạo cho.

Áo Già cũng muốn mặc, giày Đạo cũng muốn mang, muốn đứng trước cả nhơn sanh để cho họ biết mình là hướng Đạo. Đường Tiên cũng lấp lửng, nguồn Thánh cũng toan vào, mà thấy bạc rơi cũng chẳng bỏ, lợi mún chẳng từ, mượn danh Đạo mà tạo danh mình, vô Thánh Điện mà hơi tà còn phưởng phất. Muốn cho nhà thiết cao, áo thiết tốt, mượn lột cộp dọ cáo bày, bụng trống lỏng, túi thâu đầy toan làm thầy lũ đại.

Ôi! Lót Đạo, lót Đạo! Thầy buồn cho trẻ ngây, chẳng còn biết làm sao đem Thánh Giáo vào tai chúng nó được.

Thầy nhớ xưa, kẻ mộ Đạo chịu ngàn cay muôn đắng, biết có người mà chẳng biết nhọc mình, giày gai áo bã, đội nguyệt mang sao, gió trước lọt chòi tranh, mưa sau hư giậu lá, bần hàn chẳng quản, tay trắng dìu người, một mảy không bợn nhơ, mới có thể lập ngôi cho mình đứng.

Có đâu lấy của lán nhân, mượn quyền xua đức, kẻ chân thành lánh mặt, đưa tà mị áp vào, rồi cúm nóm mang hơi tà, lại đua nói rằng thờ Chánh Giáo. Thầy hỏi: Ai chứng cho?

Lễ Nhạc chẳng hoàn toàn, nhiều đưa cậy tài học giỏi, lượm lật sách xả rác hủ nho, mong bài bác đăng vinh mặt. Thầy bây giờ chỉ để phú Thiên Điều hành luật. Ai biết nguồn cội, vội sửa mình, mới mong tránh khỏi lũ tà ma mà đi cho cùng bước Đạo.

Uổng thay! Nền Đạo chẳng phải hư, ngày nay không phương tái lập. Thầy giao cho mấy đứa, vì Đạo vì Đời khá hiệp trí chung lo, họa may mới vớt người đang muôn một.

Mỹ Ngọc, con được phép cho mấy anh Trung.

Trung coi Thánh Giáo của Thầy.

Thầy cho các con hay rằng, Đại Lễ Tòa Thánh

chẳng hoàn toàn theo cách thức dạy trước đây thì khá
biết rằng có tà quái chứng mà thôi, nghe!

Thầy khuyên các con:

Bước Đạo lần chơn một dạ thành
Xu trần chớ luyến lợi cùng danh
Nâu sòng nhuộm áo pha màu khở
Tránh mỗi oan khiên chớ buộc mình.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 14.03.Canh Ngọ (12.04.1930)

Nhàn Âm Đạo Trưởng

Hỷ chư Đạo Hữu.

Đã lâu, Bần Đạo không được giáp mặt chư Đạo Hữu để luận một vài câu chuyện về đạo đức. Hôm nay, Bần Đạo cũng để dạ khen một ít hiền hữu đã để hết tâm chí trau dồi Thánh chất, mà cũng buồn nhiều Đạo Hữu còn chăm nom bước thế hơn đường tu.

Đức Chí Tôn đã lấy từ bi mà châm chế, mong ngày Đạo được hòa bình. Vậy khá chung trí hiệp tâm mà tái diu mối Đạo. Ấy là phương chuộc lỗi sửa mình mà trở về ngôi cũ đó, phải khá lo xa.

Hóa, hiền hữu lúc này chuyên về văn chương quốc âm nhiều lắm há?

Nhiều Đạo Hữu khác đã từng được Thánh Giáo và học hỏi đã thông. Vậy Bần Đạo xin giải giùm bài thi Nôm này:

Đường về chớ nệ bước non sông
Lần đến tìm nơi cảnh bá tòng
Bụng trống thanh thời con hạc nội
Lúa đầy tưng tịu phận gà lồng (1)
Cô phen gánh lại đà bao tuổi (2)
Sô diện xem qua khỏi mấy dòng (3)

Một điểm quanh co lên một nấc (4)

Lần lừa ngày tháng ắt qua đông.

(Nhiều người giải bốn câu trên, qua đến điển tích và cặp luận thì không ai hiểu hết, nên Ngài giải nghĩa).

Giải:

(1) (2): Lý Bạch viết:

“Lung kê hữu mễ than oa cận,

Dã hạc vô lương Thiên Địa khoan.”

Thích nôm:

Gà lồng có lúa đầy bụng hằng ngày mà nồi nước sôi hằng cận bên, không biết phải bị giết ngày nào. Còn con hạc nội, tuy bữa đói bữa no, nhưng Trời Đất rộng thênh, mặc tình cao bay xa liệng.

Tóm lại, thà cực mà được thông thả, còn hơn sướng mà phải chịu nguy hiểm. Có mỗi Đạo diu mình được tự do thiên liêng, mà cái tự do thiên liêng ấy, ta hãy làm con hạc nội mới mong chiếm được.

(3) Cô phần là mả hoang.

(4) Sô diện là nhãn mặt.

Nghĩa giải riêng luận nhứt và luận nhì, chớ không phải chung nghĩa.

Giải:

Ta nhìn mấy cái mồ hoang mả lạnh, nếu tìm mà hỏi cho rõ tông tích thì toàn là những kẻ thiếu niên

nằm nơi đó. Thế thì đời người như bọt nước, như mây bay, nếu chẳng lo tu sớm, chừng khuất bóng rồi, té ra mình chưa gặp Đạo.

Đức Thích Ca nói:

“Mạc đãi lão lai phương học Đạo,
Cô phần tận thị thiếu niên nhơn.”

Nghĩa là:

Chớ có đợi lúc già mới học Đạo. Những mớ hoang ấỵ toàn là của kẻ còn trai trẻ.

Chư Đạo Hữu hiểu rõ chưa?

(4) Dòng đây là dòng nước, nước mà bị gió thổi, có con sông nào khỏi nhẩn mặt.

Nước bị gió như người bị cường quyền, nếu chẳng thoát ra quyền ấy thì chưa dễ chắc còn thân. Đạo là phương diu người khỏi quyền ấy mà thôi.

Cổ nho có câu:

“Thanh sơn nguyên bất lão, vị tuyết bạch đầu.
Lục thủy bốn vô sàu, nhơn phong sô diện.”

Nghĩa là:

Núi kia chẳng phải già mà bị tuyết đóng nên bạc đầu. Nước kia chẳng phải sàu mà bị gió thổi nên nhẩn mặt.

Phải tìm cao xa mà hiểu. Còn hai câu chót, ai cũng hiểu. Vậy chư Đạo Hữu ráng học Đạo, nghe!

Thăng.

Ngày 23.03.Canh Ngọ (21.04.1930)

Thầy

Các con.

Trun, Thầy lập nền Đạo này ra, do nơi Thiên Thơ, lại cũng có lòng từ bi, để vớt cả mấy chục triệu Nguyên Nhân lớn lao trở hồi cội vị.

Thầy biết có những chơn linh, vì lãnh mạng tá phàm, mà diu dắt các con của Thầy, nên chẳng ngại công lao khó nhọc, yêu cầu cùng Tam Giáo nói tay cho Thầy cứu rỗi các con.

Than ôi! Công trình Thầy và các Đấng Thiêng Liêng thì nhiều mà tác thành của mỗi con thì không đáng mấy. Nhiều phen sóng khổ muốn chìm đắm các con mà Thầy phải sợ cho đến nhăn mày khổ lụy.

Thấy vậy chẳng đành, Thầy phải sửa cải Thiên Thơ mà để cho mỗi đứa được có ngày giờ và thế lực mà diu dắt nhau cho tròn phận sự. Nhưng rốt lại, tà quyền cũng lấn lướt chất Thánh, bước tục dẫn chơn phàm, Thầy rất đau lòng mà dòm thấy con cái lú xú bị lầm vào đường tà quái.

Đứa thì mê tài, đứa thì ham cận sắc, đứa bị biếm vào lối lợi quyền, đứa bị xô vào nơi thất đức. Mỗi đứa mỗi nẻo, đều quăng sạch chất thiêng liêng, làm lui đưa tay theo mấy mươi động.

Hại nữa là các con lại bị nó tàng ẩn, xô cho đang nhau, bứt nghiền tình đoàn thể, chặt lìa dây liên lạc, giành xé cắn rứt nhau như kẻ khác nhà, gà riêng ổ, cho đừng có thể lực chi mà kinh chống với chúng nó, rồi rốt cuộc lại thì các con phải lần lần bị manh mún phân chia, sa vào hang sâu vực thẳm.

Thầy tưởng để cho các con lo liệu, giành giựt, đương cự với chúng nó, nhưng dòm Thiên Thơ, thì tám phần mười đã sa ngay vào chơn của Quỷ Vương vầy đập, mà lại phần đông các con là bậc phẩm cao, chức trách trọng hậu.

Thầy phải ép lòng chịu tư vị với các con mà thối lộ chút ít. Vậy nên biết mà kèm sửa bước đường đặng cứu chữa căn bệnh cho nhau và ngăn ngừa bước đường cho những đứa sẽ đến.

Tà đã thắng chánh thì con làm thế nào đương cự cho kham. Con là đứa Thầy đã tin cậy hồi mới ban sơ, tuy bước đường cũng lắm lúc sai lầm, nhưng nhờ các Đấng Thiêng Liêng thương mà chỉ dẫn, nên bước vừa trờ tới, kịp lúc trở ra.

Thương hại thay cho nhiều đứa khác, quyền chưa từng nắm, của chưa đặng cầm, sắc chưa từng gần, lợi chưa từng thấy, bị lũ quái tùy Thiên Thơ, đem treo trước mắt mà phải lầm lũi bước đường, chơn linh quý hóa kia mắc lẫn với xác phàm mà phải chịu muôn đời chìm đắm.

Đạo tuy cao, song nên biết sức quý cũng chẳng hèn. Nếu không ngăn ngừa, dẫn lửa nóng trong tâm thì lửa Tam Muội của Quý Vương đốt cháy.

Con khá hiểu lời Thầy và nên biết rằng, nếu con chẳng dụng quyền lực của Thầy ban cho con mà đương cự, diu dắt các em thì một ngày kia, nó dẫn đi lần hồi hết, rồi còn một mình như chim lẻ bạn, như phụng lạc bầy, gặp con giông tố kia, cũng chẳng sức gì đỡ đỡ đương cho khỏi sa nơi hắc ám. Chừng ấy thì thế giới phải tạo lập lại, sứt các con cho đến Địa Cầu 72, đợi chờ lúc thiên niên đày vào Nghiệt Cảnh.

Nên biết trách nhiệm rất nặng nề, nếu chẳng kham thì con đường thiêng liêng kia đâu an vị được.

Bây, Thầy đã lấy ân huệ ban cho con, rất xứng đáng. Cái ân huệ ấy là tám sát hộ tâm, sao chẳng giữ gìn trọng trách, làm cho chinh lòng nhau?

Chương Đạo Kim Biên lãnh mạng Thầy mà diu dắt. Hễ có một bức trôi hơn thì con đường phải gay trở thêm. Nếu cái nhần kia chẳng đợi để đứng đầu, làm cho nó phiền, trả chức lại, cũng như Lý Bạch ngày nọ, thì mong chi đi cho cùng bước.

Thầy thấy Thiên Thơ mà đau lòng, nên mấy lời này là lời chốt thiết yếu chung. Nơi đây cũng vậy, mà Kim Biên cũng vậy, khá chung lo mà gỡ rối, nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 12.05.Canh Ngọ (08.06.1930)

Quan Thánh Đế Quân

Hỷ chư Đạo Hữu.

Nền Đạo chưa lập thành mà bên trong thì người biếng trau Thánh chất, nơi ngoài người lại muốn kêu nài so đo với các Đấng Thiêng Liêng, đừng làm cho rõ mình là thấy xa hiểu rộng.

Thời thế đã đổi dời, họa Thiên Điều hầu kế cận. Từ Nam chí Bắc, khắp Đông qua Tây, thỉnh thoảng trường náo nhiệt khởi động, diệt tàn kẻ vô Đạo. Xác phàm mất thịt, nếu đã sẵn ánh thiêng liêng mà không sớm tỉnh hồn thì mảnh tro bụi kia chẳng khỏi chịu hình đòi lúc.

Than ôi! Trời cao minh soi xét mà người vẫn mê muội ám mờ, đem mảnh trí cỏi con kia chống kinh với khuôn linh Tạo Hóa.

Muốn học mùi Đạo mà lại kéo nài giao kết thì dầu cho bậc phẩm nào đi nữa, cái ân đức từ bi cũng khó chiều theo được. Các Đấng Thiêng Liêng xưa kia khổ hạnh, công cán thế nào mới được về ngôi cao phẩm quý, há chẳng phải là gương tín thành đáng noi dấu hay sao?

Đời mộng ảo này, sự còn mất như bọt nước mây bay, khá quy chánh cải tà, nắm giữ lòng thiện niệm

thì một mai mới tránh khỏi bấy vô thường của Quỷ Vương đương giành xé.

Tánh kiêu căng tự đại là hang thẳm chôn lấp trọn thân hình hồn phách đó. Nên ghi nhớ mà lập tâm sửa mình. Khá gắng nhớ bài này:

Khuôn đời chưa dễ tạo nên hình
Tóc bạc còn mờ lối nhục vinh
Hòn ngọc khó đem trau Thánh chất
Cân vàng khôn lấy nện chày kinh
Phước Trời gieo sẵn còn giao kết
Lợi thế chưa nên xúm giựt giành
Thời cuộc tuần hoàn tai ách khởi
Liệu mà xông lướt, liệu đua tranh.

Các Đạo Hữu Thiên Phong nên giảng bài này cho chúng sanh.

Thăng.

Ngày 12.05.Canh Ngọ (08.06.1930)

Nhàn Âm Đạo Trưởng

Hỷ chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội. Bần Đạo vâng Đức Chí Tôn đến tỏ cùng chư Đạo Hữu yêu dấu ít lời.

Bần Đạo rất buồn cho nhơn sanh chưa kịp nương bóng Đạo, để đến đổi ngày nay Thiên Điều đã cận, nên biển khổ phải chịu đắm chìm, khó mong siêu rỗi đáng.

Cũng nơi thiên tai, ách nước, nhưng rất đau lòng dòm thấy muôn ngàn nhơn loại lặn hụp chơi với nơi vực thẳm hang sâu kia, mà con thuyền Bát Nhã cũng còn sóng dập gió dồi, linh đình trên biển khổ sông mê, khó vớt người bị đắm.

Nền Đạo thung dung được đứng vững trên cõi Việt mà đùm bọc che chở những kẻ hữu phước hữu phần. Nếu dần dà chẳng tỉnh ngộ mà un đúc cho cứng khối tinh thần, để nay trở bước, mai đổi đường, thì mảnh xác phàm tục kia tránh sao khỏi lồi tan tành ra tro bụi.

Bần Đạo khuyên khá hết dạ kính thành mà vọng ngưỡng nơi Đấng Chí Tôn, thì con đường được thung dung đầm ấm. Chí ư đem họa cớ con con biến đổi trong gia đình mà so sánh thành tròn với đức hảo sanh của Tạo Hóa, thì đường đạo đức minh quang

thể nào trông chờ bước tới nữa, mà vệt ngút mây xanh, trông vào cảnh tự tại.

Vào nơi đạo đức rồi, dầu cho phải cắt ái ly gia, chia tình xẻ nghĩa, máu thịt đoạn ly, mà làm cho tròn trách nhiệm xứng đáng của mình, để hiến thân chuộc sanh mạng cho muôn ngàn kẻ đồng bào, thì cái đau đón thường tình, sự khổ tâm ở thế kia, đau khổ nào có tiếc.

Ấy là cử chỉ của các bậc Thánh trước tình mỗi Chơn Đạo như thế. Chư Đạo Hữu nên ghi.

Thăng.

Ngày 14.05.Canh Ngọ (10.06.1930)

Lý Thái Bạch

Hỷ chư Đạo Hữu.

Trung, Thơ, nhị vị Đạo Hữu đó há! Lão buồn xem Đạo còn lắm nỗi khó khăn rối rắm, đường đi nước bước đã sớm chỉ cho hết vài phần mà đi lại cũng chưa gỡ được mối nào, mà con đường sai sót lại lần lần đi tới nữa. Mấy Đạo Hữu hiểu Thánh Giáo như người đốt bàn chiêm bao, rồi thì kẻ hiểu một đường, người thông một nẻo, mạnh ai nấy bàn, đường ai nấy đi, chớ chẳng chung trí đồng tâm mà làm trách nhiệm.

Lão đã nói, mình duy biết lấy mình và cây nơi sức mình mà thôi. Đạo chẳng phải một món hàng mà nay đem cầu người này, mai đem nài kẻ kia cho họ biết mà nhìn nhận, thật nên nhục thể Đạo quá!

Đấng Chí Tôn đã gieo giống quý hóa rồi, thì cần phải vun trồng cho cội sởn sơ. Cội sởn sơ mới có đâm chồi trổ tược, nhành lá sum sê, hoa đơm sắc sảo, rồi mới đến trái oằn sai mà thành kết quả xứng đáng. Chừng hương nức mùi, hoa đơm trái rồi, ngàn dặm cũng tìm đến hưởng nhờ giống quý, nhọc chi phải hạ mình mà làm cho nhẹ nhàng phẩm giá. Các Đạo Hữu cứ đường ngay thẳng tới, chung lưng đấu

cật mà lo việc mình, thì muôn việc đều nơi Chí Tôn sắp đặt, nghe!

Tr, hiền hữu rõ chưa? Đã làm nhiều rồi đó. Danh Đạo đã bán một lần rồi, rắng mà chuộc lại.

Tòa Thánh là cội nguồn, ngày nào được sùng sụng đứng vững nêu trên miền Tây Vực này, ấy là ngày họ cầu thỉnh các Đạo Hữu đó. Nên biết mà lo.

Lão kỳ cho hết năm nay, nếu chưa có vẻ gì khởi công mà tạo Tổ Đình thì nền Đạo chớ trông gì lập thành thiên niên được. Chừng ấy, cái họa muôn chung sẽ khởi mà hành động cho đến ngày tiêu diệt với Quỷ Vương. Một phần người đã mờ ám mê muội với lũ nó, rồi trông cho đến truyền nhiễm hết, rồi nơi đây là động quỷ đó.

Lão đợi chờ Đạo Hữu đặt tái lãnh trách nhiệm, nếu chẳng thi hành thì luôn Đức Chí Tôn cũng phải theo Lão mà ra khỏi kỳ phổ độ này.

Lão cho Trung, Thơ được quyền bàn tính gấp với mấy anh em mà thi hành.

Thơ, nên gắng công mà rắng sức lo nơi đây trước đã. Hiền hữu chuộc quả nhiều là nơi đó. Còn phần ở Hậu Giang, sau sẽ tính nghe.

Lão trông mong.

Thăng.

Ngày 05.11.Canh Ngọ (24.12.1930)
Tòa Thánh Tây Ninh

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Lý Giáo Tông

Hỷ chư hiền hữu, chư hiền muội.

Cử tử kim triều đắc phục hoàn
Hạnh phùng Thiên Mạng đáo khai nguồn
Thế trung kỳ tử hà tri tử?
Tử giả hà tồn chủ tịch Hương?

Lão đã mang một cảm tình rất nặng cùng chư hiền hữu, hiền muội rồi đó. Lão là người đã đứng ngoài vòng thế sự hèn lâu, nên đòi phen bợ nợ, phải tìm tàng lượng tri lý mỗi người.

Ôi, nghĩ nên rất khó! Vì khi này, Lão thấy con cái Chí Tôn đông đảo đường ấy, may là một nước Việt Nam chưa đủ trọn mà đường này, ngày nào Đạo đã truyền bá toàn trong nhơn loại, trọn khắp ngũ châu, mới sao nữa!

Ngán thay cho cái trách nhậm nặng nề, vì trót đã hứa lời cùng Từ Bi ra tế độ, hễ trách phạt đàn anh, tuy nhiên lấy oai quyền khuyến nhủ trừng trị lấy em mặc dầu, chớ cũng nên hiểu tâm của mỗi đứa.

Lão chỉ sợ một điều là Lão không phương gần kẻ tà tâm toan dạy dỗ, còn như gần kẻ đạo đức chơn thành thì rất dễ, song chẳng cần ích.

Tâm Thánh là ngôi vị của Đấng Thiêng Liêng, không lo trau dồi thì cũng còn tự nhiên vì vẻ đẹp, còn vẻ đẹp thiên nhiên đã mang nặng thi hài nơi khổ cảnh này mà không mất thì đoạt vị đã đăng rồi, lại cần ai nâng đỡ.

Ấy vậy, Lão đến mà gieo hột Thánh cốc nơi lòng kẻ tà tâm, mong cho đơm bông kết quả, đăng liệu thể hồi tâm, chớ chẳng phải đến rước người hiền ngỗ.

Lão đây cũng vậy, mà chư hiền hữu cũng vậy, chúng ta đã đến tạo thế sửa đời, vẫn là phận sự của chúng ta đã hấn. Hãy biết phận mình mới an tâm liệu thể chuyển xây, đã có khó ắt có hay, đã có gay thì có thuận, bèn chí xem mảy mún cơ đời.

Chư hiền hữu, chư hiền muội xem trong năm Khai Đạo, biết bao khổ não truân chuyên. Lão, vì đã thấy rõ, nên không nở ngồi an xem cơ thắng bại. Lão nhứt định đứng chung vai đấu cật cùng chư hiền hữu, chư hiền muội, mà chia bớt khổ tâm.

Lão chẳng phải sợ, vì chưa có quyền hành hữu vi nào mà phạm đến Lão đăng, chỉ sợ giùm cho chư hiền hữu, chư hiền muội mang nặng thi phạm, mà chịu cường quyền đè nén. Chư hiền hữu, chư hiền

muội có đạt được phép tiên tri như vậy đâu mà mong tránh khỏi.

Lão nghĩ như thế nên nhứt định tái thủ quyền hành, đem cặp nhãn thiêng liêng thay vì cặp nhãn của Thầy, đặng thấy giùm mọi điều cho chư hiền hữu, chư hiền muội, đặng quyết thắng chúng sanh trong kỳ Khai Đạo này, thì Lão tưởng khi Lão chưa phải là người vô dụng vậy.

Lão mang nặng tình nghĩa cùng một bạn thiêng liêng vì đời lãnh mạng, tạo Đạo đặng cứu chúng sanh mà phải chịu mông trần vào cảnh đọa.

Lão nên nói rằng, cơ thưởng phạt của Thiên Thơ thì lắm điều trái hẳn với trí người tưởng tượng. Có nhiều khi thưởng hữu hình mà làm hình phạt vô vi, mà cũng có khi lấy hình phạt hữu vi mà thưởng thiêng liêng công nghiệp.

Vậy, cái thưởng và cái phạt của Lão dùng điều đình Thánh Giáo, nhiều khi chư hiền hữu, chư hiền muội không phương thấy lý đặng. Nên khá dè chừng, đừng vội luận nhảm bàn khùng mà mang tội thiêng liêng rất uổng, nghe!

Thăng.

Ngày 09.03.Tân Mùi (26.04.1931)

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết
Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ.

Trung, nền Đạo chính nghiêng, ấy cũng nơi Thiên định. Nước có trị loạn, đời có hưng vong, thì Đạo tất phải có Dunn thẳng quanh co, rồi mới đến thẳng rắng đường ngay mà lập nên thể thống.

Thầy đã vì chúng sanh mà lập Đạo, nhưng kẻ phạm tục còn ám muội, tham danh chác lợi, lấn tước cầu quyền, thì ấy là tự chúng nó gieo mình nơi vực thẳm. Cơn thiêng liêng thế nào rồi cũng vì tội tình ấy mà để cho các con biết sự khinh trọng lúc kết cuộc ra sao.

Con khá giữ mực thẳng mà đi cho cùng bước Đạo, ấy là tri Thiên Mạng đó. Cuộc biến đổi đau đớn ở thế tình, chẳng qua là do Thiên Thờ định đoạt. Rủi may, may rủi, khá biết có Thầy, có Đạo, vui lòng thiện niệm, thì sự lo lắng mảy mún chi của con cũng có nơi thiêng liêng biết đến, nghe!

Chớ nên xao tâm động trí, ngưng ngăn theo thường tình, thì nào cần được tự mình, mới có thể ngăn cản tà mị độn nhập vào mà khuấy rối. Ấy là lời dặn đing

ninh, nếu chẳng lưu tâm thì chẳng khỏi sự khổ xảy tới. Nên biết nghe!

Đ đến nghe dạy, nghe và kiểm biết.

Cái Đạo cang thường có thể thôi
Thương sanh giữ vẹn chớ nghiêng dòi
Nhọc đời chưa dễ công đeo đuổi
Nâng thế tua trau quả đắp bồi
Chích cánh riêng vui con hạc lánh
Ngựa thuyền còn đợi nhánh tùng rơi
Đường tơ đã đứt đừng toan nối
Đạo đức thìn lo trở lại ngôi.

Căn xưa quả cũ đã trả vẹn thì con đường đạo đức
tất là nấc thang dìu đến phẩm cũ ngôi xưa.

Biết Thiên Mạng, biết mình, biết chúng sanh, ấy
là biết tìm ngọn đuốc sáng sủa, tôn chỉ thanh cao mà
nâng mình khỏi nơi biên khổ vậy.

Thăng.

Ngày 18.06.Tân Mùi (01.08.1931)

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Lý Giáo Tông

Thượng Trung Nhựt, ngày nay Lão đã nhượng nửa quyền hành cho đó là có ý để mắt coi hiền hữu đúng phận cùng chăng?

Lão hạ mình bỏ quyền Nhứt Trấn lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đoàn em bước tới. Lão đã lắm phen thấy điều khó khăn mắc mớ của phần ấy, nên ra tay giục loạn đảng phân rõ chánh tà, hầu giúp phương cho Hội Thánh trừ khử.

Lão để mắt coi cái công bình phạm của chư hiền hữu giữa Tòa Tam Giáo là dường nào. Lão lại còn lấy công bình thiêng liêng mà để phương cho mỗi vị tội hơn cái lỗi lấy mình. Ấy là thể lòng từ bi của Đức Chí Tôn, bằng chẳng thì Lão đã hạ cơ trục xuất cả thầy.

Chư hiền hữu đừng tưởng lầm rằng vì Đạo chinh nghiêng mà buộc Lão tòng đời. Ấy là lời tuyên ngôn của Lão đã hứa quyết. Hiền hữu làm thế nào cho vừa trách nhiệm thì làm cho Lão xem thử.

Ngọc Trang Thanh, Lão để lời ban khen đó.

Nên hư của Đạo đều nơi tay hiền hữu, hiền hữu

khá liệu lấy mà giữ gìn. Lão ở trong thân hiền hữu, hiền hữu ở trong thân của Lão. Lão đủ quyền hành mà xây chuyển Thiên Cơ được cùng chăng cũng do hiền hữu.

Khá kính lịnh.

Chí Tôn để lời mừng cho hiền hữu.

Thượng Tương Thanh, Lão mừng hiền hữu đó.

Lão vì Chí Tôn đã hứa mà lo lập vị cho đáng giá. Vậy hiền hữu cũng phải tận tâm mà chung lo với Lão mới phải.

Ngày nay đã hành chánh thì cũng nên lập mình cho đủ tư cách của một người cầm sanh mạng của nhơn loại. Chưa có ngôi vị Đế Vương nào mà sánh với phẩm vị thiêng liêng đặng. Khá phân biệt trượng khinh mà giữ gìn, kéo bị tà tâm rối loạn. Hiểu à!

Lão chưa hề thấy ai để trọn tác lòng mà làm nên danh thể cho Đạo, mà kẻ phá Đạo hư rất nhiều. Hiền hữu ráng mà trừ tà diệt mị cùng Lão, kéo ngày sau tránh không qua lời tiên tri của Lão đa nghe.

Phải hiệp đồng cùng cả chức sắc Đại Thiên Phong mà khử loạn, bằng chẳng vậy, thì Lão nhứt định không cho một ai thắng cấp một người. Hiền hữu biết rằng trong trận trí binh này, nếu không đủ tài tình oai dũng thì chẳng hề thắng đặng.

Hiền hữu đã lãnh trách nhiệm nặng nề giáo hóa

thì khá dạy sanh chúng biết lẽ chánh tà mà toan độ
rồi, còn mưu chước của quỷ quái tinh ma là mưu của
Lão để phân biệt chơn giả, vàng thau, cho phẩm giá
trọng khinh. Nếu hiền hữu để tai vào lời dối trá thì là
làm binh khí cho chúng nó hại Đạo đa, nghe!

Thăng.

Ngày 15.11.Tân Mùi (23.12.1931)
Thảo Xá Hiền Cung, Tây Ninh

Thầy

Các con, Thầy lấy làm vui được gặp các con đủ mặt ngày nay mà hầu Thầy. Các con nghe lời dặn cần yếu này mà làm phận sự các con cho vẹn vẻ cùng Thái Bạch.

Các con phải nhớ rằng, toàn Thế Giới Càn Khôn chỉn có hai quyền: Trên là quyền hành Chí Tôn của Thầy, dưới là quyền hành của sanh chúng.

Thầy đã lập hình thể hữu vi của Thầy, nghĩa là Hội Thánh của Đại Đạo ngày nay, rồi thì Thầy cũng phải ban quyền hành trọn vẹn của Thầy cho hình thể ấy đăng đủ phương tận độ chúng sanh. Còn các con cả thầy đều đứng vào hàng sanh chúng, dưới quyền hành chuyển thế của đời, nghĩa là toàn nhơn loại đồng quyền cùng Thầy, mà Tạo Hóa vạn linh vốn là con cái của Thầy.

Vậy thì vạn linh cũng có thể đoạt vị vào hàng Thần, Thánh, Tiên, Phật đăng. Trong quyền hành ấy có nhiều đẳng cấp, nên khởi phải chịu phẩm Người. Ấy vậy, Người là chủ quyền của vạn linh.

Thầy nói rõ, quyền Chí Tôn là Thầy, quyền vạn linh là sanh chúng. Ngày nào quyền lực của Chí Tôn

đặng hiệp một cùng vạn linh thì Đạo mới ra
thiết tướng.

Thầy đã ban quyền hành Chí Tôn của Thầy cho
hai đứa làm đầu Hội Thánh là Giáo Tông cùng Hộ
Pháp. Vậy thì quyền hành Chí Tôn của Thầy đặng
trọn vẹn khi Giáo Tông cùng Hộ Pháp hiệp một.

Còn cả nhơn loại thì là quyền lực vạn linh.
Quyền hành Chí Tôn của Thầy duy có quyền hành
vạn linh đối phó mà thôi.

Thái Bạch hằng giận các con rằng, mọi điều chi
nó đã hiệp đồng cùng Hộ Pháp mà ban hành thì các
con lại còn khi lịnh mà xem rẻ rúng. Vậy thì từ đây,
hễ có mạng lịnh chi đã đủ hai đứa nó hạ truyền thì các
con phải hội đủ nhơn sanh, Hội Thánh và Thượng
Hội mà xét nét cho cặn kẽ phân minh, đặng thi hành
phận sự.

Thái Bạch đã hứa cùng Thầy rằng, qua ngày Tòa
Tam Giáo Nữ Phái rồi thì nó sẽ phong Thánh thêm
nữa. Các con ráng mà chiều theo lòng nó nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Ngày 14.02.Nhâm Thân (20.03.1932)
Thánh Thất Kim Biên, Campuchia

Nguyệt Tâm Chơn Nhơn

Bần Đạo chào Quyền Giáo Tông, Hộ Pháp, Tiếp Đạo và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Nam Nữ Thiên Phong, xin nghe.

Nước Thiên Đường thì ít kẻ, cửa Địa Ngục vẫn nhiều người, chưa từng thấy hạng nhơn sanh nào mà tự trọng thân hình, chẳng hữu ích chi cho cả cơ Tạo, mà đoạt vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Ngồi vị thiêng liêng chẳng phải do nơi sự cầu may mà đoạt đăng.

Bần Đạo khi đắc lệnh làm Chương Đạo lập Hội Thánh Giáo Đạo tha phương thì từng lòng bác ái của Chí Tôn, mở rộng thể cho nhơn sanh dưng công đổi vị. Bần Đạo chẳng kể là Nguyên Nhân, Hóa Nhân hay là Quỷ Nhân, ví biết lập công thì thành Đạo.

Bần Đạo để cho mỗi người tự do định phận, lại tùy thể khó khăn mà gây thành công quả. Ấy vậy, nếu lấy phép công bình thì tự nhiên nên thì thâu, hư thì bỏ.

Bần Đạo đã chán thấy kẻ bất lực rất nhiều. Vậy Bần Đạo để lệnh cho mỗi vị Thiên Phong xét mình, khai tội cùng Giáo Tông và Hộ Pháp, rồi sau mới định rõ điều thưởng phạt.

Thăng.

Tháng 10.Nhâm Thân (Tháng 11.1932)
Tòa Thánh Tây Ninh

Bát Nương Diêu Trì Cung

Âm Quang là khí chất hỗn độn sơ khai khi Đức Chí Tôn chưa Tạo Hóa. Lần âm khí ấy là Diêu Trì Cung chứa để tinh vi vạn vật, tỷ như cái Âm Quang của phụ nữ có trứng cho loài người.

Khi Chí Tôn đem Dương Quang ảm áp mà làm cho hóa sanh, thì cái khoảnh Âm Quang phải thối trầm làm tinh đầu, là cơ quan sanh hóa vạn linh. Song lần Âm Quang ấy có giới hạn, nghĩa là nơi nào ánh linh quang của Đức Chí Tôn chưa chiếu giám đến thì phải còn tối tăm mịt mờ, chẳng sanh chẳng hóa.

Vậy thì nơi khiếm ánh thiêng liêng là Âm Quang, nghĩa là Âm Cảnh hay là Địa Ngục, Diêm Đình của chư Thánh lúc xưa đặt hiệu.

Vậy thì chính lời nhiều tôn giáo, nơi ấy là những chốn phạt tù những hồn vô căn vô kiếp, nhơn quả buộc ràng, luân hồi chuyển thế, nên gọi là Âm Quang, đặt sửa chữ Phong Đô Địa Phủ của mê tín gieo truyền, chớ kỳ thật là nơi để cho các chơn hồn giải thân định trí.

Ấy là một cái quan ải, các chơn hồn khi quy

Thiên, phải đi ngang qua đó. Sự khó khăn bước khỏi qua đó là đệ nhứt sợ của các chơn hồn.

Nhưng tâm tu còn lại chút nào nơi xác thịt con người, cũng nhờ cái sợ ấy mà lo tu niệm. Còn nhiều hồn chưa qua khỏi đặng, phải chịu ít nữa đôi trăm năm, tùy chơn thần thanh trược. Chí Tôn buộc trường trai cũng vì cái quan ải ấy.

Em nói thiệt rằng, mấy anh hiền thấu, thì kinh khủng chẳng cùng. Nếu để cho chơn thần ô trược thì khó mong trở lại cõi thiêng liêng và về cùng Thầy đặng. Em biết đặng nhiều hồn còn ở lại nơi ấy trót ngàn năm chưa thoát qua cho đặng.

Thất Nương ở đó đặng dạy dỗ, nâng đỡ các chơn hồn, dầu sa đọa luân hồi, cũng có người giúp đỡ. Nghe lại coi có phải vậy chăng?

Thăng.

Ngày 17.03.Quý Dậu (11.04.1933)

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai

Thiếp mừng mấy em. Mấy em nghe à.

Đạo quý là tại hòa. Các em nghĩ thử mà coi, tạo Thiên lập Địa cũng bởi Âm Dương hòa hiệp sanh hóa muôn loài, cũng bởi một chữ hòa, đến đổi như thân của người có tạng có phủ, tạng phủ ấy nếu chẳng hòa thì con người chẳng hề sống bao giờ.

Kịp đến tâm hồn bất hòa thì thất tình lục dục đều phát khởi tranh ngôi với Thần Lương Tâm. Nếu kém lục thì con người ấy duy có sanh hoạt trong vòng vật dục, chớ chẳng hề biết Thiên lý là gì.

Các em thử nghĩ, cái phẩm giá của kẻ ấy cao hèn là thế nào. Người chẳng có hòa là thế đó.

Còn gia đình chẳng hòa thì cha con mịch nhau, chồng vợ lìa tan, anh em ly tán.

Còn trong luân lý chẳng hòa thì dân cư bất mục.

Nước chẳng hòa thì sanh ly loạn.

Còn cả thế giới bất hòa thì nhờn loại đấu tranh.

Vì vậy, Thiếp khuyên các em dĩ hòa vi tiên.

Thăng.

Ngày 27.03.Quý Dậu (21.04.1933)

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai

Thiếp chào các em. Các em có hiểu vì sao mà phải khai rộng lòng thương cho đến bác ái chăng?

Vì vạn vật do Đức Từ Bi mà sanh hóa trong cả thể gian. Vậy vạn vật đồng nhứt thể. Tánh hảo sanh của Đức Đại Từ Bi cũng nhân đó mà vô biên vô giới. Còn chúng ta lại là một loài trong vạn vật, thì chúng ta cũng ở trong luật hóa sanh ấy.

Vì vậy mà hễ giết một mạng sống thì đau lòng Đức Đại Từ Bi, mà hễ đau lòng Đức Đại Từ Bi thì Thiên sâu Địa thẳm. Các em thử nghĩ, người tục có dám phạm đến oai Trời chăng?

Cứ do đó thì ta đủ rõ rằng: Ta phải mở lòng bác ái, thương xuống đến các vật yếu hèn, một là tránh khỏi sa vào luật quả báo, vì luật Thiên Điều chẳng hề vị ai. Tuy mắt thịt không bao giờ thấy được, chớ kỳ thiệt một mảy lành dữ không qua được. Các em có lẽ hiểu câu:

“Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu.”

Ấy là một lẽ, còn một lẽ nữa là người sanh trong cõi trần, Đức Đại Từ Bi ban cho một tánh tối linh hơn vạn vật, là có ý thay thế cho Người mà diu dắt loài yếu hèn hơn.

Các em thử xét, ở đời nếu cha phàm mà rũi có một đứa con bất hiếu thì có phiền chăng?

Còn Đức Đại Từ Bi mà có con không lòng bác ái thì thế nào?

Mà người có nên trái lòng Trời là Đức Đại Từ Phụ chăng?

Thăng.

Ngày 14.04.Quý Dậu (08.05.1933)

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai

Quang minh chánh đại lập tâm thành
Âm chất khả tu, Đạo khả minh
Bồ liễu nhứt thân sanh biến hóa
Tác thành kim thể đắc trường sanh.

Chào các em.

Các em phải lo cúng kiếng thường.

Một là tập cho chơn thần được gần gũi các Đấng
Thiên Liêng cho đặng sáng lạng.

Hai là cầu khẩn với Đức Đại Từ Bi tha thứ tội
tình cho các em và cả chúng sanh.

Ba là có té lễ thì tâm phải có cảm, cảm rồi mới
ứng, ứng là lẽ tự nhiên.

Bốn là tâm có cảm thì lòng bác ái mới mở rộng,
mà nhứt là khiếu lương tri lương năng của các em
cũng nhờ đó mà lần hồi thành ra mãn huệ.

Các em nhớ à!

Còn việc phổ độ, các em chớ nên vội quá, mà
cũng chẳng nên biếng nhác quá. Các em mỗi đũa
phải để lòng vào đó thì mới có cảm động đến Đức
Đại Từ Bi và có để lòng lo thì mới thành.

Dầu một việc nhỏ mọn ở thế gian này cũng phải

vậy. Huống chi Đại Đạo là việc cứu vớt cả chúng sanh đương chìm đắm trong biển trầm luân kia.

Các em ráng noi theo lời Thiếp thì có ngày được vinh diệu. Cái vinh hoa ấy ở thế gian chẳng hề có đặng.

Thăng.

Ngày 03.05.Quý Dậu (26.05.1933)

Hội Thánh Ngoại Giáo Kim Biên

Chương Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn

Chào chư Đại Thiên Phong, chư hiền hữu, chư hiền muội.

Phàm pháp luật lập thành đều tùy sở dụng, buộc kẻ chung công hiệp trí tác thành một cơ sở vĩ đại, Đông Tây tương thân tương ái. Bởi có mà luật pháp vẫn nhiều mặt đặc biệt cùng nhau, tùy theo phương dụng, chẳng thể dùng một mặt luật pháp nào mà thay thế vào một cơ sở khác hành vi cho đặng.

Cần thì mới lập, còn vô ích thì bỏ. Vậy các luật pháp của Chí Tôn đã đào tạo đều hữu ích cho cơ quan hành động cho Chánh Giáo của Người. Một cái dẫu bỏ ra cũng chẳng đặng. Hễ từng thì Đạo thành, còn nghịch thì Đạo diệt.

Cả thầy Hội Thánh chưa ai đặng quyền ra khỏi ngoại luật. Chúng ta vâng theo mới đắc thành quyền hành Hội Thánh. Thảng có một người nghịch thì làm rối loạn Chơn Truyền.

Kẻ nghịch cùng thế Đạo thì tội trục ngoại xã hội hay là diệt tàn cho khỏi lưu hại, còn kẻ nghịch cùng Đạo Pháp thì tội trục ngoại Thánh Thể Chí Tôn hay là có ngày quyền thiêng liêng diệt thác.

Chúng ta từ đây coi kẻ phạm pháp luật như thù địch của Đạo, dùng phương trừ khử. Bần Đạo đã thọ sắc lệnh Ngọc Hư lo chuyển pháp thì không phương tha thứ điều phạm bao giờ.

Từ đây, Hội Thánh Ngoại Giáo giữ nghiêm pháp luật. Bần Đạo xin đề lời cầu khẩn cùng Giáo Tông và Hộ Pháp cũng đề lòng lo phương thể trừ hại, đừng vì bác ái từ bi vị nể.

Thăng.

Ngày 29.02.Quý Dậu (12.02.1934)

Phạm Môn, Tây Ninh

Bát Nương Diêu Trì Cung

Màng nhau vì thấy giúp nên nhau
Màng Đạo từ đây đẹp vẻ màu
Màng xác Chí Linh thêm mãnh lực
Màng thần chơn lý đăng danh cao
Màng duyên nhân loại đường tu vững
Màng phước nguyên hồn chẳng chút hao
Màng Đạo từ nay nâng thể giới
Màng nền Chánh Giáo trở thanh cao.

Em an dạ, từ đây đã quan kiến sự kết cuộc của
Chí Tôn đã định trước.

Em nhớ lại, khi Ngọc Hư định cho Hiệp Thiên
Đài cầm sổ mạng nhơn sanh, lập thành Chánh Giáo
thì Đại Từ Phụ lại trở pháp, giao quyền ấy cho Cửu
Trùng Đài. Cả Ngọc Hư chư Thần, Thánh, Tiên, Phật
đều ngạc nhiên sự lạ.

Đại Từ Phụ phổ giáo rằng: Hay! Hay!

Không lẽ để phạm hèn, ngày sau sẽ rõ Thánh ý
Người quyết liệu.

Lục Nương Diêu Trì Cung

Em chào mấy anh. Em đương ở Ngự Quan Cung, Bát Nương đến cho hay rằng mấy anh đương ngưỡng nghĩ, nên vội vã đến hầu.

Khi mới này, em đăng tin lành: Ngọc Hư lo chuyển pháp. Cả Thiên Thơ hủy phá, sửa cải pháp Chơn Truyền.

Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật vui mừng chẳng xiết. Diêu Trì Từ Mẫu đẹp dạ không cùng, nhưng vì cái mừng ấy mà làm cho Người đồ lụy, ngâm bài này:

Vú mẹ chưa lia đám trẻ con
Độ sanh chưa rõ phận vương tròn
Quyền cao Ngự Mã là vinh bấy
Phận mỏng Hiệp Thiên biết giữ còn
Lọt điểm Thánh tâm trần tục khảo
Vẻ tươi bọn thế nét dò đơn
Thà xưa ví bằng nay gìn vậy
Lòng Mẹ ngại ngừng, con hồi con!

Nhị ca ôi! Bài thi làm cho cả Cung Diêu Trì đồ lụy. Mấy anh nên lấy nó làm phép hằng tâm, thì bước vinh diệu thiêng liêng không lạc nẻo.

Anh QTh, lĩnh Quan Âm dạy anh ần nhẫn, đợi Người lo giúp.

Ngày 09.04.Giáp Tuất (21.05.1934)

Thất Nương Diêu Trì Cung

Tiếc thay, Em có dặn trước ngày Em đến, đừng hội hiệp đông đủ cùng nhiều chị, nhưng phò loan trễ nãi, nên Em không phương gặpặng, nhất là việc Diêu Trì Cung bị mượn danh nơi khác mà dối gạt nhơn sanh.

Cái hại ấy vốn chẳng vừa về phần tín ngưỡng. Chớ chi thất tại tà quyền thì có mấy em trừ khử, nhưng tại nơi đồng tử, thì mấy em không phương giải nạn cho mấy người mê tín.

Thưa cùng mấy chị, Em xin nhắc nhở điều này.

Ngày hội Ngọc Hư đặng lo phương tiếp pháp của Tây Phương Cực Lạc qua, Em đã đặng nghe thấy những lời của Địa Tạng Vương Bồ Tát than thở rằng: Nơi Âm Quang, Nữ Hồn còn bị luyện tội nhiều hơn Nam Phái bội phần.

Em lại nghe Người ước rằng: Chớ chi có một Đấng Nữ Tiên dám đảm đương đến phổ tế mới mong tận độ chư vong của Phong Đô thoát kiếp.

Em mới đề dạ lo lường, cả lòng lân ái đến đó. Em đã chán thấy nhiều tội tình chẳng trọng hệ, song có hồn chịu sâu thẳm lạ thường. Em đã liệu nhiều phương thế cho từ đây mấy chơn hồn có bề dễ tránh khỏi cửa Âm Quang hãm tội.

Em nên nói rõ Âm Quang là gì trước đã, rồi mấy chị mới hiểu đặng.

Âm Quang là nơi Thần Linh Học, gọi là nơi trường đình của chư hồn giải thể hay nhập thể. Đại Từ Phụ đã định nơi ấy cho Phật gọi là Tịnh Tâm Xá, nghĩa là nơi của chư hồn đến đó đặng tịnh tâm xét mình, coi trong kiếp sanh bao nhiêu phước tội.

Vậy thì nơi ấy là nơi xét mình. Chớ chi cả nhơn sanh biết xét mình trước khi thoát xác thì tự nhiên tránh khỏi Âm Quang.

Nói cho cùng, nếu trọn kiếp, dầu gây lắm tội tình, mà phút chót biết ăn năn tự hối, cầu khẩn Chí Tôn độ rỗi thì cũng lánh xa khỏi cửa Âm Quang, lại còn hưởng đặng nhiều ân huệ của Chí Tôn, là các chơn hồn đặng tự hối hay là đặng giáo hóa mà hiểu trọn Chơn Truyền lập phương tự độ, hay là con cái của các chơn hồn cầu rỗi.

Ồi! Tuy vậy, hồng ân của Đại Từ Phụ như thế mà vẫn thấy các chơn hồn sa đọa hằng hà, mỗi ngày xem chẳng ngớt, là tại thiếu kém đức tin và lòng trông cậy nơi Thầy. Đó là mấy Đạo Hữu tín đồ bị thất thế.

Em trông thấy bắt đầu lòng, phái Nữ lại là phần đông hơn hết.

Thăng.

Ngày 09.06.Giáp Tuất (20.07.1934)

Thầy

Các con. Hồi trước còn mờ mịt, kẻ phò cơ không đủ tinh thần như mấy con.

Vậy nên, mỗi khi cầu cơ, lấy làm khó nhọc lắm mới được một vài lời của người khuất mặt. Như đồng thật mê thì ra thì hay, song khi rồi đàn thì Thần của nó phải suy. Nếu dùng đồng mê thì Đạo biết bao giờ phổ thông đặng.

Chơn thần của các con gặp tà khí thì khó chịu, nên xin Thầy xuống diễn nhiều đặng ngăn tà mị, một đôi khi phải nhập xác vì diễn xuống nhiều. Cũng một lẽ ấy mà mỗi lần lập thế đều có nhập xác.

Thầy khen Đạo tâm của hai con. Trước Thầy chỉ biểu hai con cứu bệnh trong Đạo Hữu mà thôi, là vì Thầy có ý để cho hai con liệu mà đối đãi với nhơn quần.

Lòng nhân của hai con mà Thầy vốn rõ rất hạp với tánh hảo sanh của Tạo Hóa. Chẳng những phải cứu trợ kẻ ngoại Đạo mà lại cứu kẻ nghịch cùng mình trong cơn nguy biến.

Thăng.

Ngày 15.07.Giáp Tuất (24.08.1934)

Cao Thượng Phẩm

Hồi Em còn ở thế, sức giận của Em đến đổi, nếu Em được thiêng liêng vị tức cấp, thì có lẽ cây quạt của Em đã đưa họ trum vào Phong Đô không sót một ai.

Nhưng chừng bỏ xác phạm, được nhãn huệ quang rồi, Em lại thương đau thương đón, dường như sợ cho họ sai đường lạc nẻo, thì phải mất một bạn thiêng liêng rất quý trọng vậy.

Thành thử, phải diu dắt chiều theo tâm phạm họ cao thấp mà sửa từ bước, độ từ chặng, mà nếu rủi diu họ không được thì phải tận tụy với trách nhiệm, làm thế nào cho họ đừng sa đọa Phong Đô, để cầu với Tam Giáo Tòa cho tái kiếp mà chuộc căn quả.

Thế, anh có vì việc nhỏ nhen vô vị mà nở ngó Đạo chinh nghiêng à?

Trách nhậm là trách nhậm, cá nhơn là thứ chi, phải biết nguồn cội là gốc, thì mới tránh khỏi thường tình đặt.

Các Đấng Thiêng Liêng đã thường nói: Lợi danh thường tình là nhỏ, danh giá Đạo là trọng. Đãi người một bọc, bất kể tên gì, chịu thiệt thòi mà làm phận sự.

Trề nãi của bước Đạo thế này thì Thầy có khổ

tâm khai Đạo cho chúng ta độ rồi sanh linh đâu. Sự trể nãi là sự phạm tâm của ta, anh cũng cần nên đoạn khổ cho người, chớ nên tạo khổ cho ai.

Đường đời là bến sông mê, thoát mê thoát khổ được, ai lại còn mang đeo thằng phược vào mình mà để cho loạn tâm mệt trí về nơi đó, chẳng uống kiếp sanh lấm ru?

Thăng.

Ngày 16.07.Giáp Tuất (25.08.1934)

Thái Thượng Đạo Tổ

Hỷ chư Đạo Hữu.

Cười... Có lẽ chư Đạo Hữu vẫn ngạc nhiên vì Bàn Đạo đến thành linh, mà chư Đạo Hữu không để tâm trước đó chẳng?

Chí Tôn sở cậy Bàn Đạo thố lộ chút ít điều mật yếu để dìu bước chư Đạo Hữu trong buổi loạn lạc trong nền Đạo buổi này.

Mỹ Ngọc, hiền hữu có nhớ những lời Bàn Đạo đã giải bày lúc trước bằng nhiều cách và lấy danh từ khác nhau mà dìu dẫn chẳng?

Cơ Trời mầu nhiệm đối với đời, mà máy Thiên Cơ đối với Đạo, lại càng huyền vi thâm trọng hơn nữa, có lẽ tâm phạm dầu cao kiến đến đâu cũng chưa đạt thấu được. Những vai tuồng của Chí Tôn sắp đặt trên sân khấu Đạo, nếu so sánh lại cũng chẳng khác chi những bậc Nguyên Nhân lãnh phận sự dìu đời từ xưa đến nay mà thôi.

Muốn an tâm tĩnh trí và đè nén lửa lòng, cần phải có một nghị lực vô biên, một tâm trung quảng đại, thì mới khỏi bức tức với những trò đã vì mạng linh thiêng liêng phô diễn ở nơi thâm hiểm nặng nề này.

Nên biết rằng, mỗi việc chi đều có hạn định, có căn nguyên, dầu các bậc tiền bối cũng vậy. Phải lấy nét đạo đức mà đoán xét thì mới hiểu thấu sự màu nhiệm vĩ đại của Chí Tôn sắp đặt.

Xưa Hớn Bái Công chưa phải là chánh đáng một vị minh quân, mà cơ Trời vẫn để cho nghiệp Hớn 300 năm quyền binh. Nào tạt đổ hiền tài, hữu thủ vô chung, nghe lời sàm tấu, giết người lao công hạn mã, nếu chẳng phải chí của Trương Lương thì không thể nào khỏi xung tâm oán trách.

Võ Tắc Thiên hoang dâm thái thậm, Tùy Dương Đế lỗi Đạo muôn phần, khi Sở Hạng bạo ngược vô biên, Tần Thủy Hoàng hôn quân cực điểm. Nhưng than ôi! Máy Thiên Cơ buổi nọ, nếu phải chiều chuộng một ít vị Công Thần bị khép vào vòng những kẻ đã chịu sở bức, thì phải thay đổi, bôi xóa sự nghiệp non sông của những chúa tể ngu muội ấy chăng?

Cười... Đời là đời, Đạo cũng vậy, chi chi cũng có định phân mực thước. Những kẻ chí sĩ lãnh trách nhậm nghiêng vai gánh vác cả non sông đều làm phận sự. Công nghiệp nhiều ít ấy, tính lời vốn với Tòa Thiêng Liêng, hoặc ghi tên tuổi vào thanh sử thiên niên, chớ chẳng phải để kể công trình với chúa tể ấy.

Than ôi! Cái nư giận thường làm đổ nát những công sáng tạo đã qua, không biết bao nhiêu vĩ đại.

Hiền hữu chỉ biết hành động của người mà chưa biết đến Thiên Thơ của Đức Chí Tôn. Có biết thanh suy mà chưa chịu biết để công linh đào tạo thời thế, đặng diu dắt chúng sanh cho kịp buổi.

Bần Đạo hỏi bốn hiền hữu có ai đã mang sao đội nguyệt, ăn mật nằm gai, chịu muôn sự khổ hạnh cõi đời để tạo hạnh phúc cho nhơn sanh chưa?

Cười... Đối với bậc hiền xưa, chưa đặng muôn một. Nếu Chí Tôn không sớm lập Đại Đạo, chờ đôi ba chục năm nữa, e khi các bậc Nguyên Nhân đang vị hiện thời đều phải chịu luân hồi không biết mấy kiếp.

Ngày giờ nhật thức, sanh chúng đương bơ vơ, chẳng biết đuốc huệ soi về phương nào, mắng nói nói cười cười. Mỹ Ngọc, hiền hữu có rõ ngày chung cuộc xây trở về đâu chăng?

Chắc hẳn không, nhưng thiêng liêng vị, xin hiền hữu cũng nhớ để công tâm, trí não vào chúng sanh với, hiền hữu chịu chăng?

Cười... Trách nhậm là trách nhậm, muốn làm thì dầu bao nhiêu cũng gọi là thiếu, dầu ngày nào cũng gọi chẳng sớm, sớm là sớm nơi cái tâm bất định mà thôi. Chí Tôn đã vì nỗi con cái của Ngài mà sửa chỉnh bước đường, thì hiền hữu lại há không vì sự yêu đương quý hóa ấy mà sửa đổi tâm trí cho quảng đại sao?

Tà chánh, cười... Bàn Đạo nói thiệt cũng chưa dám định đoạt. Trong cái rủi thường có sự may, trong cái may vẫn khép cầm sự rủi, khó lường được. Điều cần là nên làm mà thôi.

Đạo cao thâm, Đạo cao thâm
Cao bất cao, thâm bất thâm
Cao khả xạ hề thâm khả điều
Cao thâm vạn sự tại nhân tâm.

Nếu luận tà chánh thì chưa một ai dám còn mang mắt phàm xung tụng mình là chánh.

Cái tà vì Thiên Thơ sử dụng, tà vì cơ thử thách của Tam Giáo Tòa, tà vì những quỷ xác ma hồn lẫn lộn của Quỷ Vương để làm cho công phu lỡ dở. Mỗi cái tà có duyên có ấy, ngày sau đều có sự biến đổi thiêng liêng hoặc có một kết quả.

Ngày chung quy chỉ đem về Thầy một chữ Tâm và những công nghiệp đã gây thành cho sanh chúng.

Nền Đại Đạo đã chia ba, theo lời Bàn Đạo đã nói, Mỹ Ngọc hiền hữu muốn lập công nơi nào? Tòa Thánh, Trung Ương, Hậu Giang?

Tòa Thánh là gốc cội của Đạo. Nếu muốn lập công nơi đó, vì Thầy đã dạy, thì nên làm đi. Cách xây đổi phương lược tùy cơ ứng biến. Ấy là cơ nghiệp

riêng của mỗi Đạo Hữu, Bản Đạo không dám dạy.
Nếu chờ thì phải trễ chẳng?

Hiền hữu nên xét, đời khác, Đạo khác, những sự
lỗi lầm của mình tạo khổ cho mình, mà nguyên nhân
vẫn cứ huyền bí, mất thịt tâm phàm chưa dễ độặng,
nên xét cho ra.

Thăng.

Ngày 18.10.Ất Hợi (13.11.1935)

Hộ Pháp Đường, Tây Ninh

Lý Thái Bạch

Lão chào Hộ Pháp, chư chức sắc Hiệp Thiên, Cửu Trùng và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Đời Lão biểu Cao Thượng Phẩm nâng loan. Lão đến tư đường của Hộ Pháp nên cho miễn lễ, đứng hết.

Hộ Pháp, hèn lâu Lão không đến chuyện văn cùng nhau đặng, một là vì không cơ bút, hai là vì Thiên Thơ biến chuyển, Lão có đến cũng chẳng ích gì. Nay vì lễ Đạo Triều, nên đến chúc mừng chư hiền hữu.

Lão đề lời cảm ơn Hộ Pháp đã chịu lăm phen nhọc nhằn khổ não làm cho Đạo ngày nay đặng ra thiệt tướng. Lão chĩn thẹn có một điều là Lão chưa giúp hay vào đó. Lão đa tạ, đa tạ!

Cười... Lão chẳng nói rõ, hiền hữu cũng thấy hiển nhiên rằng từ thử, thăng Lão có muốn nên cho Đạo đi nữa thì cũng không thi thố chi đặng với một Hội Thánh hữu hư vô thiệt, như vậy có phải?

May thay! Thiên Thơ do một mặt chẳng chi dời đổi trở ngăn, nên may ra nữa, từ đây Lão có phương cầm quyền trị thế.

(Hộ Pháp bạch: Thiên Thơ đã đổi, đệ tử xin giao quyền hành của Quyền Giáo Tông lại cho Ngài đăng Ngài đủ oai cầm Thiên Thơ vững chặt.)

Cười... Lão e cho, một là Lão đã cho, không lẽ lấy lại, hai là hành pháp thì dễ, hành hình thì khó. Không có nửa quyền trị thế của Lão nơi tay Hộ Pháp, có thể nào điều hành Hội Thánh cho đăng.

Ấy vậy, cứ để y. Nghe thi này và kiểm hiệu.

Bát Nhã từ đây vững lái thuyền
Tuông pha khổ hải độ nhơn duyên
Gay chèo thoát khổ đầy linh cảm
Rạch nước trừ oan đủ diệu huyền
Thổi thẳng cánh buồm thì Lão thủ
Nâng an lòng bản cập Thần, Tiên
Phong ba mấy độ đà qua khỏi
Ném thử Giáng Ma đóng Cửa Tuyền.

Thăng.

Chung

Mục lục

Lời tựa	5
Ngày 09.11.Ất Sửu (24.12.1925)	7
Ngày 19.11.Ất Sửu (03.01.1926)	8
Ngày 08.01.Bính Dần (20.02.1926)	10
Ngày 11.01.Bính Dần (23.02.1926)	14
Ngày 13.01.Bính Dần (25.02.1926)	15
Ngày 29.01.Bính Dần (13.03.1926)	18
Ngày 25.02.Bính Dần (07.04.1926)	20
Ngày 26.02.Bính Dần (08.04.1926)	21
Ngày 12.03.Bính Dần (23.04.1926)	23
Ngày 13.03.Bính Dần (24.04.1926)	27
Ngày 15.03.Bính Dần (26.04.1926)	29
Ngày 19.04.Bính Dần (30.05.1926)	30
Ngày 20.04.Bính Dần (31.05.1926)	32
Ngày 25.04.Bính Dần (05.06.1926)	33
Ngày 28.04.Bính Dần (08.06.1926)	36
Ngày 18.05.Bính Dần (27.06.1926)	39
Ngày 26.05.Bính Dần (05.07.1926)	42
Ngày 06.06.Bính Dần (15.07.1926)	43
Ngày 08.06.Bính Dần (17.07.1926)	44
Ngày 08.06.Bính Dần (17.07.1926)	45

Ngày 12.06.Bính Dần (21.07.1926)	47
Ngày 13.06.Bính Dần (22.07.1926)	49
Ngày 16.06.Bính Dần (25.07.1926)	51
Ngày 26.06.Bính Dần (04.08.1926)	53
Ngày 27.06.Bính Dần (05.08.1926)	55
Ngày 29.06.Bính Dần (07.08.1926)	57
Ngày 01.07.Bính Dần (08.08.1926)	59
Ngày 14.07.Bính Dần (21.08.1926)	64
Ngày 15.07.Bính Dần (22.08.1926)	66
Ngày 20.07.Bính Dần (27.08.1926)	67
Ngày 05.08.Bính Dần (11.09.1926)	70
Ngày 06.08.Bính Dần (12.09.1926)	72
Ngày 11.08.Bính Dần (17.09.1926)	73
Ngày 12.08.Bính Dần (18.09.1926)	75
Ngày 15.08.Bính Dần (21.09.1926)	76
Ngày 16.08.Bính Dần (22.09.1926)	78
Ngày 23.08.Bính Dần (29.09.1926)	80
Ngày 24.08.Bính Dần (30.09.1926)	82
Ngày 25.08.Bính Dần (01.10.1926)	84
Ngày 28.08.Bính Dần (04.10.1926)	86
Ngày 06.09.Bính Dần (12.10.1926)	88
Ngày 09.09.Bính Dần (15.10.1926)	89
Ngày 15.09.Bính Dần (21.10.1926)	90
Ngày 18.09.Bính Dần (24.10.1926)	92
Ngày 21.09.Bính Dần (27.10.1926)	94
Ngày 22.09.Bính Dần (28.10.1926)	97

Ngày 23.09 Bính Dần (29.10.1926)	99
Ngày 07.10.Bính Dần (11.11.1926)	103
Ngày 08.10.Bính Dần (12.11.1926)	105
Ngày 14.10.Bính Dần (18.11.1926)	107
Ngày 16.10.Bính Dần (20.10.1926)	108
Ngày 19.10.Bính Dần (23.11.1926)	113
Ngày 20.10.Bính Dần (24.11.1926)	115
Ngày 24.10.Bính Dần (28.11.1926)	118
Ngày 28.10 Bính Dần (02.12.1926)	121
Ngày 02.11.Bính Dần (06.12.1926)	122
Ngày 04.11.Bính Dần (08.12.1926)	124
Ngày 05.11.Bính Dần (09.12.1926)	126
Ngày 07.11.Bính Dần (11.12.1926)	129
Ngày 08.11.Bính Dần (12.12.1926)	131
Ngày 09.11.Bính Dần (13.12.1926)	134
Ngày 10.11.Bính Dần (14.12.1926)	135
Ngày 11.11.Bính Dần (15.12.1926)	137
Ngày 13.11.Bính Dần (17.12.1926)	140
Ngày 15.11.Bính Dần (19.12.1926)	143
Ngày 15.11.Bính Dần (19.12.1926)	146
Ngày 16.11.Bính Dần (20.12.1926)	149
Ngày 20.11.Bính Dần (24.12.1926)	151
Ngày 20.11.Bính Dần (24.12.1926)	152
Ngày 23.11.Bính Dần (27.12.1926)	154
Năm Bính Dần (1926)	156
Năm Bính Dần (1926)	157

Ngày 30.11.Bính Dần (03.01.1927)	159
Ngày 05.12.Bính Dần (08.01.1927)	161
Ngày 05.12.Bính Dần (08.01.1927)	162
Ngày 07.12.Bính Dần (10.01.1927)	164
Ngày 13.12.Bính Dần (16.01.1927)	166
Ngày 14.12.Bính Dần (17.01.1927)	169
Ngày 15.12.Bính Dần (18.01.1927)	171
Ngày 15.12.Bính Dần (18.01.1927)	173
Ngày 18.12.Bính Dần (21.01.1927)	177
Ngày 19.12.Bính Dần (22.01.1927)	179
Ngày 19.12.Bính Dần (22.01.1927)	181
Ngày 20.12.Bính Dần (23.01.1927)	183
Ngày 23.12.Bính Dần (26.01.1927)	188
Ngày 28.12.Bính Dần (31.01.1927)	190
Ngày 01.01.Đinh Mão (02.02.1927)	191
Ngày 01.01.Đinh Mão (02.02.1927)	193
Ngày 04.01.Đinh Mão (05.02.1927)	197
Ngày 06.01.Đinh Mão (07.02.1927)	198
Ngày 12.01.Đinh Mão (13.02.1927)	202
Ngày 12.01.Đinh Mão (13.02.1927)	204
Ngày 18.01.Đinh Mão (19.02.1927)	206
Ngày 18.01.Đinh Mão (19.02.1927)	207
Ngày 19.01.Đinh Mão (20.02.1927)	210
Ngày 20.01.Đinh Mão (21.02.1927)	212
Ngày 20.01.Đinh Mão (21.02.1927)	214
Ngày 27.01.Đinh Mão (28.02.1927)	215

Ngày 28.01.Đinh Mão (01.03.1927)	217
Ngày 29.01.Đinh Mão (02.03.1927)	219
Ngày 30.01.Đinh Mão (03.03.1927)	220
Ngày 30.01.Đinh Mão (03.03.1927)	222
Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)	225
Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)	227
Ngày 02.02.Đinh Mão (05.03.1927)	228
Ngày 04.02.Đinh Mão (07.03.1927)	230
Ngày 04.03.Đinh Mão (05.04.1927)	233
Ngày 11.03.Đinh Mão (12.04.1927)	235
Ngày 14.03.Đinh Mão (15.04.1927)	237
Ngày 19.03.Đinh Mão (20.04.1927)	239
Ngày 27.04.Đinh Mão (27.05.1927)	241
Ngày 29.04.Đinh Mão (29.05.1927)	244
Ngày 02.05.Đinh Mão (01.06.1927)	246
Tháng 7.Đinh Mão (1927)	248
Ngày 17.08.Đinh Mão (12.09.1927)	250
Ngày 22.08.Đinh Mão (17.09.1927)	252
Ngày 01.10.Đinh Mão (26.10.1927)	254
Ngày 02.10.Đinh Mão (27.10.1927)	257
Ngày 06.11.Đinh Mão (29.11.1927)	258
Cuối năm Đinh Mão (1927)	261
Ngày 12.01.Mậu Thìn (03.02.1928)	266
Ngày 10.02.Mậu Thìn (19.03.1928)	269
Ngày 12.02.Mậu Thìn (02.04.1928)	270
Ngày 25.02.Mậu Thìn (15.04.1928)	272

Ngày 26.02.Mậu Thìn (16.04.1928)	275
Ngày 04.03.Mậu Thìn (23.04.1928)	276
Ngày 10.03.Mậu Thìn (29.04.1928)	278
Ngày 05.05.Mậu Thìn (22.06.1928)	280
Ngày 11.05.Mậu Thìn (28.06.1928)	281
Ngày 02.06.Mậu Thìn (18.07.1928)	282
Ngày 04.06.Mậu Thìn (20.07.1928)	285
Ngày 12.06.Mậu Thìn (28.07.1928)	287
Ngày 20.06.Mậu Thìn (05.08.1928)	290
Năm Mậu Thìn (1928)	293
Năm Mậu Thìn (1928)	295
Ngày 01.01.Kỷ Tỵ (10.02.1929)	303
Ngày 07.03.Kỷ Tỵ (16.04.1929)	305
Ngày 12.02.Kỷ Tỵ (11.01.1930)	307
Ngày 09.01.Canh Ngọ (07.02.1930)	308
Ngày 14.03.Canh Ngọ (12.04.1930)	312
Ngày 23.03.Canh Ngọ (21.04.1930)	315
Ngày 12.05.Canh Ngọ (08.06.1930)	318
Ngày 12.05.Canh Ngọ (08.06.1930)	320
Ngày 14.05.Canh Ngọ (10.06.1930)	322
Ngày 05.11.Canh Ngọ (24.12.1930)	324
Ngày 09.03.Tân Mùi (26.04.1931)	327
Ngày 18.06.Tân Mùi (01.08.1931)	329
Ngày 15.11.Tân Mùi (23.12.1931)	332
Ngày 14.02.Nhâm Thân (20.03.1932)	334
Tháng 10.Nhâm Thân (Tháng 11.1932)	335

Ngày 17.03.Quý Dậu (11.04.1933)	337
Ngày 27.03.Quý Dậu (21.04.1933)	338
Ngày 14.04.Quý Dậu (08.05.1933)	340
Ngày 03.05.Quý Dậu (26.05.1933)	342
Ngày 29.02.Quý Dậu (12.02.1934)	344
Ngày 09.04.Giáp Tuất (21.05.1934)	346
Ngày 09.06.Giáp Tuất (20.07.1934)	348
Ngày 15.07.Giáp Tuất (24.08.1934)	349
Ngày 16.07.Giáp Tuất (25.08.1934)	351
Ngày 18.10.Ất Hợi (13.11.1935)	356

Sách ấn tổng không bán
Bản thảo lưu hành nội bộ trong quá trình
chỉnh sửa bổ sung

